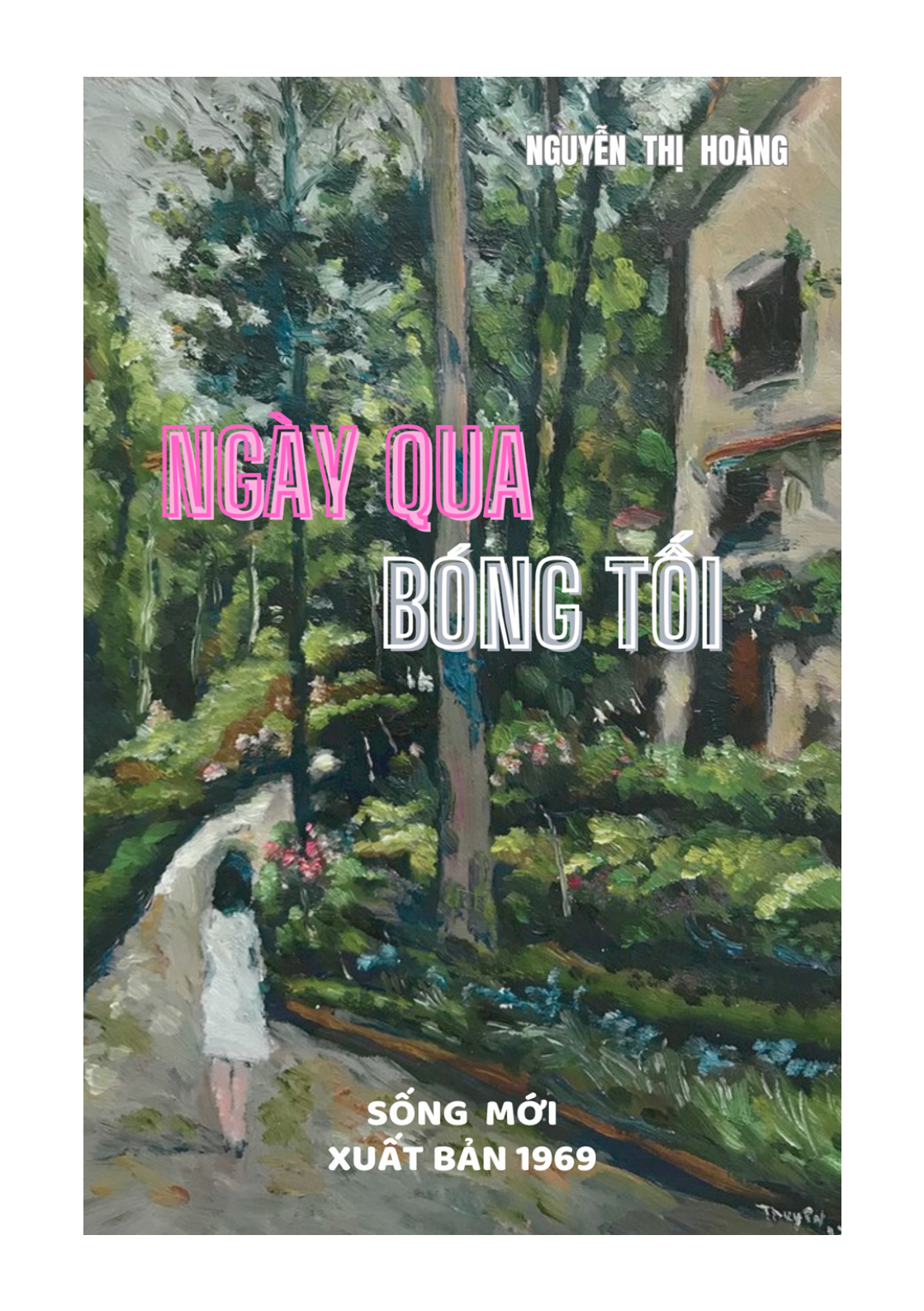




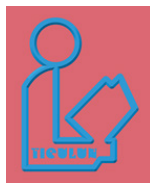
NGUYỄN THỊ HOÀNG

NGÀY QUA BÓNG TỐI

SỐNG MỚI
XUẤT BẢN 1969

ngày qua bóng tối

Nguyễn Thị Hoàng



ngày qua bóng tối

Nguyễn Thị Hoàng

Bìa: *M. C. P*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

ngày qua
bóng tối

NGUYỄN THỊ HOÀNG

SỐNG MỚI
SAIGON 1969

Tôi tỉnh dậy trong tiếng kêu gọi
huyền não khắp toa tàu. Những
người ngồi gần cửa sổ đều nhìn lên vai
áo mình với vẻ hoảng hốt pha lẫn bức
tức. Tôi cũng làm theo họ, không một
thoáng suy nghĩ, như trí óc đã đông đặc,
bít bùng hay rơi rớt đầu mất dọc đường.
Từ khoảng vai xuống cánh tay áo trắng
tôi lốm đốm những vết máu đã thấm
màu... Những người bên cạnh cũng tìm
thấy trên vai áo họ vết máu như tôi và kêu
gọi xôn xao. Tôi thì yên lặng, đứng đưng.
Một người nào ngồi đằng sau bỗng đẩy
lưng tôi ra kêu lên thảng thốt, như tai họa
đã thực sự đến với họ, kìa máu bê bết cả

đàng sau vai áo, cô ời. Máu. Máu từ đâu vậy. Sao lại có máu đàng sau vai áo, trên cánh tay mình. Trong trí tôi thoáng hiện lên những câu hỏi, nhưng tôi không chút bận tâm thắc mắc, vẫn ngồi nguyên dáng điệu cũ, một tay tì lên khung cửa sổ, và tay kia như một nường tựa hững hờ, buông thõng trên thành ghế, bất động và tê liệt.

Tàu đã dừng hẳn trong sân ga. Tiếng ồn ào vây kín toa tàu tôi ngồi. Bọn bán hàng quà cơm nước chen lấn nhau đổ xô vào trong toa inh ỏi mời mọc, lẫn trong đám hành khách lô nhô kẻ lên người xuống. Một toán người gồm cả sếp ga, cảnh sát, nhân viên kiểm soát hỏa xa hấp tấp đi thẳng đến toa tôi ngồi, dàn ra hai bên, nhìn lên trần tàu. Đám đông nhìn theo nhốn nháo với nét mặt vừa tò mò kinh hãi, vừa khinh bị thích thú.

Một lúc, có tiếng chân rầm rập trên trần tàu rồi người ta kéo tuột xuống sân một cái xác nát đầu bê bết máu. Kẻ khốn nạn còn giữ dáng ngồi cúi gục như một công trình điêu khắc đổ nát tìm thấy từ lòng đất sâu chôn vùi từ nhiều năm. Với hai con mắt còn nguyên vẹn trợn trừng. Vâng, hai con mắt người chết nguyên vẹn trợn trừng trên khuôn mặt nát tan còn hướng cái nhìn căm hờn vào đời sống, vào đám đông châm biếm bủa vây.

Hắn chết đâu trong đêm, ngay trên trần toa tàu tôi ngồi. và máu đã nhỏ xuống vung vải trên cánh tay, vai áo của những người ngồi gần cửa sổ. Tôi nhòai người ra ngoài nhìn lên trần tàu. Máu nhỏ xuống từng dòng chỉ đỏ đã khô cứng. như những vết sơn lu mờ, lời nhẩn nhủ lạnh thấm của kẻ bất hạnh gửi về đời sống.

Tàu xê dịch một khoảng trên sân ga để tránh đám đông rồi dừng lại. Xác chết và tiếng ồn đã khuất phía sau. Hành khách xuống hẳn, hoặc chờ đổi tàu đi theo một lộ trình khác, bỏ lại toa tàu trống trơn với những hành lý ngổn ngang.

Trước mặt tôi là băng ghế trống. Người hành khách đối diện trong đêm đã bỏ đi từ bao giờ, Hình như tôi đã nói chuyện với hắn, như nói với khoảng không tối tăm xa lạ bên ngoài vùng không gian con tàu đi qua bỏ lại... Hình như hắn là người ngoại quốc, không phân biệt được xứ nào. Hình như tôi đối thoại với hắn bằng tiếng Anh. Cô có đi xa bao giờ không, chưa à, cô còn thiếu gì thì giờ để ra đi. Tôi là người xứ nào cô hỏi làm gì vậy, để biết, nhưng biết mà làm gì. Chính

tôi cũng không biết gì về tôi hơn cô. Tôi là kẻ lang thang, đi qua nhiều nơi và sinh sống bằng nhiều nghề khác nhau. Cô ngồi yên trong dáng điệu đó nhé, vâng, ngồi yên như vậy, với tấm áo trắng phủ xuống sàn tàu đen, yên như vậy chừng mười phút thôi là đủ, tôi sẽ nhớ ơn cô lâu dài, thật lâu dài. Tôi không nghĩ là vẽ vờ gì đâu, mặc dù thỉnh thoảng vẫn thích trộn màu. Có một lần trên chuyến bay, tôi đã về thử cảnh mặt trời lặn trên Karachi, thật tuyệt diệu.

Tôi đã không trông rõ mặt mũi mũi hần. Chỉ nhận ra hai con mắt lấp lánh lân tinh trong khung toa đen, giữa nhịp lắc lư đều đặn của con tàu đi trong giấc ngủ. Hần đã xuống một ga nào đó, hình ảnh lu mờ, xa cách như nhóm lên từ tiểu thuyết.

Một hồi còi tàu rúc lên trong không khí bắt đầu oi bức nắng bụi. Rồi cái đám hành khách cũ và mới ào ào chen lấn vào trong toa, và đoàn tàu từ từ chuyển bánh. Tôi mở chiếc va-li không khóa lấy khăn tay và tìm thấy một mẫu giấy cuộn tròn. Trên tấm giấy là hình ảnh tôi, với những nét trắng lơ mờ nổi trên nền đen mịt mù của đêm tối,

Câu chuyện của hành khách còn nhắc nhở đến cái xác chết bỏ lại dưới ga. Người chết là một gã đàn ông không giấy tờ gì trong mình ngoài cái vé tàu... Như vậy không phải vì đi lậu vé nên gã phải trốn trên trần tàu để tránh kiểm soát. Gã đàn ông ngồi trên ấy không biết từ bao giờ và khi tàu chạy qua cầu, đầu gã đã quật vào những vòm sắt. Đầu dập nát tóe máu, gã vẫn điềm nhiên ngồi thẳng lưng mà chết.

Đã có kẻ thẳng lưng mà chết sao trong đời lại có kẻ không thẳng lưng mà sống. Như tôi. Như tôi mang nặng mặc cảm mình nghèo nghèo gầy đổ, co ro dè dặt mãi hoài với những ý nghĩ giằng co, những xâu xé ngậm ngùi. Để mà làm gì khi tôi sống còn đây đã đồng nghĩa với chết đi. Hoặc đi chậm chậm đến gần, mỗi phút giây một gần hơn về cõi chết. Như cái đích của con người hướng đến, dù tôi điểm để tự phỉnh phờ với bất cứ ý niệm tốt đẹp nào, vẫn chỉ là cái chết mà thôi.

Sống chẳng phải là đi đến sự chết đó sao. Nhưng mọi người thì mơ hồ, còn tôi thì đã rõ rệt. Ông thầy thuốc đã nói thể một ngày trời trong xanh trên kia vòm lá ngọc giao nhau, khi tôi đi thăm thành phố có gió heo may man mác thổi lá me bay xuống buổi sáng dịu hui tận thế. Còn

nghe rõ mùi thuốc men, những dụng cụ giải phẫu, xông lên ngồn ngộn trong căn phòng khám bệnh có máy điều hòa không khí. Ánh đèn trắng xóa trên cao như hơi thở hắt hiu lạnh lẽo của thỉnh không tỏa xuống chiếc giường cao phủ drap trắng. Khuôn mặt người thầy thuốc cúi xuống với một vẻ thắc mắc lạ lùng :

– Cô năm nay bao nhiêu tuổi rồi ?

– Dạ, gần hai mươi.

– Còn sớm.

– Dạ, sớm gì ?

– Bây giờ các cô không ai lấy chồng sớm nhỉ ?

– Vâng, nhưng đó không phải là vấn đề của tôi.

– Cô thật không quan tâm đến vấn đề đó chứ ?

– Sao ông hỏi tôi vậy ?

– Thí dụ suốt đời cô không nghĩ đến vấn đề đó có được không nào.

– Tôi định như thế. Nhưng bác sĩ cho tôi biết kết quả cuộc khám nghiệm như thế nào chứ.

– Bệnh thì không quan trọng, nhưng tôi khám phá một điều khác thật quan trọng khi khám bệnh cô.

– Xin bác sĩ cứ cho biết.

– Không phải mình cô, mà nhiều người bị trường hợp như vậy.

– Sao ạ ?

– Cô không thể lấy chồng, hoặc lấy

chồng và bắt buộc không được có con. Mang thai thì cô có thể chết được.

Có thể chết. Ông ta đã làm nhẹ vấn đề bằng chữ có thể. Chắc chắn chứ có thể gì nữa. Không còn nghi ngờ, vì một thầy thuốc khác cũng đã bảo như thế, bây giờ ông ta lại nhấn mạnh thêm. Có phải đó là lời nguyên cay độc cho một con đàn bà bất hạnh không. Tôi đã phản ứng mê mụ liều lĩnh. Bằng cách đốt lên cho đời mình những ngọn lửa lớn, ngọn lửa thiêu đốt hết những miền ấu thơ cuối cùng trong tâm hồn và soi sáng bùng bùng mặc cảm mình là một kẻ tàn phế. Tôi xa lạ hẳn tôi từ đó. Một phần nào trong tôi đã chết. Phần còn lại hoàn toàn tự do, tự do và cô đơn, thoát ra ngoài vùng kiểm soát của ý thức và lý trí, phóng mình vào đời như một liều thân phó mặc. Như tôi sống để trả thù cho số phận tôi. Như tôi tàn phá

để giải tỏa niềm phần uất không tên mỗi ngày một lan rộng trong lòng.

Một cặp vợ chồng đang toa kia đi lại quanh quần tìm chỗ và cuối cùng ngồi xuống cái băng trống trước mặt tôi. Họ không còn trẻ, nhưng cũng chưa già lắm. Người đàn ông nét mặt nghiêm trang kín đáo không che giấu hẳn cái nét dí dỏm châm biếm, có vẻ trẻ trung hơn người vợ ; và bà vợ thì trang trọng, bệ vệ với dáng điệu lúc nào cũng như muốn che chở người khác. Hình như họ vừa ở một chuyến tàu khác đổi sang. Người đàn bà bỗng nhiên quay sang hỏi tôi:

– Em đi một mình thôi sao?

– Vâng.

Người đàn ông đứng lên đi ra đứng ở cửa toa nhìn xuống đường rầy loang loáng chạy lùi lại mãi miết. Bà vợ nói :

– Gần trưa rồi, cô không ăn uống gì sao ?

– Dạ, em không đói, cảm ơn bà,

– Không biết tôi đã gặp cô ở đâu rồi, trông quen quá.

Tôi cũng cảm tưởng đã nhìn thấy bà ta một vài lần đâu rồi, và trong trí chập chờn mãi nét mặt của bà vợ. Tôi cố lấy lòng bà ta :

– Hình như em cũng đã gặp bà ở đâu rồi.

Thực ra tôi chưa hề trông thấy bà ta bao giờ và chính cảm tưởng quen thuộc đó làm tôi hoang mang. Như giữa bà ta với tôi sẵn có một mối liên hệ nào trong định mệnh. Tôi cố không nhìn và không nghĩ đến bà ta nữa. bằng cách xoay mặt hẳn ra ngoài cửa sổ. Tàu bắt đầu chạy

theo đường rầy rãng cửa. Tiếng xình xịch buồn rầu như một điệu ru ngái ngủ. Rừng bên ngoài rục rở trong nắng. Tiếng ve núi râm ran đánh thức từng kỷ niệm nao nức về những mùa hè ấu thơ, cùng với cảm giác chơ vơ hao hụt của kẻ lạc đàn.

Tôi nghĩ đến chàng, hình dung cuộc gặp gỡ sắp tới và bằng lòng về quyết định liều lĩnh của mình. Nếu không có chuyện gì xảy đến, tôi không bao giờ đi tìm chàng, không bao giờ đến gần ảo tưởng mong manh tìm một hạnh phúc xa với lãnh đẵng xa hút trên chân mây. Nhưng kết quả của đời mình như thế nào, tôi đã biết trước. Biết trước và không còn lý do để trải qua những ngày còn lại một cách bình thường đều đặn nữa. Như tôi đã tiêu phí bất chấp những ngày còn lại trước khi bỏ đi, mang theo

những kỷ niệm rã rời. những tháng năm
hồn tủy, những ngày vui gượng gạo.

Ở phòng mạch của người thầy thuốc ra, tôi đi lang thang trên đường cho đến khi gặp người bạn. Từ khi gặp Phương lần sau cùng, tôi học như điên, người bạn nói, chỉ còn học là cách duy nhất để trải qua hết những ngày bắt đầu trống rỗng. Sao Phương không nói rõ lý nào Phương từ chối, không phải từ chối nữa mà phủ nhận, đề nghị hợp lý của tôi. Tôi không còn gia đình, Phương cũng vậy, mình sẽ giúp nhau tạo dựng lại. Ít ra thì chúng mình cũng đã hiểu rõ nhau hơn ai hết. Sao, Phương nghĩ không thể đi đến giải pháp đó, nếu cả hai chúng mình không cảm thấy điều gì khác tình bạn. Có điều gì đó làm Phương trốn tránh tôi, đúng là ra trốn tránh đề nghị của tôi,

có phải vậy không. Tôi không biết trả lời người bạn thế nào. Tôi không muốn nói thật, ít nhất tôi phải cho người bạn niềm hy vọng, để còn nuôi dưỡng những ảo tưởng cần thiết cho cuộc sống trần trụi tội nghiệp của chúng tôi. Mỗi người đều tha thiết mong chờ ở người kia một điều gì để bù đắp cho đời mình, mà trong sâu xa, người nào cũng hao hụt, thiếu sót đến thâm thẳm.

Tôi biết người bạn không giúp tôi được, như tôi không làm gì được cho chính tôi, và tôi cũng chẳng đem gì lại cho người bạn hơn là nỗi thất vọng, nếu cố gắng, để lừa dối cả chính mình, nhận lời một lúc nào đó. Tôi mất dấu trọn đời là giành lấy phần tốt đẹp nhất để yên hưởng một mình trong khi người bạn bơ vơ hơn trong cuộc đời cô quạnh vì mất

tôi, mất hy vọng và ảo mộng. Chúng tôi đi dần vào con đường trắng dẫn vào một khu cư xá.

– Hình như Phương có điều gì buồn,

– Không, nhưng bây giờ tôi muốn thay đổi hết những gì trong tôi và liên hệ đến tôi.

– Anh biết chỗ nào vui ?

– Để làm loạn, phải không ?

– Gần như thế.

Người bạn tỏ vẻ thất vọng, nhưng cố gắng vớt tôi ra khỏi con sóng bỗng bênh của bão biến tâm hồn :

– Vào trong vườn hoa ngồi một lúc đi, rồi tôi sẽ gọi mấy thằng bạn đến nghỉ ngơi cứu sau.

Bóng trắng đổ nghiêng xuống một góc sân vắng ngắt. Tôi bỗng bùng bùng với một cơn giận bất ngờ vô lý. Nét mặt người bạn nhận nhó đăm chiêu, như đang điên đầu với một vấn đề nan giải. Tại sao lại như thế được. Tôi muốn làm loạn tức thì. Đi chơi, phá phách, hát ca, đùa nghịch, khiêu vũ, ăn uống, nói cười, thật điên cuồng mê mải, để trong một lúc có thể nhận chìm con người tôi xuống đáy biển quá khứ tối tăm. Cho quên đi, quên đời sống tôi gắn liền với một thân phận tàn phế. Quên tôi đang sống nghĩa là đang đến gần cái chết trên mỗi bước dò dẫm tìm về hạnh phúc bình thường mà bất cứ người đàn bà nào cũng có quyền an nhiên nhận hưởng. Mà người bạn thì chùng mực và ngần ngại, không một máy may kinh nghiệm về những phương tiện tôi đang cần thiết cấp bách hiện tại.

Tôi đi vùn vụt ra khỏi vùng cư xá im lìm, với cơn giận bùng bùng, với nỗi thất vọng ngán ngao chìm ngập trong lòng, cùng với một thoáng thương tâm về người bạn. Dưới ánh trăng xanh sao, tôi còn thấy hai tay ôm đầu, người bạn ngồi im lìm cầm nín một mình trên chiếc ghế dài với khoảng trống tàn nhẫn tôi tỏ lại, như một sự trả lời độc ác.

Một ngày nào đó, biết đâu tôi sẽ tìm đến anh, tôi chẳng còn là tôi nữa, tìm đến anh và chúng mình, một phút giây nào đó sẽ bù đắp cho nhau những khoảng trống mỗi người nhận chịu.

Con tàu bây giờ trườn mình vào khoảng rừng sâu bát ngát lá vàng. Người đàn bà mở giỏ thức ăn cố nài nỉ tôi chia xẻ phần bánh mì mang theo. Người đàn ông, như một khách lạ ở hành tinh xa vời nào xuống nhân du trái đất, đứng mãi ở

cửa tàu, như cổ tìm trong đám hình ảnh rừng cây chẳng chịt loáng thoáng lúi lại đằng sau, bóng dáng của một thời gian xa xôi nào đã khuất.

– Em đi nghỉ hè ?

– Không ạ, em đi tìm thăm một người.

– Ở đường nào ?

– Dạ, em cũng chưa biết chắc.

– Kìa, như vậy cô sẽ ở đâu khi lên đến nơi.

– Em chưa biết sẽ ở đâu.

– Em có định làm việc gì chứ.

– Dạ, em vừa nghỉ học, có lẽ sẽ không trở lại trường nữa, phải kiếm cái gì làm.

– Em có định kiếm việc làm không ?

– Thật ra thì không cần lắm, nhưng nếu có một công việc gì để có thể ăn ở được trên ấy cho qua những tháng hè...

Bà vợ nhìn về phía người chồng :

– Nhà tôi đang tìm một người để chép lại những đoạn sách viết dở dang...

– Dạ, ông viết sách ? Biết tôi có làm tròn công việc đó không ?

– Có gì đâu, nhàn lắm mua, và lại tôi cũng cần có một người ở với cho vui, trên ấy nhà rộng, nhà tôi có lẽ đi xa luôn, tôi ở nhà có một mình. Nếu em nhận lời, chúng tôi sẽ may mắn lắm...

Người đàn ông rời khung cửa trở về chỗ ngồi. Bà vợ nói nhỏ câu gì với ông ta tôi không nghe rõ. Ông ta nhìn lại tôi với hai con mắt tò mò, như nhà khảo cổ

ngắm nghía chiếc độc bình sắp trả một giá đắt để mua cho bằng được.

– Thế nào, em bằng lòng chứ, bà vợ hỏi.

Trong đôi con người sáng diệu của người đàn ông, tôi thoáng thấy in hình bóng dáng mình, khoảng mai trong tấm áo trắng, cùng với khu rừng lá vàng, mảnh trời trong vắt trên cao, và đâu đó một vài cành khô trắng xóa xương gầy.

Tôi mỉm cười với bà vợ và mở va-li lấy một chiếc áo hoa đi vào phòng rửa mặt.

Con tàu mệt mỏi trườn vào sân ga và đứng dừng lại sau một cơn rùng mình bàng hoàng. Tiếng bánh sắt nặng nề rít xuống đường rầy như một lời đay nghiến đớn đau. Buổi chiều âm u như vòm trời cao nguyên đã nghìn năm thiếu vắng mặt trời. Tôi vẫn ngồi im lìm bất động như trên suốt con đường trải qua, không cảm thấy một le lói vui tươi nào khi đối diện với đời sống bắt đầu những dấu hiệu khác lạ trước mắt.

Trong sân ga, những người đi đón ấm áp với khăn quàng và áo len dày nghẽn cổ trông lên những toa tàu lố nhố từng

bàn tay từng khuôn mặt rộn ràng vẫy gọi. Tôi tự hỏi vì sao đời sống có thể đầm ấm và an vui như thế đối với những người khác. Và bỗng tủi thân nghĩ suốt một đời mình không bao giờ có được một người đứng đón dưới sân ga, một buổi chiều dịu dàng và lạnh lẽo như chiều nay.

Với ý này tôi nhìn lên và tình cờ bắt gặp tia mắt tò mò của người lạ. Ông ta có lối nhìn đắm đắm mà khinh khỉnh như giấu cột những ánh mắt nhìn gập gờ. Cái nhìn đó bỗng bẻ cong đầu tôi xuống. Sàn tàu bắn thủi vương vãi những vùng nước bắn và rác rến. Con tàu đã chạy qua vùng thiên nhiên thật trong sạch, sáng láng, với tất cả những dơ bẩn đó trong lòng. Và bà vợ, người lạ, tôi nữa cũng ở trong lòng con tàu này, cùng đi qua một đoạn đường dài với nhau, bây giờ đã cùng đến nơi. Người lạ thôi không nhìn tôi nữa và

đưa cái ống điều lên môi hút tiếp, nhưng thuốc đã cháy hết từ bao giờ nên ông ta, với một vẻ thất vọng hài hước, hoa cánh tay lên và hạ xuống theo hình cánh cung gõ gõ cái ống điều xuống thành cửa sổ để gạt chỗ tàn thuốc ra ngoài. Rồi ông ta bỗng mỉm cười một mình như vừa bắt gặp đột ngột một hình ảnh thú vị nào trong trí. Tôi nghĩ là ông ta đang tìm đúng được tính từ để đặt tên cho một trạng thái xúc động hay kinh ngạc nào đó, và trạng thái đã xác định bằng tính từ mới khám phá lại trùng hợp với hoàn cảnh ông ta hiện tại.

Người vợ với tay lấy chiếc va-li nặng ở trên giá hành lý xuống. Bà ta oằn người chịu đựng, nét mặt không chút thay đổi như đã quen làm một mình tất cả các công việc đáng lẽ phải được người chồng giúp đỡ. Người lạ vẫn đứng đứng nhìn

thiên hạ chen chúc nhau đổ xô xuống sân ga. Vẻ dửng dưng của ông ta biểu lộ một lòng ích kỷ và tự mãn đáng ghét. Như ông ta đi qua cuộc đời với hành trang và thân phận riêng tư không cần thiết hay đoái hoài gì đến những yếu tố, những dữ kiện tạo nên đời sống của con người đời thường sự. Tôi giúp bà vợ một tay, từ ý nghĩ ghét ông ta, kéo hết những xách hành lý của họ xuống sân ga. Khi chúng tôi đã đứng yên trong sân, ông khách mới dừng đỉnh bước xuống, tay vẫn không rời cái ống điếu. Ông ta nói với bà vợ như nói một mình.

– Tới nơi rồi, mình đã hết sốt ruột chưa ?

Tôi ngạc nhiên không hiểu vì sao ông ta lại biết là bà vợ sốt ruột. Hay giữa vợ chồng, con người quen sử dụng một ngôn ngữ thầm kín riêng với nhau mà

người ngoài, nhất là thứ người ngoài như tôi, suốt một đời không bao giờ hiểu cũng không bao giờ nghe nói đến.

Bà vợ bỗng nhìn tôi với một vẻ chú ý khác thường :

– Sao trông em có vẻ bơ phờ đến thế. Đến nhà, tôi sẽ dọn phòng cho em nằm nghỉ ngay.

Tiếng em ngọt ngào của bà làm tôi mũi lòng muốn khóc. Tôi nói có lẽ vì thay đổi khí hậu đột ngột nên tôi bị nhiễm lạnh. Bà ta nhìn chiếc áo trắng mong manh của tôi rồi nói thật dịu dàng như một bà mẹ săn sóc cho con. Nếu có mẹ tôi, tôi đã không đi qua cau đường này, không gặp gỡ hai người đó và bây giờ chắc hẳn là không đến nơi.

– Áo len tôi bỏ cả vào va-li rồi, hay là

em mặc cái áo của tôi đang mặc, hơi rộng một chút nhưng không sao đâu, xấu đẹp gì khi đi đường đi sá.

Thấy bà ta sắp cởi cái áo ấm đang mặc, tôi cảm động ắp úng :

– Dạ được, tôi không mặc áo len lúc này đâu, bà cứ dùng, trời lạnh lắm.

– Phiền cái là tôi hay bị rhustmatisme, một thoáng lạnh cũng rùng rùng trong người khó chịu lắm, bà vợ nói và cài kỹ các hột nút áo len.

Người lạ bỗng đưa cái măng-tô vắt trên vai cho tôi nói như ra lệnh:

– Cô mặc áo này vào đi, không nặng lắm đâu. Mặc vào không có lạnh rồi đâu. Tôi không thích tôi đau và ghét thấy những người khác đau. Thả chết đi còn hơn là đau cho đời sống thêm u ám.

Lần đầu tiên tôi mỉm cười và cảm thấy mình đang mỉm cười :

– Thưa ông, lạnh một chút chỉ có thể đau đầu hay cảm sốt thôi, ông nữ nào so sánh việc đau đầu và cái chết.

Giọng người lạ như cao hẳn lên :

– Nói như vậy là cô chưa biết đau đầu bao giờ. Tất nhiên không phải là thứ bệnh đau đầu chữa bằng aspirine, midol hay saridon. Thôi mặc áo vào rồi còn đi gọi xe về nhà.

Tôi đang phân vân thì bà vợ đã cầm lấy cái măng-tô khoác cho tôi. Tôi cảm thấy bà ta vuốt thật nhẹ và mơ hồ lên vai áo đó, thắc mắc không hiểu vì sao bà không mặc áo của chồng và nhường áo bà cho tôi có phải ổn hơn không.

Trong lúc chờ taxi trong sân ga trước, người lạ cứ luôn miệng phàn nàn về cái xe hư nào đó bỏ sửa đã lâu chưa lấy về được để phải đi bằng tàu và lên đến nơi cũng không có xe đi chơi loanh quanh. Người vợ nói:

– Thì hôm nào đi chơi cứ mượn tạm cái Consult đăng cậu Tuyển.

– Tôi mà lại Consult để làm xiếc à.

– Xe mình đẹp đấy hử.

– Tôi có cần xe đẹp đâu, nhưng phải goùt của mình.

Tôi không tưởng tượng xe ông ta là hiệu gì và goùt như thế nào, nhưng đoán là ông ta rất khó tính trong những chọn lựa, và đến lúc đó không hiểu do một ý nghĩ thâm kín nào thúc đẩy, tôi nhớ ra là mình xấu xí. Từ đó tôi buồn hử đi,

không nói một câu nào cho đến khi về đến nhà họ.

Ngôi nhà không mấy xa thành phố, nhưng cách biệt hẳn với con đường về chợ bằng những lối đi thoai thoải lên đồi chập chùng quanh quẩn sau những hàng rào hoa dại màu tím. Từ dưới đường trông lên chỉ thấy nhô cao sau bờ cỏ hoa lấp lánh sương chiều màu nâu cũ kỹ của mái nhà loáng thoáng bóng rêu xanh. Trước nhà, hai lối đi lên xếp thành những bậc đá xám chim lẫn vào khoảng hành lang rộng thênh thang lơ mờ tối.

Bà vợ dẫn tôi vào phòng khách rộng mênh mông với những khung cửa sổ lớn giăng màn voan mỏng màu hồng nhạt tương phản dịu dàng với màu tường xám trắng. Những cánh cửa sổ lắp kính trong suốt mở xuống khu vườn hoa hoang phế cỏ dại mọc cao lấp kín những

chiếc ghế đá đã sụp đổ xuống từ bao giờ trong bóng tối.

Bà vợ hỏi :

– Cô thích phòng dưới hay trên lầu ?

– Dạ, phòng nào cũng được, miễn thuận tiện cho bà, nhưng nếu có thể, xin bà cho tôi được ở một phòng nào có cửa sổ. Đó là một đặc ân đối với tôi, như tình cờ bà giúp cho tôi có công việc ở nơi này.

– Có phòng nào mà không cửa sổ, nhất là trong nhà chúng tôi. Vì nhà tôi cũng như cô thích nhiều cửa sổ. Còn điều tôi giúp cô thì không nên nói đến. Không nên nói trước và xác định rõ tính cách sự việc khi nó chưa đến. Tương lai có thể đảo ngược hiện tại, vì những chi tiết bất ngờ, thí dụ tôi không ngờ trên chuyến tàu đã gặp cô.

Về đến nhà, trong một khung cảnh dịu dàng, người đàn bà như thay đổi thành một người khác và tôi cảm tưởng từ phút này tìm thấy một người bạn, ít ra là một người có thể đối thoại với như một nhân chứng và là đồng hành trong những ngày mới. Trên xe lửa, bà ta có vẻ là một người đàn bà giản dị, như một dòng nước lặng lẽ trôi trên mặt sông không hay biết gì đến lòng sâu rộng rêu phía dưới. Bây giờ bà ta tỏ ra hiểu biết và chú trọng đến những điều li ti ẩn kín sau khuôn mặt thản nhiên trầm tĩnh của đời sống. Điều này làm tôi bỗng nhiên lo sợ băng quơ, và tự nhủ, đối với bà ta cần phải giữ gìn đôi chút.

Thành thử tôi mất cả tự nhiên và trở nên dè dặt, vụng về trong cử chỉ và ngôn ngữ, nhất là khi có mặt cả người chồng. Đó là một nhận xét khách quan,

và chính sự khách quan này làm tôi băng khuâng suy nghĩ. Như tôi tâm hồn hoàn toàn ra khỏi tôi-thể-xác và tự nhìn ngắm lại mình, thấy hết mọi điều thầm kín đang diễn biến mơ hồ lặng lẽ dưới vực sâu tiềm thức. Và cũng từ đó, tôi khám phá ra mình có đến hai đời sống rõ rệt, gây và chịu ảnh hưởng của nhau nhưng không lẫn lộn vào nhau. Một đời sống thuộc về con người tôi bề ngoài, đi đứng nói cười, giao tiếp như một diễn viên trên sân khấu sáng đèn trước hai khán giả thân nhiên là người lạ và bà vợ. Một đời sống khác chao chộng chìm nổi thay biến luôn luôn bên trong, tôi không làm chủ không kìm hãm giữ gìn nổi, như một con ngựa chứng hất bỏ hết yên cương sẵn sàng tung vó vào khoảng rừng hoang vu trước mặt.

Và khi tôi về phòng riêng một mình,

khép cửa lại, xua đuổi hết không khí xa lạ đè nén bên ngoài, tôi còn có mình tôi, như một thỏa thích thâm lặng, khoảng rừng hoang vu đó bỗng lơ mờ hiện hình, cùng với một linh cảm vừa dịu dàng vừa chưa xót không nguyên do. Căn phòng tôi thuộc về tầng dưới và bây giờ tôi bởi nhận ra là bà vợ chỉ hỏi chiếu lệ xem tôi thích phòng nào nhưng trong thâm tâm bà ta đã định gán cho tôi một vị trí đúng với liên hệ tôi trong nhà này. Tôi là người xa lạ, hoàn toàn xa lạ trong ngôi nhà rộng thênh thang và ngập tràn bóng tối lạnh lẽo này. Dù sao tôi vẫn là kẻ chịu ơn của bà ta cũng như của đời sống dù ân huệ đôi lúc chỉ là một kết quả tình cờ tất nhiên. Trong phòng kê sẵn không biết từ bao nhiêu năm rồi một chiếc giường sắt nhỏ có phủ tấm nệm bông dày chưa có vải bọc. Trên đầu giường gần khung cửa sổ độc nhất là chiếc bàn nhỏ, với một

chiếc ghế cũ chơ vơ như tôi giây phút đầu tiên bước vào căn phòng. Chùng đó là hết, là quả đủ cho tôi so với những ngày vất vưởng nơi các nhà trọ đông đúc và tắc nghẽn là quá nhiều so với những điều tôi tưởng sẽ được nhận hưởng khi mới bước vào nhà này. Nhưng điều đó có quan hệ gì khi tôi chỉ là người lạ đi qua vùng đất đai thờ ơ của kẻ khác rồi một tháng một năm nào đó cũng bỏ đi. Nhưng lòng tôi không yên vui. Như vô vàn những dây tơ mong manh tỏa xuống bồi hồi giăng mắc khắp cùng vùng trời mờ tối là tâm hồn tôi phút đó. Tôi muốn gọi lên được niềm xao xuyến đó, nhưng như một thoáng gió vô ơn mất hút trong trời, niềm xao xuyến đã rời ngôi, đổi thay vào một trạng thái khác, và cứ thế xao động không ngừng cho đến khi hoàng hôn xuống.

Bóng tối buông mau xuống khu vườn hoa hoang phế khi tôi nghiêng mình nhìn qua cửa sổ. Làn ánh sáng hấp hối chỉ còn gợn buồn trên vầng cỏ úa một thoáng hắt hiu của buổi chiều muộn màng. Trong hơi gió ẩm ướt giá băng của hoàng hôn cao nguyên, tôi nghe thoang thoang mùi hương dịu nồng của chòm hoa mimosa nào vừa nở thắm trong bóng tối. Từ xa, vắng vắng trong gió chiều mơ hồ tiếng còi tàu tử biệt sân ga, và lòng tôi bỗng băng khuâng theo về thành phố đồng bằng bây giờ đã vô cùng xa xôi trong không gian và đời sống.

Đến tối hẳn, tôi theo chị người làm xuống phòng ăn. Hai vợ chồng chủ nhà đã xuống ngồi đó không biết từ bao giờ. Thấy tôi còn mặc nguyên áo dài, bà vợ bảo:

– Từ chiều đến giờ cô làm gì chưa thay áo ?

Mãi bận rộn với những ý ghi triền miên, tôi quên hẳn việc này, nhưng tôi vẫn tìm ra lý do đẹp để làm vui lòng bà vợ :

– Thưa, tôi đã thay áo nhưng lại mới mặc vào để xuống đây.

Bà vợ đặt trước mặt tôi một chiếc ly trống:

– Như vậy thì hết sức bất tiện cho em. Từ nay trong nhà em cứ mặc pyjama hoặc quần tây cho tiện, luộm thuộm chiếc áo dài như khách mới đến phiền cho em lắm, mà chúng tôi cũng mất tự nhiên.

Thì tôi là khách, chỉ là khách phủ chứ còn gì, tôi nghĩ và cố trả lời thật lễ phép :

– Vâng, rồi em sẽ mặc jean trong nhà cho tiện như ý bà, tuy nhiên lúc làm việc em xin phép vẫn mặc áo dài.

– Em khôn ngoan và lời thôi lắm, làm việc hay không cũng trong nhà chứ có ra ngoài đâu.

Nhưng khi làm việc, tôi chỉ đối diện với mình ông nhà thôi. Tôi định nói nhưng rất may là giữ kịp yên lặng

Người là không nói một câu gào với tôi từ buổi chiều ngoài sân ga bây giờ lên tiếng :

– Những cái vật vãnh ấy thì hoàn toàn tùy ý cô, nhưng gắng thu xếp cho xong những việc riêng để từ thứ hai bắt đầu công việc. Hôm nay thứ sáu rồi. Như vậy là cô còn sáng mai để đi phố đi chợ sắm sửa các thức cần dùng. Chiều thứ

bảy và ngày chủ nhật đi chơi tùy thích. Đến tuần sau lại như thế.

Bà vợ rót một thứ rượu màu hồng vào chiếc ly trống của tôi.

– Mình thật là kỳ, sao lại chia thời khóa biểu cho cô ấy như thế. Ngoài giờ làm việc thì cô ấy thu xếp chứ.

– Tất nhiên, nhưng phải cho cô ấy biết trước là không bao giờ làm việc chiều thứ bảy ngày Chúa nhật, không giải trí thì nghỉ ngơi, miễn là đừng biến đời sống thành một xí nghiệp, đánh đổi những thời gian quý báu nhất bằng một khoản phụ trội khốn nạn. Nhưng tôi nói gì mặc tôi cô không nên để ý, chỉ nên ghi nhớ những điều nhà tôi nói sẽ có lợi hơn. Tôi sống với các cuốn sách của tôi hơn với đời nên không khác gì một thứ hải âu lúng túng trên sàn tàu. Kia, cô

uống đi uống một chút thôi cũng được, rượu dâu của nhà tôi làm từ năm ngoái để dành đến nay đó.

Thấy bà vợ nâng ly, tôi cũng thu hết can đảm nhấp một hơi. Một luồng hơi ấm chạy rần rần từ cổ xuống bụng như con rắn lửa, cùng với cảm giác vừa tái tê và ngọt ngào đầu lưỡi nâng bổng thân hình tôi lên một tầng không khí ấm áp, chơi vơi. Một lúc, tôi bỗng nhận ra màu khăn bàn ăn đã đỏ thắm dưới những chén bát sứ trắng bóng loáng, và mùi thức ăn thoang thoảng xông lên cồn cào cơn đói xót xa.

– Thôi ăn đi, ăn đi em.

Tiếng bà vợ ân cần lập đi lập lại.

Sau bữa ăn, tôi cảm thấy chưa một miếng cơm nào vào miệng. Người lạ và

bà vợ mời tôi qua phòng khách uống trà. Tôi tự pha cho mình một tách trà đặc quánh, thả vào trong màu nước vàng óng ả tỏa hương thơm hai viên đường trắng nõn rồi ngồi vào lòng chiếc ghế nệm sâu. Bên kia chiếc bàn tròn đặt trên tấm thảm Tích Lan màu cam, nâu và đỏ, người lạ và bà vợ ngồi cùng một phía nhưng cách xa nhau và không đối diện nhau. Anh đến màu sữa loáng từ góc phòng chiếu lại lênh láng khắp căn phòng rộng trống trải. Tôi ngồi im lặng và mỗi lúc cảm thấy một mê chìm trong một vùng bóng tối sâu hút xa xôi và bên đó, trong cuộc đời đầm ấm bình yên đó, hai người thật thư nhàn, ung dung hưởng những tháng ngày còn đầm ấm. Bây giờ không còn một tiếng động nào bên ngoài trừ tiếng gió rào rào cuốn lốc xuống một lũng sâu nào đó, và tiếng thông reo vi vút trên mái đêm âm u lạnh lẽo. Cùng với tiếng bước

chân vội lang thang khua động ra hồ trên những bước thời gian phiền muộn lạc loài. Bây giờ ngoài trời chắc hẳn nở nhiều sao, tôi mừng tượng thấy vòm trời lóng lánh ngôi vàng, bỗng nhiên một cơn gió lạnh, với quãng đường đường chập chờn lá cây và bóng tối.

Người lạ bỗng hỏi bà vợ :

– Mình chép đến đoạn nào trong cuốn sách tôi ?

– Đời sống là một ân huệ.

Bỗng nhiên tôi muốn lên tiếng, nhưng chưa kịp có một phản ứng nào thì người lạ đã nhìn tôi chúm chím cười, miệng vẫn ngậm cái ống điếu:

– Cô không đồng ý sao ?

Không hiểu vì sao ông ta mang cả

giày vào trong bụng mình được như vậy, tôi ấp úng:

– Dạ không hẳn. Nhưng tôi cũng nghĩ là kiến của ông cái đúng cho một thiếu số nào đó được số mệnh ưu đãi.

– Sao, cổ vừa nói cái gì đồng bào thiếu số vào đó nữa, sách tôi để cho đồng bào thiếu số đọc à.

Bà vợ cười có vẻ không bằng lòng :

– Mình đùa không phải lúc.

– Mình đã thấy lúc nào tôi không đùa chưa từ mười mấy năm nay ?

Tôi hòa giải bằng cách trở lại ý nghĩ vừa rồi:

– Ông cho rằng với bất cứ người nào đời sống cũng là một ân huệ sao ?

– Chính.

– Cả với những người tạt nguyên, tàn phế ?

– Tất nhiên là cô sẽ cho rằng đời sống đối với hạng này là một cực hình, đày đọa. Nhưng chính họ, một cách nào đó, vẫn phải công nhận đời sống là một ân huệ, và khi sắp mất hẳn đời sống đi rồi họ mới cảm thấy thế. Cô có thấy những điều tôi nghĩ và viết là lắm cảm không .

– Dạ, tôi chưa được hân hạnh đọc một cuốn nào của ông.

– Thì cũng không khác gì tôi đang nói.

– Tôi cảm thấy những điều giản dị nhất chính là khó hiểu nhất. Nhưng nếu

lấy thí dụ tôi là một kẻ tàn phế, và sắp mất đời sống, tôi vẫn không cho đời sống là một ân huệ. Mà quên sống hoặc tệ hơn, chết đi là một ân huệ.

Bà vợ bỗng nhiên chen lời.

– Em nói có lẽ đúng. Nhưng như vậy là vì đời sống em đang thiếu một thứ gì đó, hoặc đã có mà chưa được triển khai đầy đủ.

– Dạ, đúng như bà đã nghĩ. Và em cảm thấy cứ phải dò dẫm mãi hoài trong những ngày đã qua, và sống như một cuộc thí nghiệm. Cuộc thí nghiệm có thể hỏng mà mình chỉ có mỗi một đời sống.

Người lạ nhìn tôi khác tất cả những cái nhìn từ trước.

– Cô mâu thuẫn, vừa chán bỏ vừa

thiết tha với đời. Nhưng như vậy là đủ giúp tôi...

– Thưa, tôi có thể làm gì được cho ông đâu ?

– Cô viết tiếp được cuốn sách dở dang của tôi rồi đó.

– Nếu ông không thích viết nữa thì bà nối tiếp...

Bà vợ mỉm cười:

– Đàn bà không thể nối tiếp đời sống chồng bằng cách đó

– Mình nói như tôi sắp chết, vậy bắt đầu ngày mai tôi sẽ viết chúc thư.

– Đừng nói bậy nào.

Tôi cúi nhìn xuống một nét vẽ ngoằn ngoèo ở tấm thảm, cố tránh không nhìn

sang họ. Tôi muốn đoán được tuổi tình yêu giữa người đàn ông và người đàn bà. Như họ không còn tình yêu nữa nhưng đến bù lại, có một thứ tình khác đẹp hơn thay thế. Cho nên họ có vẻ gần nhau mà thật xa nhau, rất xa nhau mà thật gần nhau. Điều không cần thiết đến nữa lại chính là cái cần thiết không thể không có. Và đó là tuổi tình yêu họ đã trôi qua những thác ghềnh đầu đời, xuôi chảy làm dòng nước ngầm dưới một đáy biển sâu nào đó. Không biết họ trải qua buổi tối với nhau như thế nào. Một ý nghĩ u ám thoáng đến rất nhanh trong trí, gợn gợn trong lòng tôi từng vẫn buồn không tên, cùng với cảm giác ớn lạnh bằng hoàng của cơn gió trở trời. Tôi uống nhanh tách trà đường và đứng dậy.

Bà vợ ngạc nhiên :

– Kìa, em buồn ngủ rồi sao ? Còn sớm lắm mà, ngồi lại với chúng tôi đi. Không có em, ít khi chúng tôi có dịp ngồi với nhau như thế này. Đúng ra là tôi ít có dịp ngồi với nhà tôi như thế này...

Tôi lặng đi một lúc vì câu nói thành thật của bà ta và tôi nhìn người lạ một cái thật nhanh trước khi ngồi lại như trước. Ngồi lại với cảm tưởng lạ lùng, mình là cái khối thịt thừa trên lưng người gù, và đồng thời, là màu đen làng bạc soi sáng căn phòng lạnh lẽo. Dù sao, đây mới là buổi tối đầu tiên và ngày mai tôi vẫn còn hy vọng vào ngày kia, ngày kia nữa. Tôi nghĩ và yêu tâm pha một tách trà thứ hai, cũng đặc quánh. Để đêm nay không ngủ. Để suốt đời mất ngủ.

Đuối sáng tôi thức dậy thật sớm nhưng trong nhà không còn ai. Bà vợ đến trường mẫu giáo giúp việc tổ chức một chợ phiên từ thiện và người lạ đi đâu từ lúc trời còn tối. Tôi nói với chị người làm đừng chờ cơm trưa và chị ta nói bà chiều mới về nên dọn cơm cho ông và cô. Điều đó làm tôi thắc mắc suốt trong lúc thay áo cho đến khi ra đường. Sương mù còn giăng kín con đường trước mặt như tôi đang tìm đến một vùng xa lạ của tiềm thức.

Tôi quần tay trong tà áo mỏng và đi mau xuống con dốc thoai thoải. Mặt hồ

phía dưới như một tảng bạc giá băng lấp lánh từng sợi mặt trời đầu ngày mỏng mảnh. Tôi đi mau hơn qua những quãng đường phố, với ý nghĩ lén lút phập phồng, tìm đến căn nhà có số đã ghi trong trí nhớ. Đó là một hàng tạp hóa bán những dụng cụ điện và các đồ đạc cần dùng trong nhà. Tôi không ngờ chàng ở một nơi chật chội và xấu xí thế này, khác xa với căn nhà trong mộng tưởng tôi đã miệt mài nhớ thương mỗi lần đọc bài thơ của một thi sĩ Pháp thế kỷ mười chín chàng rất ưa thích. Tôi đi qua đi lại trước cửa hàng cho đến khi một người đàn ông lớ đầu ra hỏi tôi mua gì. Tại sao ông ta lại hỏi một người con gái mua dụng cụ về điện nào trong một buổi sáng sương mù trời như thế. Tôi kiên nhẫn, mặc dù cảm thấy những ảo tưởng đẹp về chàng không còn nguyên vẹn khi đối diện một khung cảnh tầm thường như thế, cố hỏi

bằng một giọng thản nhiên về chàng. Tôi nói tên chàng thật ấp úng run rẩy, vừa hy vọng gặp mặt chàng ngay lúc đó, vừa mong mỗi đã đến lắm nhà. Người đàn ông nhìn tôi tò mò chăm chú một lúc rồi nói chàng không còn ở đây nữa. Tôi hỏi vậy ông có thể chỉ chỗ chàng cho tôi để đến gặp ngay lúc đó không. Ông ta bảo địa chỉ chàng thì tất nhiên ông ta rất sẵn lòng cho tôi biết ngay, nhưng chàng không còn trong thành phố này nữa. Hai đầu gối tôi cơ hồ rơi xuống trên hè phố phút đó. Tôi cố bám vào một họ vọng cuối cùng, hay là chàng ở luôn trên trại không về phố nên ông ta không biết. Ông ta nói chàng đi tối hôm qua và chiều hôm qua đã ghé về đây lấy đồ đạc. Tôi vẫn không tin như vậy nên chào ông ta với một lời cảm ơn ngắn ngủi rồi đón xe đi đến trại chàng, với ý nghĩ thật điên cuồng là chàng chắc chắn đang còn đó, hoặc nếu

khốn nạn cho tôi, chàng đã đi rồi tôi vẫn còn gặp những dấu tích nóng bỏng của chàng để lại. Cho nên suốt quãng đường theo đuổi kiếm tìm, lòng tôi thật thanh thản và vui sướng.

Đến khu đồi trại chàng, tôi chạy băng băng lên những đồi cỏ nhưng còn đầm ướt sương đêm. Mặt trời bây giờ rõ ràng lấp lánh trên mặt hồ gương trong vắt, và bên kia, sau những rặng đồi điệp trùng thoai thoải, sương trắng còn quyến luyến vương vít lòng lũng thấp như một dải khăn tang phiến muộn. Tôi dừng lại trên lối mòn lên đồi hỏi một ông già đang đào một hố đất vuông:

– Trại ở trên đồi đến hôm nào mới giải tán vậy ông ?

Ông già mê mải xắn một miếng đất hồng không nhìn lên:

- Rồi, họ đi từ chiều hôm qua.
- Không phải đâu, trại kéo dài đến hai tuần mà, và mới có một tuần qua.
- Một tuần hai tuần gì không biết, nhưng họ đi từ hôm qua.
- Chắc là một số ra về, còn có người ở lại.
- Không còn ai ở lại, củi đã đốt hết từ đêm kia, bây giờ chỉ còn tro than, lên đó mà coi.
- Ông làm gì đó ?
- Trồng hoa anh đào.
- Anh đào thiếu gì ở đây mà phải trồng.
- Thứ này lấy giống của Nhật.
- Nhưng họ đi rồi trồng làm gì.

– Trồng cho năm sau, cây trồng một lần nhưng hoa còn nở nhiều mùa. Vài năm nữa cô lên mà xem, khu đồi này sẽ đẹp lắm.

– Có lẽ tôi lên đồi này có một lần thôi, sang năm ngọn đồi hoặc tôi sẽ khác đi.

Đến đó thì tôi biết chắc không còn gì chờ đợi trên đồi nữa, nhưng bị lớp ánh sáng lấp lánh của đỉnh đồi kêu gọi thu hút, tôi mê mải chạy lên. Tóc xõa tung trong lòng gió, quần áo trắng bắn bật tung ra đằng sau, tôi nhắm nghiền hai mắt ngửa mặt chạy lên, chạy lên. Trong mắt tôi bây giờ nắng đập chờn từng vòng tròn màu vàng màu đỏ. Trong những vòng tròn chói lòa màu sắc tôi thấy như một vầng lửa ấm, vòng tay chàng mở xuống thân hình tôi bé bỏng lao đao. Rồi tôi mở mắt. Mở mắt và hình ảnh tiếp nhận đầu tiên,

như hình ảnh đầu tiên nhìn thấy khi ra đời, là đám tro than của lửa trại đêm nào bỏ quên dấu tích. Có phải đó là hình ảnh tận cùng mỗi con người đời chúng ta nhận chịu sau một cuộc hành trình miệt mài và phi lý hay không bởi hư vô. Tôi quỳ gối xuống bên đống tro tàn và tự nhủ thôi chàng đã đi thật rồi và tôi còn lại có chừng này đây để ngậm ngùi tiếp tục con đường trống không trước mặt. Bằng một cành thông khô tôi khêu trong đám tro tàn mẩu than còn thoi thóp hơi ấm. Tôi cảm thật âu yếm và nâng niu báu vật như một di tích thần thánh đó trong tay và nghĩ đến chàng lòng dịu dàng trầm tĩnh. Biết đâu mẩu than còn nồng hơi ấm đêm vui truyền tin anh xuống lòng em, như một lời nhắn nhủ ngọt ngào. Và anh dù đã đi xa biệt đầu rồi, anh suốt đời em không một lần ngó thấy vẫn còn mãi đó, mãi mãi đó, trong mặt trời đêm

ấm, trong hơi sương giá băng, trong cây cỏ hiền hòa thanh thản. Và mỗi ngày em còn nhìn ngắm mặt trời, còn thở hơi sương giá băng, còn về còn đi lang thang trên những vùng thiên nhiên nhân chứng này, em còn thấy anh, anh còn ở mãi đó không rời không bỏ.

Tôi đi thơ thẩn quanh sân một vòng rồi vào trong nhà trại, mong mỗi gặp một người, bất cứ là người nào. Nhưng phòng họp đã trống không vắng vẻ, cửa bỏ ngỏ và trên chiếc bàn dài còn rải rác vài mẩu giấy trắng phơ phất. Tôi ngồi xuống một chiếc ghế lưng da cao quá đầu của bàn họp, mỉm cười với những người vắng mặt không quen và nghĩ chàng không bao giờ tưởng tượng có một ngày tôi điên rồ tìm lên ngọn đồi này và bỏ lại đó suốt đời tâm hồn, mộng tưởng, nửa đời con gái thơ ngây. Tôi khác hẳn đi từ phút

đó. Như một cuộc biến động lớn lao dữ dội đang thâm khai diễn dưới mặt đời tôi bình thản lặng yên. Đời một người vẫn thường đổi thay không phải do một hay nhiều hành vi mà từ những ý nghĩ thâm kín không tên. Một bộ mặt khác, xa lạ, mới mẻ vừa phủ lên hình hài, tên tuổi, tháng ngày tôi còn lại. Tôi không thể yên lặng mãi hoài với nỗi trống không, phải đi tìm, không biết là nơi đâu những huyền ảo để lấp đầy những ngày còn, vừa đủ lãng quên đời sống...

Như một hồn ma lãng đãng, tôi đi ra khỏi phòng họp, qua khoảng sân vắng hoe, xuống đồi bằng một lối khác lối đi lên, băng qua một con đường, ven bờ hồ, qua chiếc cầu gỗ hư nát, lại men theo mặt hồ, và đi mãi, đi mãi cho đến khi thấy mình bỗng dừng đứng dừng lại trên một định đồi thưa lác đác những khóm thông

non chưa cao quá đầu. Tôi mãi miết đi và không hề nghĩ mình sẽ tới đâu, như vầng chiều một dẫn dắt vô hình mù quáng. Bây giờ mặt hồ dưới kia lấp lánh như một mặt gương khổng lồ và những rặng đồi thông nối tiếp nhau trùng trùng điệp điệp sáng rõ như vừa nhuộm màu trong ánh sang. Đàng xa, từ khóa thông non một cánh chim trắng lạc đàn cất cánh bay lên khoảng trời xanh cao vút để rơi trong không gian trong suốt những tiếng kêu khắc khoải cuối cùng. Tôi còn tiếng kêu nào vọng xuống miền chàng đang ở, hay tiếng gió thời gian đã cuốn lấy đi những cánh thư màu, những lời mong nhớ, những tiếng hẹn hò từ buổi chia xa. Và chàng bây giờ đã mất hút ảnh hình, kỷ niệm trong hồn tôi như bóng chim vừa chìm khuất giữa lòng trời thăm thẳm.

Bỗng tôi lạnh toát người nhìn xuống sườn đồi. Sau lớp thông dày thấp thoáng một con vật nào đó sắp sửa băng mình chạy trốn. Tôi rón rén nín thở đi gần lại khóm cây dày che khuất con vật động đây. Rồi tôi đứng phắt ngay lại, đỏ bừng mặt và kêu lên một tiếng nào không rõ. Người lạ nằm đó. Đầu gối trên tay, một tay cầm cuốn sách che ngang tầm mắt chắn lối mặt trời, ông ta hỏi không quay lại khi nghe tiếng động:

– Cô cũng thích sương mù và ánh sáng nữa sao.

Tôi nói qua hơi thở :

– Dạ, tôi thích sương mù, ánh sáng thì không.

– Sương mù đã tan, chỉ còn ánh sáng, cô tìm kiếm gì nơi đây.

– Tôi đi từ buổi sáng, không tìm thấy điều muốn gặp, và bây giờ phải đối diện với mặt trời.

– Tất nhiên phải như vậy, vì trong ý định kiếm tìm đã bao hàm nghĩa không bao giờ gặp gỡ.

– Dạ, nếu ông cho biết điều ấy từ hôm qua, tôi đâu có dại dột đi tìm buổi sáng nay.

– Có sao đâu. nếu không tìm kiếm, cô tự hỏi xem còn biết làm gì hơn khi đến đất này. Vả lại bất cứ sự kiếm tìm nào cũng có ích, bởi trên đường đi còn có những tình cờ huyền diệu khác...

– Thưa, điều đó chỉ đẹp trên lý thuyết, nhưng thực tế thì lại khác... Nếu ông biết tôi tìm kiếm gì thì hẳn ông không khẳng định như vậy. Ông lăm lăm một vật và một người rồi. Một vật thì có thể thay

thế bằng một vật khác, còn một người thì...

Người lạ buông cuốn sách xuống và quay lại nhìn tôi mỉm cười:

– Tôi hiểu nhưng cũng phải liệu xem điều mình kiếm tìm có phải là một giá trị tuyệt đối xứng đáng với hy sinh của mình không đã.

– Thưa, sao lại gọi tôi là một hy sinh khi chính tôi tình nguyện hiến thân trong cuộc kiếm tìm ?

– Đến một tuổi nào đó trong đời rồi cô sẽ thấy tình nguyện chỉ là một hy sinh ngay trang. Đối với tuổi trẻ, hy sinh là một tình nguyện nhưng với tuổi già tình nguyện là một hy sinh. Như việc cô đi tìm kiếm người đàn ông đó tôi cho là hy sinh và cô, là tình nguyện.

Tôi cũng sờ ngói sà xuống một đám cỏ úa :

– Thưa, vì sao ông biết.

– Hôm qua trên tàu, tôi thấy cô mê mải đọc bài của hần trên báo, hần vừa cắm trại trên đồi kia và sáng nay cô lên đây sau một đêm không ngủ...

– Sao ông biết là đêm qua tôi không...

– Cô không soi gương trước khi đi sao, cá quăng mắt thâm tím đó...

Bỗng dưng tôi xấu hổ đến muốn chết ngay đi. Người lạ nói:

– Tôi biết về cô như vậy, chắc cô đang ghét tôi. Cứ tự nhiên, chửi bới cũng được vì hôm nay là thứ bảy, ngày của tự do thỏa thích, nhưng đến thứ hai bắt đầu làm việc với nhau thì lại khác. Cô có can

đảm nói hết những điều cô đang nghĩ ra không nào.

– Dạ, tôi không đang nghĩ điều gì cả.

– Vậy là cô chết rồi, thì cứ chết đi, thật thanh thản, cho người ngoài.

Người lạ bỗng đột ngột hỏi:

– Cô có thích nhạc cổ điển tây phương không.

– Dạ, đó là cái tử của tôi.

– Nhạc của ai ?

– Tất nhiên là thích Beethoves hơn hết, nhưng ghiền thì vẫn Schubert.

Giọng ông ta bỗng cao lên kiêu ngạo

– Schubert là semi-classique.

Tôi đỏ mặt yên lặng.

Ông ta hỏi:

– Bản nào của Schubert ?

– Ave Maria.

– Cô thích bài đó và thích Schubert là vì cái phim *Symphonie Inachevée* chứ gì. Chưa được nghĩa là cô chưa biết *musique classique* là cái quái gì cả. Những gì cô tưởng đang biết hết cũng vậy, thật ra là chưa biết gì hết. Rồi phải bắt đầu lại tất cả. Nói như vậy cô đã chồm tự ái lên chứ gì. Nhưng ý tôi, cô chưa biết gì, là vì đời sống còn tốt đẹp nguyên vẹn, mà người ta thì chỉ cảm nhận đầy đủ, hoàn toàn trong một thất bại, một đổ vỡ nào đó. Đó là ý kiến riêng, và cô không nên để lời nói đó nhiễm độc...

Nhiễm độc hay không thì trước mắt tôi, ông ta đã biến thành một thú phủ

thủy tinh quái, luôn luôn bắt ấn bắt quyết để moi hết cả ruột gan tim óc tôi. Cho nên trong một lúc tôi vừa nhận ra ông ta nguy hiểm, vừa thích thú cái trò chơi nguy hiểm, như kẻ không biết bơi lao mình vào một con sóng dữ tìm một thoáng đông đưa mê hoặc và sau thoáng đông đưa đó là đắm chìm vĩnh viễn xuống cái đáy nước sâu đen ngòm phía dưới.

– Cô có thích nghe Schubert bây giờ không.

– Tôi sẽ tập nghe nhạc khác ...

– Đừng vì những điều tôi nói mà bỏ ý thích có sẵn. Từ khước ý thích của mình là một điều không nên, nhất là về nghệ thuật.

Suy nghĩ một lúc, tôi nói:

– Làm thế nào để nghe nhạc Schubert bây giờ được ?

– Cách đây vài ngọn đồi và một khoảng đường ngắn, cô có thích đi bộ không.

– Thưa, đó là nhà của ai ?

– Một người cô độc. Cô không bận việc gì trong buổi sáng nay chứ ?

– Dạ có, nhưng bây giờ thì hết rồi, tôi đang tìm kiếm một điều gì khác để trải qua buổi sáng. Vả lại, tôi có thể mất đi một buổi, một ngày cho một bản nhạc Schubert cũng được.

– Đến thế kia à ?

Tôi hỏi ông ta trưa nay không về nhà ăn cơm sao. Ông ta nói cái đó không quan trọng lắm và ở đằng nhà của

người cô độc kia ông ta có thể nhịn ăn hai ba bữa cũng không sao. Tôi nói là tôi phải về ăn cơm với bà vợ. Ông ta nói bà vợ chiều tối mới về nhà. Tôi nói, nhưng tôi chỉ có thể đi nghe nhạc cho đến buổi trưa thôi. Ông ta cười chế giễu, chưa chi cô đã tính toán rồi... Tôi nhìn ông ta ngờ vực, cố đoán hết những dự tính âm thầm sau vầng trán căng thẳng của ông ta. Nhưng nét mặt ông ta nghiêm nghị đến khắc khổ, vẻ khắc khổ của những kẻ cứ mang một đời sống tinh thần xao xuyến thường xuyên, đến nỗi tôi đâm ra hối hận về thoáng ý nghĩ không được trong sáng vừa rồi.

Chúng tôi đi vòng quanh sau đồi, ngược xuống một lòng thung lũng sâu và rộng xanh ngắt những khám thông tùng. Bóng người lạ ngã dài lê thê trên những thảm cỏ xanh, thỉnh thoảng chạm nhẹ

vào bóng tôi mỗi khi rẽ sang một lối khác. Trên đầu, tiếng thông reo trong hơi gió thờ dài đều hiu như kêu gọi hồn người bỏ ngổ lên trời. Trời qua những tàn lá thông cao vút rung động bây giờ lấp lánh từng mảnh thủy ngân vỡ. Hai chân tôi càng đi càng như xa dần mặt đất, cho đến khi cảm giác choáng ngợp trở thành một nỗi say sưa êm đềm không thể giữ gìn kháng cự và tôi buộc miệng nói với người bạn đồng hành của buổi sáng.

– Con đường tự mình vạch lối thật là tuyệt diệu, và tôi cảm thấy một đời chỉ có thể đi qua con đường này một lần thôi.

Bước chân ông ta như chậm lại một thoáng rồi lại đều tiếp tục:

– Nếu cô tìm thấy một con đường khác để trở về, con đường này mới nguyên vẹn vẻ đẹp. Trường hợp cô lại

về bằng lối đang đi, sẽ không còn cảm thấy gì đâu. Những ngọn đồi này, lòng thung lũng này, những cây thông những mảnh trời đó sẽ thay đổi hết khi trời mưa xuống. Phải, chỉ một cơn mưa là mọi điều sẽ thay đổi hết.

Tôi băng khuâng tìm một khoảng chân trời bên kia đồi:

– Trời trong sáng thế này, làm gì có cơn mưa ?

– Biết đâu, mùa này thường hay có nắng sáng mưa chiều.

– Ông nói gì như thơ, nhưng ông đừng dọa tôi sợ.

– Người như cô mà lại sợ một cơn mưa.

– Sự liễu lĩnh của tôi với mục đích buổi sáng nay như ông đã biết làm ông hiểu lắm con người tôi. Nhưng tôi sợ một cơn mưa vào lúc này thật. Không phải nó chỉ biến đổi ngọn đồi và thung lũng, vòm trời này thôi đâu, mà biến đổi cả đến tôi nữa.

– Có người nào sống mà không chịu sự biến đổi.

– Vâng, nhưng tôi mong kéo dài những ngày chưa biến đổi này càng chậm càng hay.

– Ích gì...

– Vâng tôi biết là không ích gì điều mong mỏi đó, nhưng kéo dài đời sống vẫn hơn.

– Biến đổi đâu phải là sự chết.

– Với tôi là sự chết, cả phần xác và phần hồn.

Chúng tôi đã ra đến một con đường đất đỏ vòng quanh một ngọn đồi thấp. Xa tít trên đồi. Sau rặng thông già, thấp thoáng một ngôi nhà màu đỏ sẫm, kiểu một chalet của Pháp. Trong thâm tâm, tôi cảm thấy mình đi quá xa trong buổi sáng, nhưng con đường đã lôi cuốn bước chân và đến đây tôi không còn chút hy vọng vào quyết định dứt khoát trở về.

Đời sống là tổng hợp những tình cờ kỳ diệu, Tôi băng khuâng nghĩ khi đi qua khung cửa mở rộng. Bên ngoài bầu trời đột ngột thấp xuống và tối hẳn lại. Một đám mây đen nào đang lang thang qua miền thiên đường xanh ngắt hồn tôi. Tôi như lạc vào một thế giới xa xôi khuất tịch nào không còn nhớ đường về. Căn phòng khách rộng mênh mông không ghế bàn tranh ảnh, không mảy may dấu vết đời sống. Từ một khung cửa kính nhỏ nào gần trên mái le lói chiếu xuống vệt ánh sáng trắng đục nhợt nhạt phảng phất mùi thơm lạnh lẽo và mồi meo của thời gian đứng im.

Căn phòng tiếp nối với căn phòng khác bằng khung cửa lớn hình bán nguyệt. Tiếng cười là bỗng cất lên một nơi nào đó tối tăm, vang dội và cách xa tôi hàng nghìn sông biển đầy vơi.

– Trông cô có vẻ sợ hãi như đi vào nghĩa địa.

Tôi cười với những bức tường màu xám mờ trắng trãi :

– Tôi không như ông nghĩ đâu.

– Nhưng cô biết tôi nghĩ thế nào về cô.

– Tôi không biết, nhưng tất cả những điều gì ông nghĩ về tôi, nếu có, đều không phải đâu.

Tiếng ông ta gọi tôi gần mãi lại, như từ bên kia bức tường :

– Vâng, cũng được, cô có dám vào đây không.

Nếu ông ta gọi, một cách quả quyết, dứt khoát tôi đã không vào, suốt đời tôi đã không vào khung cửa đời xa lạ đó bao giờ. Nhưng có dám vào không là một lời thách đố huyền hoặc có ma lực ru ngủ tất cả những phản ứng tự nhiên của một con vật bé bỏng lạc vào khu rừng cấm, là thứ lửa thiêu đốt tất cả chất can đảm đồng nghĩa với liều lĩnh trong tuổi trẻ tôi. Rồi tôi nghe tiếng giày mình gõ nhẹ như từng nốt nhạc vui bâng hoàng xuống sàn nhà gỗ thông láng mượt. Một thoáng, tôi như mù đi với hai con mắt nhắm nghiền, và tôi mở choàng mắt trong một bùng tỉnh choáng ngợp. Căn phòng bây giờ là thế giới của rung động và yên lặng. Đầu tiên là màu tường trắng xám ẩn hiện những vệt sáng mờ hồ của ngọn nến trắng hắt

hiu, như những tấm màn mềm dịu ôm choàng tôi trong chiếc áo quan ấm áp. Như tôi vừa chết đi và sống lại một đời sống khác, trong số kiếp và thế giới khác nghìn trùng cách xa với cuộc đời cũ đã bỏ lại ngoài kia khung cửa. Rồi là hình ảnh chập chùng của những tủ sách dài cao ngất kê sát tường vòng quanh căn phòng. Qua những lớp kính trong suốt không một gợn bụi thời gian những hàng chữ vàng trên gáy sách rục rở nháy múa như mỉm cười cùng khách lạ một lần thăm viếng bất ngờ. Bỗng dưng tôi cảm thấy mình trở nên ngu dốt, nhỏ bé và xấu hổ đến muốn gục xuống, gục xuống để suốt đời chỉ nhìn lên ngưỡng vọng tôn thờ một thiêng liêng vô hình vô ảnh. Như mất mờ trước buổi chiều sương phủ, tôi nhìn thấy thật mơ hồ, lay lắt hình ảnh cô quanh lạng lẽ của chiếc dương cầm đặt trong góc phòng tối. Cạnh đó là cái giá vẽ

và bức chân dung dở dang hình ảnh một người đàn bà. Người trong tranh không mắt. Trên khuôn mặt lạnh lẽo chỉ lơ mờ hai lỗ trũng trắng xóa, với đôi môi, trái với đôi mắt thê lương, đỏ chót màu son thắm. Toàn thể bức tranh gợi lên những ý nghĩ mơ hồ về thời gian và không gian nào xa lắc của những kẻ khuất mặt trọn đời.

Ông ta tìm trên ngăn tủ một tấm khăn mỏng phủ lên bức tranh ngang nửa mặt, chỉ còn lại đôi môi. Tôi nghe như muôn ngàn con sâu giá buốt nổi loạn dọc theo đường xương sống, và nói một câu không kìm giữ nổi:

– Ông như người trong nghĩa trang sống giữa các hồn ma.

– Còn tệ hơn, đôi khi tôi có cảm tưởng mình là ma cà rồng. Cô có sợ ma

cà rồng không.

– Nhưng ma cà rồng có thật hay chỉ là sáng kiến của phim ảnh.

Ông ta cười một cách khó hiểu:

– Ở đời sống này thiếu gì ma cà rồng thật, cô sẽ tính sao ?

Tôi che một bàn tay lên mặt nhìn ông đã qua kẽ ngón :

– Thôi ông đừng nói, đừng nói nữa tôi thét lên bây giờ.

– Được, để tôi đổi đĩa. Ra ngoài kia, cho ý nghĩ cô bớt âm u, rồi nghe nhạc.

Chúng tôi đi trở ra hành lang xuống những bậc thềm khác lúc đi vào. Lối đi nhỏ giữa hai bờ cỏ hoang chẳng chịt dây hoa leo mảnh khảnh dẫn đến một khu

vườn nhỏ trồng trái, với những chiếc ghế đá màu hồng đã đổ nghiêng, và bên trên như một mái nhà thiên nhiên, giàn hoa tua tủa những chùm bông tím đong đưa như những chụp đèn bé bỏng trong dạ hội thần tiên của đám sinh vật bé bỏng nào. Tôi ngây ngất đứng im trong mùi thơm của sương mai, đất ướt, cỏ hoang và bông hoa lẫn với mùi ngai ngái của củ khô và gỗ mục. Qua rèm lá thưa, những mảnh trời thủy ngân vỡ vụn chao chộng theo cơn ru âm thầm của gió lá. Một con chim nào hoảng hốt bay vọt lên không từ một đám lá ẩm ướt, để rơi tiếng hót lú lo xuống màn không khí trầm lặng ngất ngây của buổi trưa im, và trong lòng tôi, mới chớm nở một loài hoa không tên, man mác một rung động nhẹ nhàng tôn kính.

– Ở đây làm sao mà nghe nhạc được thừa ông.

Ông ta chỉ tay qua rèm lá thừa xanh mướt.

– Được chứ, nhưng chưa phải đây, đằng sau kia kìa.

Tôi đi theo ông ta ra phía sau giàn hoa. Lối đi bây giờ đổ dốc thoải thoải xuống một miền đất trũng um tùm cây cỏ hoang vu, với những vòm lá giao nhau che rợp lối đi bằng bench những tàn lau trắng. Tôi dừng lại. Không khí mát rười rượi tuôn chảy mơ hồ vào hồn tôi âm thanh cao vút xa xăm. Tiếng cá móng trên mặt nước rong rêu. Hơi gió lan dài trên cỏ hoang như tiếng phơ phất mơ hồ của nếp áo lụa lướt thướt xuống tấm thảm nhung óng ả. Chiếc lá khô nào tách mình khỏi cành cao, len lỏi qua những

vàng lá xanh, chạm nhẹ xuống mặt đất nhấp nhô những hòn sỏi tím. Ở đâu đó, xa tít, tiếng chuông nhà thờ bỗng giống giả lan xa, rung động bầu không khí mê man chìm đắm của miền tịch liêu thần tiên. Rồi là tiếng roi vút nhẹ xuống thỉnh không, những âm vang bình bịch nhẹ và đều.

– Cô có nghe tiếng gì đó không ?

– Một cành cây quất nhẹ nhàng vào trong gió.

– Không, tiếng roi quất lên lưng một con bò. Đó, lũ bò đang uể oải bước lên sườn đồi, cô có nghe tiếng chân rộn ràng của chúng ?

– Tôi chẳng nghe thấy gì.

– Lắng nghe xem nào.

Tôi cúi xuống, mày cau trên vầng trán bơ phờ tóc rối.

Ông ta cười vang dội:

– Cô thử ngẩng đầu lên nhìn trời xua đuổi hết những điều đang ám ảnh trong trí và thử mỉm cười xem.

Tôi cố gắng làm theo như ông ta nói. Một lúc lòng tôi lắng xuống, và những mảnh trời thủy ngân qua kẽ lá bỗng lấp lánh sáng lên như bạc vỡ. Tôi nhắm mắt lại, mỉm cười thật nhẹ. Ông ta nhìn tôi, như nhà bác học quan sát một thứ vi trùng mới lạ qua kính hiển vi.

– Bây giờ cô nghe gì.

– Đàn bò đi xuống thung lũng nhiều gió, những cành thông lao xao, và đứa trẻ reo cười gọi tên một người nào.

– Còn gì nữa không.

– Nhiều âm thanh quá. Tiếng vỗ nhẹ nhàng của cánh chim bay vút về trời. Cá móng nước dưới hồ. Tiếng gió lùa trên cỏ rồi và tiếng thác đổ một nơi nào xa lắm.

– Sai rồi, làm gì có thác.

– Thác đổ trong hồn ông.

Ông ta trở mắt sững sờ một phút rồi phá lên cười :

– Thính giác cô hỏng rồi.

Tôi nói trang nghiêm :

– Không đâu, tôi cảm thấy cũng bằng nghe thấy, ông che giấu để làm gì.

Giọng ông ta bỗng buồn rầu lạ lùng:

– Ngày xưa kia, bây giờ không còn

thác đổ. Chỉ trơ trọi những ghenh đá khô. Cô tiếp tục nghe đi, nghe nữa đi.

– Tôi đã nghe đầy đủ tất cả rồi, nhưng nhạc đâu.

Ông ta cười hóm hỉnh ranh mãnh :

– Thì cô vừa nghe hòa tấu khúc thiên nhiên đó.

– Trời ơi.

– Có gì mà kêu trời, phải tập gọi mình trước khi gọi trời.

– Tôi ngu ngốc quá.

– Không đâu. Cô nghe chậm còn hơn là vô số những người khác, điếc và mù.

– Ông không khen tôi đấy chứ.

– Cô không tự khen thì thôi, tôi khen ích gì cho cô. Bây giờ cô muốn ngồi đây

nghe nhạc hay trở vào. Bên trong nhà thì có nhạc thật, nhưng tôi muốn cô nghe nhạc này trước khi nghe bản nhạc kia.

Vòm trời bỗng thấp xuống khi ông ta đi xuống hết con đường thoai thoải. Lá vàng cuốn lốc cùng với cành khô rải rác chuyển mình trong cây. Mưa sa rào rào trên những đỉnh núi nào xa lắc. Rồi không khí nặng nề ẩm ướt như úng đầy hơi nước cùng một lúc với mùi hơi đất nồng xông lên. Một lúc, tiếng những hạt nước mọng tròn ném từng loạt lúc chậm lúc nhanh trên lá. Và cơn mưa lớn bắt đầu. Tôi ngửa lòng bàn tay lên trời.

– Thôi rồi, trời mưa.

Ông ta ra dấu cho tôi bước nhanh đến một mái tranh hình lục giác dựng chênh vênh trên nền cỏ hoang. Bên trong là một chiếc ghế độc nhất bằng thân cây

đẫn khúc ghép lại bằng những sợi mây rừng tròn lẩn.

Ông ta ngồi bệt xuống cỏ, chỉ cái ghế kỷ dị bảo tôi ngồi. Quần áo, tóc tai, mặc mũi tôi ngan ngát xông lên mùi thơm xao xuyến của đất nồng, lá rừng và nước mưa. Qua rèm mi lê thê mưa phủ tôi bỗng nhìn thấy, như đó là lúc đầu tiên mở mắt trước đời sống, bên kia một bờ cỏ cao phơ phất những chòm lau trắng, một mặt hồ mờ đục im lìm giữa rặng đồi hình vòng cung, tiếp giáp với ngôi nhà và khu vườn chúng tôi đang ngồi bằng những lối mòn hoang phế ửng hồng màu đất ứot và hoa trang đại.

– Những ngày trời nắng mặt hồ này là gương soi.

– Gương soi gì, thưa ông.

– Soi trời, và tôi. Không, soi tôi và trời.

Một ngày kia, tôi sẽ lây bệnh kiêu ngạo của ông. tôi muốn nói thẳng điều đó, nhưng chỉ mỉm cười im lặng.

– Có khi, tôi ở đây hàng tuần không về nhà, cũng không đi ra đường lớn.

– Ông ăn ở đâu ?

– Cá dưới hồ, nước trên trời chảy xuống, và thịt thì vô số quanh những rặng đồi này, nhưng không được ngon. Tôi có một ông bạn, ở cách xa đây mười mấy cây số, về phía Djiring, đêm nào cũng đi săn. Rừng miệt đó nhiều nai vô số, thỉnh thoảng heo rừng, và công. Những lần đánh hơi thấy có tôi đây, hẳn ta lại lò mò đến, mang theo một dùi nai, giò heo rừng, đôi khi là một con công đỏ đồi lấy...

Ông ta bỗng phá lên cười.

– Đổi gì kia ?

– Đổi lấy một cuốn sách cũ. Cái thằng ngu nhất thế giới.

– Thưa, tôi thì nhất định không bao giờ đem một quyển sách - dù là sách bán xôn, để đổi lấy một miếng thịt rừng.

– Thì khi nào đói, cô cứ việc đem sách ra nhai. Charlot nhai chiếc giày đỡ đói đã sao ?

Đáng lẽ cười, tôi lại xịu mặt.

Ông ta nói như chuộc lại lời mỉa mai quá đáng.

– Cô thích sách đến thế kia à ? Vậy tôi sẽ làm di chúc để lại tất cả sách quý của tôi cho cô.

– Thưa, tôi lấy danh nghĩa gì để hưởng gia tài vô giá đó của ông ?

– Cô đại ngôn lắm. Cái quái gì mà gia tài vô giá. Cô phải biết, khi chữ nghĩa của hàng trăm thư viện ngập tràn trong trí ta, sách chỉ còn giá trị của vỏ cam, vỏ chuối.

– Ông làm như bao nhiêu sách trên thế giới, viết ra cho một mình ông đọc.

– Mỗi cuốn sách đã in hàng ngàn vạn cuốn, chia khắp cùng cho mọi người. Tôi có quyền hưởng và sử dụng riêng phần của tôi. Mỗi cuốn sách cũng độc nhất và vô cùng như đời sống, có ai trải qua đời mình giống kẻ khác đâu. Coi chiếu bóng cũng vậy. Ta bỏ ra mấy chục đồng mua cái vé nhưng ta hưởng gấp trăm nghìn lần hơn một kẻ ngu dốt, mê muội mua cái vé cũng chừng ấy tiền.

– Trước đám đông, ông cũng nói vậy sao ?

– Không, thường là khiêm nhượng, khiêm nhượng cũng là hình thức kiêu ngạo của kẻ khôn ngoan.

Ông ta đứng lên đi đi lại lại trong lều và dừng sau lưng tôi đột ngột. Trời đã sáng rõ trên mặt hồ và mặt nước gương mờ thoáng lượn lờ những đường mây trắng nhạt. Cơn mưa sắp dứt bỗng oà xuống tới tấp và tôi nghẹn thở, tôi cảm cả mặt mày cảm thấy hơi ẩm nồng nà của đất bốc lên từ cơn mưa dữ dội, chuyển khắp người tôi với những thoáng buồn buồn tê tái khắp xương da.

Giọng ông ta rõ và gần, như thoát ra từ tâm trí tôi nóng bỏng.

– Vào mùa hè, ở đây phảng phất một

thứ hương thơm kỳ dị, của nắng gió, cỏ cây, và những loài rễ hoang bò trên mặt đất. Đó là nước hoa thần diệu của người cô quạnh, xa lạ với đời. Có một ngày nào tôi sẽ ở luôn đây và chết khô quăn như một cuống lá, không còn liên hệ với xã hội ồn ào dưới kia. Rừng thì trong sạch, hiền lành, mà đời thì ngổn ngang rác rưởi và răn rết.

Trong lòng rừng rúc một niềm xa xót tủi thân không đâu, tôi bỗng thêm tựa đầu vào ngực áo một người nào, gọi một danh từ quen thuộc thân yêu tôi chưa gọi đến một lần nào trong những tháng ngày vợ vất trôi qua. Ba ơi. Anh ơi. Mẹ ơi. Chị ơi. Tôi không có một người thân yêu nào để gọi tên thay lời nguyện cầu tuổi trẻ. Sau tôi, người đàn ông im lìm như vùng núi chắt ngất bao dung. Đó là một người. Một liên hệ. Một cánh chim

thần tiên chở tôi lên xa vút trên một hành tinh ánh sáng chói lòa. Nhờ ông ta tôi biết rõ hơn về tôi, đời sống, những cảm nhận, và cũng nhờ ông ta tôi nhận ra mình cảm điếc đui mù trước khi tình cờ lạc vào cơn mưa tháng hạ này

Hình như tay ông ta, tôi không còn tin cảm giác tôi, gỡ một phiến lá khô nào vương trên tóc tôi. giọng ông ta dịu xuống như người mẹ hỏi thăm đứa con điêu linh vừa trở về :

– Cô làm sao vậy,

– Dạ không sao. Tôi đã nói là sợ cơn mưa. Cơn mưa đã đến, và đã tắt rồi...

– Du courage, ma petite, du courage...

Nước mắt tôi như cơn mưa từ đỉnh núi xa nào theo về trong gió lạ, dào dạt

dâng lên, dâng lên mãi, và trong hai bàn tay ông ta đầm thấm vỗ về, đầu tôi gục xuống nghẹn ngào trong tiếng khóc trẻ thơ.

Một lúc, tôi ngẩng lên, mỉm cười trong nước mắt còn giàn giụa.

– Ông tha lỗi cho, tôi bỗng cảm thấy bơ vơ và tủi thân quá chừng. Ông làm tôi nhớ đến ba tôi. Ngày xưa, ba tôi thường nói thế mỗi khi tôi về thăm nhà. Ba tôi thường ngồi vẽ trong nắng vàng hoe. Bây giờ không còn nắng vàng, và những ống thuốc vẽ của ba tôi cũng đã cạn khô.

– Trời sẽ còn nắng vàng hoe và ông sẽ còn ngồi vẽ. Ông sẽ mua thêm những ống thuốc màu khác thay thế những ống thuốc vẽ đã cạn khô. Sao cô không về thăm nhà.

– Có về cũng không tìm thấy ba tôi như xưa, khi ông còn thương tôi. Ông thay đổi từ khi tôi bỏ nhà đi. Mà tôi thì bao giờ cũng ao ước trở về, ao ước tìm thấy ba tôi như ngày xưa. Ông không bao giờ còn như xưa nữa, vì tôi, vì tuổi già... Thôi, xin ông đừng hỏi thêm gì nữa, bây giờ xin ông nói lại đi, du courage, ma petite, du courage, và hãy gọi tên tôi một lần, bằng con, chỉ một lần thôi cũng đủ...

Những ngón tay ông ta run run trên đầu tôi tóc rồi ngậm ngủi :

– Đi vào thôi con, vào nhà nghe nhạc Schubert, Mozart, Beethoven, Liz, đủ các nhạc khúc con ưa thích. Rồi chiều nay trời sẽ ấm với nắng vàng hoe...

Tôi đã lầm lẫn khi nghĩ rằng đi đến một nơi nào xa lạ là một cách giải khuây cho quên lãng cô đơn. Giữa những khung cảnh và sinh vật quen thuộc ở thành phố xô bồ đã từ bỏ, tôi cảm nhận một nỗi trơ trọi trống lốc, tưởng mình là một kẻ bị chôn vùi trong một vũ trụ chết cho cuộc đời sắp mặt quay lưng. Như họ, cái đám đông ồn ào và ngu xuẩn nhìn thấy tôi và đồng thời không thừa nhận tôi là một phần tử tất nhiên trong đời sống họ. Cho nên tôi đã kiếm tìm vô vọng mối tương quan mơ hồ giữa tôi với sự sống, giữa tôi với những người xung

quanh, và từ đó, mặc nhiên công nhận thân phận bị bỏ rơi, hắt hủi của mình không buồn rầu oán trách. Nhưng bây giờ thì khác, hoàn toàn khác. Tôi ra đi với hy vọng ngập tràn sẽ tìm thấy một niềm bao dung ấp ủ, dù chỉ là ảo tưởng xót xa, cho những ngày còn lại của mình, với dự định sẽ bắt đầu lại những liên hệ, những tương giao cần thiết tối thiểu giữa tôi với khoảng vũ trụ bé bỏng có thể dung chứa một đời người tội nghiệp mà tôi đã không của mấy may tin cậy, dẫu yêu, như lòng tôi đã quen với sự cách bức hần học, không còn rớt ròi một thoáng rung động nào trước đón mời của cuộc đời trước mặt. Nhưng bây giờ, đối diện với khuôn mặt xa lạ lạnh lẽo của thành phố này, tôi biết mọi điều ảo mộng thật đã tiêu tan và từ đây, dù quen thuộc, dù lạ lẫm, giữa tôi và đời sống xung quanh đã trùng trùng điệp điệp dựng lên một vạn

lý trường thành mây phủ. Và từ đây, tôi đi xuống, với gót chân trần phiên muộn trên những bờ cỏ hoa tàn héo, một con dốc thẳng đứng để thấy chơi vơi thường trực cái đáy sâu mịt mù phía dưới không còn le lói ánh sáng. Là bởi tôi đã thực tình hoảng sợ, những buổi sáng, trên con đường mù sương đến nhà thờ, trong tiếng chuông báo hiệu giờ lễ sớm, tôi bắt gặp, như một hội ngộ bàng hoàng, đúng nỗi cô đơn tôi đã bằng mình chạy trốn trên những khuôn mặt lạnh lẽ của người qua đường, trong tiếng bánh xe ngựa rạc rời chở rau quả về họp chợ, giữa đám trẻ con tíu tít nói cười đi đến trường học. Như trên con đường rơi xuống dốc sâu, tôi kêu gọi thất thanh và khản hơi, và thứ âm thanh chiêm bao kia không một người nào nghe đến và tiếp cứu. Từ đó tôi mịt mù quay lốc, không xác định được phương hướng, không phân biệt

được những gì xảy ra ở ngoại giới và nội tâm tôi, mê mê thiếp thiếp thường xuyên trong một giấc ngủ đập vùi ngày tháng.

Phân tích như thế để thú nhận là tôi đã được cứu rồi, được phục hồi một cách kỳ diệu và tìm thấy như người hấp hối bỗng nắm giữ được trong tay bằng giá của mình một bàn tay ấm áp thân yêu, tất cả những hình sắc rực rỡ bên ngoài đã bị che khuất sau tấm màn mặc cảm cô đơn, mỗi lần bên cạnh tôi thấp thoáng bóng dáng tôn quý của người đàn ông tôi chỉ có quyền gọi là người lạ.

Dạo này ông ta bận rộn luôn vì những bài diễn thuyết soạn trong góc rừng thông cô tịch nào đó nên ít khi về nhà. Bà vợ cũng đi vắng, với những công tác xã hội tình nguyện nào đó. Thành thử tôi càng bị đắm chìm hơn trong mơ mộng và suy tưởng mông lung giữa ngôi nhà rộng

mênh mông một mình. Tôi chỉ làm việc cho ông ta vào buổi tối. Ông đi đi lại lại trước bàn làm việc và nói về một vấn đề nào đó, hoặc một đoạn trong sách đang viết, còn tôi thì đánh máy hoặc chép lại những gì ông ta nói trong lúc bà vợ ngồi chăm chỉ thêu một tấm khăn bàn trong phòng khách. Tôi bỗng có cảm tưởng lạ lùng là ông ta chỉ xếp đặt cho tôi làm việc gần ông ta những lúc có mặt bà vợ ở đó, và bà vợ hình như có vẻ suy nghĩ và ít nói hơn ngày tôi mới đến. Những nhận xét âm thầm này làm tôi chột dạ và lo âu, thoáng lo âu vừa đủ để kêu gọi chút xao xuyến thắc mắc trong lòng. Tôi sợ những lúc ông ta ngừng nói, những lúc âm thanh trầm ấm như lời ru ngủ đổ dành đó bỗng biến mất nửa vơi và tôi bùng tỉnh ngổ ngàng rơi xuống khoảng không nào rét mướt tối tăm. Trong khoảng không này tôi điếng tê chết ngất cho đến

khi ông ta tiếp tục nói, níu kéo tôi trở về cùng với cơn thức tỉnh dịu dàng êm ả, như sau một giấc ngủ chiều mệt mê tìm gặp lại cái dáng trời thanh tịnh bên ngoài khung cửa sổ. Những lúc đó trong lòng tôi như nở hoa, một nụ cười thầm kín băng khuâng không duyên cớ, và niềm vui man mác khơi dậy giữa tâm hồn tôi đìu hiu hơi gió nồng nàn của đêm trăng mùa hạ những ngày thơ ấu đã vời vợi xa xôi trong ký ức và cuộc đời. Những lúc đó tôi như quên hết.

Những ngày lang thang kiếm tìm vô vọng bóng dáng một hạnh phúc đơn sơ cho những ngày còn lại. Từng buổi chiều nằm im trong căn phòng hiu quạnh trống không nghe thời gian trôi giạt xuống bờ hư vô mờ mịt. Những buổi mai thức dậy hoang mang đối diện với một ngày mới mệt mỏi bắt đầu. Tôi quên hết và cảm

thấy mình được nâng niu, thật ưu ái và trân trọng lên một tầng trời lồng lộng gió mây, trên một cõi cao xa nào bỗng bình và ấm áp ngậy ngất mặt trời chiều và hương thơm của không khí tắm đẫm ánh sáng.

Mấy hôm rồi tôi không phải làm gì cho ông ta. Tôi giúp bà vợ thêu nốt tấm khăn bàn mãi cho đến khuya không buồn đi ngủ. Bà ta hỏi :

– Chiều mai cô có đi nghe diễn thuyết không ?

– Dạ, ở đâu thưa bà ?

– Trên Viện Đại học.

– Dạ, diễn giả nào vậy ?

– Ông ấy, chứ còn ai.

Ông ấy, chứ còn ai, vâng tôi cũng

thừa biết. Nhưng tôi muốn nghe bà ta nhắc đến chồng mình ngay trước mặt tôi. Đó là một ý muốn điên rồ và kỳ dị. Những ý muốn điên rồ tội lỗi thường hấp dẫn con người đến gần tội lỗi. Nhưng tôi biết sống thế nào cho hết những ngày còn mà không cố ý buông thả mình vào những điều mong muốn điên rồ kỳ dị đó. Cho cùng thì mỗi người trong chúng ta đều cứ mang thường trực những mầm mống điên cuồng hay nuôi dưỡng chín muồi một cách vô tư cái nọc độc căm dỗ của tội lỗi cho đến khi nó thực hiện như một ngẫu nhiên không kìm giữ nổi.

– Thừa, không biết ông sẽ nói về đề tài gì.

Tôi cố hỏi bằng một giọng thản nhiên giả dối, hỏi để chỉ nghe thứ tiếng thao thức của chính mình vọng âm hơn là chờ nghe kẻ khác trả lời. Tôi không

muốn bà ta trả lời câu hỏi của tôi. Không muốn bất cứ một người nào trả lời những câu hỏi của tôi. Để được bình yên vui thú với niềm cô đơn câm nín đã nhận chịu nhiều năm và bây giờ, không biết vì đâu, bỗng trở nên một ân huệ lạ lùng huyền hoặc. Trong vũ trụ nhỏ bé khép kín này, tôi đối diện tôi, cạnh những bóng hình mộng mơ lảng đãng. Không rõ là ai cả, không một người vào hay vật gì chỉ là một vầng sương mờ mịt quay cuồng nhẹ nhàng thường trực mà tôi cảm nhận như một đám linh hồn bầu bạn. Tôi cảm thấy tự đủ và kiêu hãnh về nỗi riêng tư của mình, ngu ngốc và tội nghiệp như ruột con chó giữ chòi canh bằng lòng với hoàn cảnh và phận sự nó.

Và phận sự tôi là nghĩ đến cho nung nấu, những điều sẽ xảy đến buổi chiều mai. Trí tôi bỗng đặc quánh lại, mắt tôi

như mờ đi, và tôi lặng lẽ một cách nhục nhĩ trở về phòng khi nghe bà vợ nói theo:

– Thế nào em cũng phải đi nghe nhà tôi.

Tôi định nói nếu có bà cùng đi vào chiều mai. Có lẽ những điều sẽ xảy đến cho đời tôi sẽ khác những điều sẽ thực sự xảy đến.

Sau lưng tôi, bà ta chừng như hiểu tôi đang nghĩ gì. Và tôi nghe như tiếng gió buốt giá dưới đáy thung lũng mù sương nào bốc lên, tiếng bà ta thở dài mơ hồ, như một niềm than van thâm lặng.

Chiều hôm sau, lúc tôi ngủ dậy thì bà ta đã đi vắng, chẳng biết là đi đâu, tôi ngắm khuôn mặt quen thuộc của mình trong gương và bàng hoàng bắt gặp một đứa con gái thứ hai nào đang len lén

nhập vào trong tôi, bằng con đường âm u của hai mắt. Nó đó, nó mở lớn đôi mắt sững sờ trên đôi môi tròn đầy thở dốc như vừa chạy ở đâu xa về đến hụt hơi. Nó với hai tay choàng ra sau gáy, và từng ngón mơ hồ tội lỗi vuốt xuống nét cổ trắng ngần lơ mờ những sợi tơ măng óng ả. Nó mỉm cười và đôi mắt sáng lên kỳ dị, ôm choàng một ước muốn không tên vừa chớm ngợp tâm hồn. Nó vào phòng, lẳng lẽ thay áo, chải chuốt từng sợi tóc, vuốt ve từng nếp vải, mỉm cười với chính mình một lần cuối cùng trong tấm gương đã lu mờ hương hơi của ước muốn ngập tràn thắm kín, và yên tâm, mở cửa phòng đi ra. Khi đi qua cửa phòng người lạ, nó tần ngần đứng dừng lại nhìn vào bên trong. Cửa khép hờ. Phòng lơ mờ tối. Không một ánh đèn và bóng tối ngập tràn trong đó có nghĩa là ông ta đã ra đi bao giờ, như ông ta chính là ánh

sáng cho một quãng đời tôi buồn thảm tối tăm. Cho nên như một tờ ơn thầm kín tôi đẩy rộng cánh cửa lên vào. Phòng im như chiêm bao cho bước chân lại theo hồn xuống một đáy huyết sâu nào êm ái thần tiên. Rồi nó, đứa con gái nhập thần trong tôi chứ không phải tôi, từng bước ngậm ngùi xa xót tiến đến phía chiếc ghế độc nhất trong căn phòng tối, rồi nó, đã bảo là nó chứ không phải tôi, hai tay run mênh mông cơn xao xuyến một lần cho một đời người tê tái, ôm choàng lấy, thật âu yếm dịu dàng, thật nâng niu tôn quý bờ ghế trống như nghìn năm chưa người ngồi lại một lần. Rồi hai mắt rưng rưng cảm nhận vô biên đức tin và ân sủng, như kẻ vào giáo đường quỳ hôn chân chúa, nó trở ra ngoài ánh sáng với nụ cười lạnh ngắt trên môi.

Trời bỗng nổi gió khi tôi lên đến đầu

con dốc. Từng loạt lá vàng như từ một rừng cây mùa thu nào trên cao tới tấp đổ xuống con đường bây giờ vắng vẻ còn lại mình tôi, với cơn mưa sắp sửa chuyển mình trút xuống, với buổi chiều đột ngột tối sầm lại như một lời báo tin giờ tận thế. Quần áo trắng tôi mong manh phân phật bốc lên như bung rời khỏi mảnh thân thể bỗng dưng vô tri cho thần trí căng tròn những ám ảnh lạ lùng huyền hoặc. Tôi rướn nhìn về đằng trước để hy vọng tìm thấy một dấu hiệu gì quen thuộc ở bên kia con dốc. Nhưng tuyệt nhiên không có gì chờ đợi trên quãng đường tôi sắp liêu thân tìm đến. Không có gì ngoài gió cuốn và lá bay, vòm trời tối tăm cùng những tiếng vọng còn mơ hồ xa xôi của sấm sét. Trong một thoáng, tôi linh cảm, linh cảm phút đó chỉ là một ám ảnh định mệnh, trời rồi mưa lớn và tôi sẽ không trú ẩn vào đâu được để trốn thoát cơn mưa.

Cho nên tôi cố tạo một thái độ ung dung thanh thản để đi tới, như dẫn thân tình nguyện mà thực ra chỉ là liều mình ngu xuẩn. Tại sao ta nhìn thấy rõ ràng vùng tối tăm trước mắt mà vẫn lao mình tìm tới, rất dửng dưng và vô tư như những điều sẽ xảy đến, bất cứ là điều gì, cho một con người nào khác không liên hệ gì đến chính mình. Có phải bởi đời sống là một tấm lưới ngũ sắc rõ ràng êm ái khi ta lang thang ngoài biên cương cuộc đời để tha thiết chiêm quan, và cũng tấm lưới đó như một màn khăn liệm tối đen trùm phủ ta khi diên rồ nhập cuộc.

Tình cờ, nhờ một cánh gió trời đưa đẩy, tôi ahặt được một chiếc lá vàng trên tay, và đồng thời với chiếc lá cong tròn khô héo là cơn mưa rào rào đổ xuống. Và tôi đứng lại ngửa cổ lên trời bây giờ chỉ còn là một đỉnh mũng xám đặc phủ trùm

xuống giấc ngủ tôi mười tám năm buồn thiu nửa đời con gái. Anh ơi. Tôi gọi một người dấu yêu không mặt mày, không tên tuổi bằng đôi môi nóng bỏng tràn trề nước mưa khởi nguồn tháng hạ. Nước mát, như một đáp lời nồng nàn, giàn giụa trôi xuống má môi tôi, trôi xuống thân thể tôi bây giờ buông xuôi hai tay như một chiếc bè lạng lờ tan rã. Và lòng tôi, lúc đó tôi mới nhận ra mình còn một vùng sâu kín thâm lặng, vừa tràn ngập vừa trống không gọi là cõi lòng, bỗng mủn rã héo chùng xuống trong niềm thương tủi mệnh mông không tên, cho tôi nghe vang vang u uẩn những tiếng nói nào xót xa thâm kín. Anh ơi anh ơi em đi tìm, đi tìm một người, đi tìm anh đây... anh là ai và anh ở nơi đâu. Ôi làm sao tôi biết được trong phút giờ này trên trái đất lạnh lùng có người nào nhìn thấy tôi và tiếp nhận vào vùng ấm áp nào

không. Tôi chẳng còn gì, chẳng biết gì, chẳng ra gì cả. Em đi tìm một người, em đi tìm anh đây, anh là ai anh ở đâu.

Tôi lên và xuống con dốc bao giờ chẳng biết. Con mưa bây giờ như một tấm màn kim tuyến khổng lồ rủ xuống thường trực và đều đặn những dải nước cầm cầm rét buốt đến xương da. Qua hai con mắt mở lớn mịt mù nước sũng, tôi lao đao nhận ra vùng đồi của Viện Đại Học. Tôi đi lầm lũi trong cơn mê sáng lòng bùng của rừng ý nghĩ huyền ảo cuồng điên vào trong sân. Qua những dãy hành lang. Lên thêm. Và dừng lại. Không thể hiểu vì sao tôi bỗng đứng dừng ở đó. Ở đó và nhìn lên. Nhìn lên và bắt gặp cả vùng trời thê lương mưa giăng trong con người sáng dịu của người đàn ông đắm đắm nhìn xuống. Tiếng nói của ông ta không còn chút hơi hưởng âm

thanh nào những lần đối thoại ở nhà :

– Trời mưa đến thế, cô đi đâu.

Đứa con gái nào đã len lén vào trong tôi từ buổi trưa bàng hoàng sững sốt lên tiếng ghen ngào, và tôi đã biến mất đi, vĩnh viễn biến mất đi từ giây phút đó :

– Thưa, tôi đi tìm.

– Tìm kiếm tức là không bao giờ gặp gỡ, sao cô chỉ kiếm tìm mà lãng quên tiếp đón.

– Thà tìm kiếm để không bao giờ gặp gỡ một tuyệt đối còn hơn đón tiếp dễ dàng một tương đối.

Ông ta mỉm cười châm biếm :

– Thảo nào nhiều kẻ đã hy sinh cho một danh từ sông. Nhưng bây giờ thì cô quyết định thế nào.

– Tôi có gì mà quyết với định, ông vẫn chưa đọc bài diễn văn sao.

– Cô nói gì nghe ghê gớm, diễn văn, làm gì có văn mà diễn. Chỉ là một loạt thần chú để re ngũ thiên hạ, lừa gạt họ gieo mình trong mộng mị.

– Tôi thì cho rằng thức tỉnh chứ không phải ru ngủ.

– Cô chủ quan quá.

– Sao, chủ quan, a, tôi không ngờ lại bị ông nghĩ vậy, nhưng tôi đã nói là tôi không đang nghĩ như những điều ông tưởng đâu.

– Cô lạc lối rồi đó. Hãy nhìn quanh xem.

Tôi nhìn quanh, và đưa con gái nhập trong tôi bỗng nhìn thấy như qua một

màu lá rừng thưa, không biết cơ man nào là mắt và mắt của đám đông hướng đến phía mình. Trong mắt nhìn tò mò của đám đông, tôi nghe âm thầm tiếng la hét, cười reo chế nhạo của miệng đời độc ác.

– Cô biết vì sao họ nhìn cô như vậy không.

– Thưa không.

– Là vì cô đứng với tôi. Cô băng mưa tìm đến, bắt chấp con đường, đất trời thiên hạ để tìm đến và đứng đó.

– Thiên hạ cũng nghĩ làm như ông thôi, tôi đi tìm một điều không thể có ở nơi này, không thể có bất cứ nơi nào trong trái đất. Mấy giờ thì ông lên diễn đàn ?

– Xong rồi.

– Trời ơi.

– Cô thú nhận rồi đó.

Tôi ghét ông, ghét và khinh bỉ ông. Tôi muốn nói như vậy rồi trở về trong cơn mưa thác lũ kéo dài. Nhưng giọng ông ta bỗng chùng xuống, và như tôi nghe lầm, thoáng run run.

– Tôi biết ơn cô buổi chiều này. Cô thức tỉnh và cứu vớt tôi.

– Ông làm tôi thắc mắc về tôi. Tôi thì làm gì được cho một người nào khác.

– Đâu có cần phải làm gì, chỉ sự hiện diện của mỗi một người trong tương quan với người khác là một giá trị rồi,

– Tôi có đáng gì đâu, hèn mọn, vô nghĩa và không tên tuổi, đối với ông, với mọi người. Chính vì thế mà tôi bỏ quên

tháng ngày tôi đáng lẽ phải được săn sóc tô điểm.

– Không có người nào sinh ra là mang theo đầy đủ. Phải tạo nên từ trống không, và càng trống không, sự tạo dựng càng giá trị. Hòn sỏi dưới chân, giọt mưa rơi xuống, tự nó cũng có giá trị vô cùng, mà nó có làm gì đâu. Bây giờ cô về nhà chứ. tôi đưa cô về.

– Không, hãy để tôi được một mình phút này, bỗng dưng tôi thù ghét đám đông, ghét đến độ không còn muốn nhìn thấy bất cứ người nào một lần thứ hai nữa.

– Bắt đầu từ khi nào.

– Khi vào đây, và nhìn thấy ông trong đám đông.

– Đó chỉ là phản ứng tự vệ, và điều

đó chúng tỏ là cô không yên ổn, tôi phải đưa cô về.

Trời mưa lớn bên ngoài. Cơn sốt gây gây dâng lên khắp mặt mày thân thể, như trôi bơi trong vùng sóng ấm mãi mê, tôi băng mình qua sân mưa, vượt qua đám đông bỗng vỡ ra những tiếng nói tiếng cười huyên náo, tôi đi như lướt bay trên họ, trên những chế giễu mỉa mai, trên những bình phẩm chê bai của mọi người, đi xuống vực lửa sôi trào dưới chân, theo tiếng gọi quất quay của một âm thanh nào xa tít ở ngoài những biên cương quen thuộc của đời sống.

Trong cơn mưa giăng mờ buổi chiều, chúng tôi đi xuống bờ hồ, ông ta chỉ một chiếc ghế đá trong khu vườn hoa xơ xác :

– Cô có dám ngồi ngoài đó không.

– Ông thách đố gì với con điên, không phải là dám, mà muốn.

Tôi ngồi xuống cách xa ông ta trên chiếc ghế đá lạnh ngắt. Trời bỗng dừng mưa. Mặt hồ bây giờ trắng xóa dưới vòm trời chiều tím nhạt. Bên kia bờ, vài tiếng còi xe hiu hắt vọng sang, âm thanh rớt rơi của một thế giới nào xa tắp tôi không bao giờ còn cơ hội trở về tìm lại quãng đời yên vui của một phút một ngày nào trước. Bãi cỏ dẫm nước mưa bên bờ hồ chìm xuống dưới làn nước trong vắt bỗng rợn lên những vòng tròn lan lan nhẹ nhàng. Tôi nghe rõ cả tiếng cá móng nước lan trong tiếng chân đi mơ hồ của lũ dế giun nhỏ xuống hồn mình những ngân vang tịch mịch. Như thời gian bỗng đứng im trên đỉnh cây thông già chót vót bên hồ, và tôi bỗng dưng sợ hãi một thoáng động cảnh của gió lá. Ông ta

hình như đang nghĩ ngợi triền miên đến những điều ngoài đời sống, khói thuốc thơm ngát ngùi ngùi bay qua mặt tôi như hương hơi rơi rớt của buổi chiều tan mờ trong khoảng không lắng tĩnh.

– Bậy quá, nếu trên chuyến tàu tôi đã không gặp cô.

– Thưa, tôi làm hại ông đến thế sao.

– Gần như vậy. Những thành trì tư tưởng kiên cố nhất trong tâm trí tôi đang lung lay sụp đổ đây, và tôi trở về là con người tầm thường. Cô như một cơn bão rớt.

Tôi cười với nước mắt long lanh :

– Tôi nghĩ là phải bỏ đi.

– Không nên, còn sớm quá. Vả lại cô đi vào lúc này thì cả hai chúng tôi sẽ thất

vọng vô cùng. Tôi nói vắn vơ vậy thôi, không có điều gì xảy ra đâu. Vì sao cô đến tìm tôi trong cơn mưa.

– Tôi muốn biết tôi như thế nào.

– Cô liều quá. Vậy là từ đây tôi mang nợ cô. Tôi biết trả bằng cách nào, những ngày còn lại thì dài dằng và trống không. Tôi chẳng đuổi bắt kịp tôi, và cô thì thúc hối thêm bằng cách...

– Sao ông không làm một cái gì đi.

– Làm gì. Hoàn thành mình tức là xây dựng cho đời sống rồi đó. Nhưng không bao giờ tôi hoàn thành được tôi. Đời lằng đằng, như một ngủ mê kéo dài. Cô đến quá muộn. Nếu cô đến sớm hơn...

– Sớm hơn, tôi chưa đủ tuổi để đến và làm gì được cho ông.

– Ừ nhỉ, cái khoảng cách thời gian định mệnh của đời người...

Ông ta gõ gõ cái ống điều xuống lưng ghế đá rồi đứng lên đi một vòng quanh vườn hoa. Sau vai áo ông ta buổi chiều bỗng buông mau xuống cùng với cơn gió lạnh bên hồ đã nổi lên xóa mờ trên mặt nước âm u hình bóng xa mờ của những hàng thông quanh quẽ. Và bóng tối bây giờ như một tấm lưới đen rộng lớn, cuốn hút tôi trong cơn mơ mộng đắm chìm của trời cao và gió lạnh.

Về đến nhà, để nguyên cả giày và quần áo, tôi nằm sắp xuống mặt nệm được một lúc thì chị người làm mời ra ăn cơm.

Thức ăn dọn sẵn trên bàn từ lâu, nhưng chỉ có một chén dưa. Tôi hỏi, chị người làm bảo ông đi vắng đâu từ sáng, hình như xuống nhà trại, còn bà thì đau nằm trong phòng riêng, không thể ăn cơm. Bụng đói cồn cào nhưng tôi không nhìn qua thức ăn đi thẳng vào phòng bà vợ.

Nghe tiếng giày tôi, bà ta vẫn nằm

ngiên xây mặt vào vách, hỏi bằng một giọng yếu ớt và tôi nghe như pha lẫn chút thất vọng giận hờn :

– Cô đi vừa đâu về đó ?

– Dạ, đi chơi thác với một người bạn.

– Bạn trai à ?

– Vâng.

– Sao lâu nay thì không ?

– Thưa, người ta ở Sài Gòn lên.

– Vui nhỉ, hai người còn gặp nhau nữa không,

Không thể đoán là bà ta hỏi vậy với mục đích gì, tôi suy nghĩ một lát rồi nói:

– Dạ không, chỉ một lần, hết hè rồi anh ấy về học còn em không bao giờ trở lại trường nữa.

– Cậu ta học đến đâu rồi ?

– Dạ, luật năm thử ba.

– Cũng tương lai đấy chứ, nhưng rồi hai người có định lấy nhau không.

Nước mắt tôi bỗng ử trào dâng lên trong lòng, nhưng tôi cắn môi cố giữ bình tĩnh nói với bà ta :

– Vâng, anh ấy ngỏ lời cầu hôn từ lâu, nhưng tôi thì chưa trả lời dứt khoát vì muốn sống một mình.

Bà vợ quay phắt lại nhìn tôi, hai con mắt mệt mỏi ánh lên một tia vui mừng mong manh rồi lịm tắt. Bà ta gầy hẳn đi trông thấy rõ, với hai quầng mắt thâm trũng sâu, và đôi môi thường ngày vẫn thắm tươi dưới lớp son hồng bây giờ tái nhợt trở xuống hai bên khóe.

– Thưa, bà bị rhumatisme trở lại rồi sao.

Bà ta nắm lấy cườm tay tôi và giữ yên trong tay bà :

– Không, tôi đau một thứ phiền phức hơn cả rhumatisme.

– Gì ạ ?

– Tim.

– Trông bà khỏe thế, không thể ngờ bà đau tim được.

– Cô lầm rồi, bệnh tim phát sinh không phải từ những nguyên do về thể chất. Tôi nghĩ đó là vấn đề thần kinh, đúng hơn là đời sống bên trong của ta, này nhưng em định sống một mình thật đấy à.

Tôi muốn nói thật những uẩn khúc về mình cho bà ta biết. Cho cùng thì hiện tại, tôi chẳng còn ai thân thiết hơn bà, chẳng còn ai để ý đến tôi hơn bà. Nhưng điều bí mật vô lý và thê thảm của thân phận tôi nghĩ kỹ ra thật là hài hước, cho nên tôi không thể đem kể ra với một người nào, bất cứ là ai. Nhưng nhớ ánh mắt thoáng vui của bà lúc nãy, tôi chỉ nói suông mà không giải thích gì thêm nữa :

– Vâng chắc chắn là tôi sẽ một mình, dù muốn dù không.

– Sao lại dù muốn dù không, có gì trở ngại đâu.

Câu bà ta nói như một mĩa mai vô tình lên thân phận khốn nạn của tôi làm tôi bỗng tối tăm cả mày mặt quay nhìn đi nơi khác.

– Cô có chuyện gì buồn, và có gì giấu tôi.

– Dạ không, điều bà vừa nói đó thì lý do giản dị là trời sinh tôi ra để chịu một mình như vậy. Thưa bà đã dùng gì chưa, tôi đi làm nước cam cho bà.

– Thôi em, tôi không ăn uống gì được đâu. Mấy hôm nay cứ cảm thấy đầy như muốn trào ra. Em đi ăn tối đi. Sau bữa ăn, em có việc gì phải làm không.

Cảm thấy bà ta cần tôi một việc gì đó, nên mặc dù chỉ muốn trở về phòng yên tĩnh một mình để nghĩ đến người bạn và buổi đi chơi hôm nay, tôi vẫn nói:

– Thưa, tôi rảnh lắm, mấy hôm rồi ông cũng chẳng giao việc làm, tôi ăn xong sẽ vào đây với bà, nhưng bà phải cố dùng tí nước cam. Bà đã uống thuốc gì chưa.

Cortonyl thì của trong tủ thuốc, nhưng lại nhẹ quá. Có lẽ bà bằng lòng cho tôi xuống phố lấy một chai Coramine.

Tay bà ta xiết chặt cườm tay tôi:

– Này, vì sao em lại tử tế với tôi đến thế.

Tôi ngượng nghịu quay mặt đi :

– Dạ, có gì đâu, chẳng bằng được một phần trăm phần nghìn lòng tốt của bà đối với tôi.

Bà ta hơi nhắc đầu lên khỏi cái gối cao :

– Em không nghi ngờ sự tử tế của tôi sao. Tôi nhận là có tử tế với em. Và một người đã biết mình tử tế thì chắc chắn là có một cái gì đó bên trong lòng tử tế.

– Thưa không bao giờ tôi nghĩ vậy.

Nhưng cho dù bà có tử tế vì một mục đích thâm kín nào đó, tôi vẫn mang ơn bà bấy lâu nay, và suốt đời...

– Cô ăn nói hay ho khôn khéo lắm, thảo nào mà không sung sướng. Thôi tôi nói đùa như vậy cô đừng có để tâm. Đi ăn đi, rồi vào với tôi, chúng mình tiếp tục câu chuyện...

Tôi quay ra nhẹ nhàng như một bóng mèo, trở vào phòng riêng thay áo, khoác thêm cái măng tê rồi đi nhanh ra đường.

Trời đen không trăng sao. Tiếng côn trùng râm ran khắp bờ cây bụi cỏ lẩn chim vào tiếng gió rì rào ma quái gợn gợn trong lòng tôi những thoáng nhói buốt xót xa. Chưa bao giờ tôi mong cầu sự hiện diện của một người thân yêu bằng giây phút này. Chàng bây giờ yên ấm nơi nào với ai. Người lạ chắc đang bình yên

trong chiếc ghế bành da với cuốn sách và cái ống điều như thường lệ. Còn tôi, tôi chẳng có gì trước mặt sau lưng. Thoảng rung động nhẹ nhàng vừa đủ đánh thức giấc ngủ thơ ngây của tuổi nhỏ ngọt ngào trong buổi đi chơi với người bạn cũng đã qua rồi. Qua như những ngày, những đêm tăm tối đã đi qua im lìm mãi miết ven bờ sông buồn tuổi trẻ đời tôi. Và không còn tìm thấy đâu một lần thứ hai hương vị ngọt ngào của buổi chiều nay nữa. Những ngón tay rạc rời tháng năm buồn tủi không tay nào ấp ủ. Tôi lần từng ngón tay gầy lên mặt tôi. Và cố gọi tên tôi, vừa lớn để đủ nghe, để xác định trong bóng tối âm u này sự hiện diện lu mờ của tôi, cảm nghe từng nếp nhăn ưu phiền gợn buồn trên má môi mình nhợt nhạt.

Rồi nước mắt tôi ứa ra, và tôi bỗng

điên cuồng gọi nhỏ anh ơi anh ơi cùng với nỗi ao ước thiết tha là chết đi ngay lúc đó, bằng cách của riêng mình trong định mệnh.

Có ánh đèn xe từ vùng bóng tối âm u chầm chậm tiến đến, tôi đưa tay vẫy, với hy vọng là một taxi trống. Xe dừng lại và cửa mở. Không nhìn người tài xế, tôi bước lên hàng sau. Nhưng giọng người đàn ông bỗng hắt ra từ vòm xe tối:

– Không ngồi hàng trước này này.

Tôi lùi lại một bước. Tầng băng băng bệnh nào tan rã trong lòng tôi chột thấp ngọn lửa hồng đầm ấm của mặt trời buổi sáng, cùng với tiếng gió giả vang lừng của một bài chuông ngân lan xa khắp những miền mù sương buổi giá tâm hồn, cho môi tôi menh mang võ trào nụ cười sóng âm, cho lần đầu tiên, lần đầu tiên

trong đời con gái tôi nói bằng tiếng mê xa lạ :

– Trời ơi, chính là ông đó sao.

Không, không phải là anh đâu, không phải là anh em mừng tượng xót xa suốt những ngày dài tăm tối, không phải anh em mãi miết kiếm tìm trên những đường mòn mờ phủ bóng hoàng hôn, không phải anh hình ảnh một đời em thao thức hình dung như một tuyết đỉnh xa vời kiếm tìm chẳng bao giờ bắt gặp. Không là anh và chẳng là ai cả. Nhưng sự gặp gỡ, trong phút giây của tận cùng khoắc khoải cô đơn, bỗng đưa em đến gần em, và em nhận ra tiếng gọi thì thâm bao nhiêu năm nay cầm níu chưa một lần thú tội. Mây đã đến. Đây là con đường cỏ nhung ướt đẫm sương đêm dẫn về những ngõ ngách hẹn hò lặng lẽ. Đây là hương thơm mệnh mang của hoa

dại, đất mềm và vòm trời đen sâu thẳm không ánh trăng sao. Này, bên kia, từ thế giới nào xa lạ, những mái nhà đóng kín xua đuổi linh hồn phiêu giạt ra ngoài vùng không gian đầm ấm của cuộc đời yên ổn. Tôi là một kẻ bao giờ cũng ra đi, cũng lưu lạc, cũng lửng lơ, không người mong đợi, hẹn hò và đâu đó rớt rớt tiếng gọi qua đường của một khách lang thang. Phút này anh đã đến. Anh bỗng đến thật bất ngờ, không hẹn hò, khẩn nguyện như một thấp đuối xuống đời em tắm tối âm u. Rồi lửa sẽ tàn, rồi đêm sẽ dứt, rồi người sẽ xa, nhưng dù một phút, dù một giây. Khoảnh khắc thời gian ảo diệu này cũng dài lâu bằng muôn trùng thế kỷ. Hãy dừng lại, đừng bước nữa tim ơi. Cho đêm tràn trề chảy xuống đầu môi âm thanh vang lừng huyền ảo của hư không. Cho hoa lá dâng đầy mặt đất những mầm non ngào ngạt của giấc xuân nồng

đầu đời. Hãy ghé lại, một lần một đời người, nghiêng vai xuống bến thời gian mong manh này để nghe tiếng hát của nghìn thu vọng âm xuống cõi lòng trẻ thơ mệt mỏi. Anh có nghe không, lời em gọi đó. Hãy quên anh là gì, hãy quên em là ai. Chìm ngập cho mau xuống lòng sông xanh ngắt bóng trời này, cho tôi quên đời. cho tôi quên tôi, cho hồn một ngày sau còn thơm hương đầm thắm.

– Cô đi đâu.

– Tôi không biết. Tôi tưởng là đi tìm mua thuốc cho bà, nhưng khi ra khỏi nhà đã biết là không phải.

– Chỉ một thứ thuốc chữa lành được nhà tôi. Thuốc đó không nơi nào có bán.

– Nghĩa là thế nào, thưa ông.

– Tôi chữa khỏi nhà tôi, hay là không.

Không phải bệnh, mà một vấn đề phức tạp, có nói ra cô cũng không tin.

– Bây giờ ông về nhà chứ.

– Không, đi tìm thuốc cho nhà tôi, cô bằng lòng ?

– Vâng.

Ông ta quay lại, rẽ vào một con đường nhỏ. Một lúc bốn bề không còn tiếng động của đời sống nữa và chiếc xe như bay bổng lên cao, chao lạng trong vùng bóng tối ngập tràn tiếng thông vi vu và hơi sương băng giá.

Tôi biết con đường này đã xa thành phố, dẫn về nơi không dấu chân người, và cỏ hoang cao vút trên những bờ tóc rối tìm nhau. Chúng tôi trôi chìm vào yên lặng. Xe dừng lại và tắt máy. Như thuốc mê đã ngấm đầy vào tâm hồn thể

phách chơi vơi, hai con mắt vô hồn nhìn ra bốn bề bóng tối, tôi mơ hồ thấy lạnh lẽo và im lìm như một phiến đá rêu, cúi dần xuống khuôn mặt tôi bây giờ đã vô tri gỗ đá. Tiếng đứa con gái nào vắng từ môi tôi khô héo lạnh băng:

– Tôi van ông, hãy yên như thế.

Và đầu tôi, như một tảng đất lở trong mùa bão lụt rơi xuống bờ vai ông ta, dừng lại như một nương tựa tử hờn trên vùng bến bờ xa lạ của một thiên đường ảo vọng.

– Về thôi em.

Như đêm vừa tàn, mê chột tỉnh, tôi nhìn thấy ánh đèn xe loè sáng quăng đường trước mặt. Xe trở về trên quăng đường tăm tối đã đi qua, và giọng tôi ngập chìm trong nước mắt.

– Xin ông, xin ông hãy hứa là đừng bao giờ làm khổ tôi hơn, như thế này là đã quá lắm rồi, vâng quá lắm rồi, tôi không biết tôi ra nữa, tôi chìm ngập mãi trong nỗi lười biếng mỗi một nào đó, như không bao giờ tôi có thể tỉnh táo để biết mình đang làm gì, đi đến đâu. Cứ như thế này rồi tôi sẽ thế nào. Ngoài ra là những phút giây tỉnh táo trong suốt đến nỗi tri giác và lý trí như những mũi nhọn đâm suốt vào trái tim mềm yếu và lười biếng. Tôi thèm muốn được làm một người bình thường. Không biết một người bình thường họ sống ra sao. Nhưng tôi bình thường làm sao được khi số phận tôi đã bất thường. Xin ông hãy quên, quên hẳn giây phút vừa rồi. Lẽ ra tôi không buông thả tôi, nuông chiều tôi như thế. Nhưng tôi đã mỗi một cô

đơn và trong một lúc cảm thấy mình bé bỏng hẳn đi. Xin ông coi như vừa rồi là một đứa nào khác, không phải tôi. Nó đã điên, và nó chết rồi. Vâng, nó chết rồi.

Tôi không nói một lời nào nữa cho đến khi ông ta đưa tôi xuống phố mua thuốc trở về. Ông ta không vào nhà. Ông bảo, lúc này không nên để nhà tôi nhìn thấy tôi, chẳng ích gì, vì vậy tôi lánh mặt trong mấy hôm cho bà ấy yên. Cô nhắn nhà tôi uống thuốc hộ không biết cô đòi đi mua thuốc làm gì, vấn đề không thể giải quyết bằng thuốc men.

Tôi vào phòng lúc bà ta đang ngồi bắt đầu đan một chiếc áo. Bà bảo đan áo cho tôi, vì hết mùa hè, trời sẽ lạnh, lạnh cho đến khi hoa đào nở, và tôi chẳng có áo len nào. Tôi nói, nhưng tôi không còn ở đây bao lâu nữa, có lẽ phải về sớm hơn dự định, để đi học lại. Bà hỏi có chuyện

gì xảy ra làm em thay đổi như vậy. Tôi bảo không. Tiếng không đáp ứng nghẹn ngào làm cho bà ta bỗng vui lên trên đôi môi nhợt nhạt:

– Tôi không để cho em đi đâu, ít ra, em phải giúp tôi cho đến khi tôi khỏi hẳn.

– Vâng, nếu bà ốm em sẽ ở lại, nhưng có lẽ không làm việc cho ông nữa. Em cũng thấy mệt và bất thường trong trí. Bà dùng thuốc chứ.

Bà ta buông len xuống và kéo tôi cùng ngồi xuống giường. Hình như bà ta biết hết những điều vừa xảy ra trong bóng tối và bằng lòng những điều đó. Tôi phân vân không biết bà ta với tôi, ai là kẻ bất thường. Nhưng bà ta mỉm cười, nụ cười héo hon :

– Em ngạc nhiên về những chuyện trong nhà này, nhất là thái độ của chúng tôi đối với nhau phải không. Có gì đâu, một chiến tranh lạnh, kéo dài, thâm lạnh mấy mươi năm nay. Mọi điều có vẻ êm đềm và tốt đẹp. Nhưng bên trong là bệnh tim mỗi ngày một trầm trọng của tôi. Và những ngày rả rục của nhà tôi. Em còn trẻ quá, đáng lẽ không nên nghe những chuyện như thế. Nhưng em nghe giúp tôi, một lần. Vì dù sao em cũng là người thân duy nhất trong nhà, và ngoài em tôi không còn biết nói với ai. Những điều này tôi cũng chưa nói với nhà tôi bao giờ. Vì nói ra mọi điều sẽ thay đổi. Mà chúng tôi đều tránh thay đổi. Thà như thế này, còn hơn mỗi người một nơi, và chắc chắn không ai tìm đường sống cho riêng mình đâu, mà sẽ chỉ ngập chìm hơn trong niềm đau đớn nghiền ngẫm. Rồi lớn lên, em cũng sẽ có những hoàn

cảnh và tâm trạng tương tự. Đời sống nào cũng chỉ dễ dàng và tươi đẹp ở bề ngoài. Như em thấy chúng tôi đó. Bên trong là thảm kịch, mỗi người đều cố gắng thoát ly vai trò mình, nhưng không thể được, và người này chính là nguyên nhân nỗi khổ của người kia, mỗi người đều biết vậy nhưng không thể giải quyết được, vì trong sâu xa, mỗi người không thể biến đổi cá tính, tham vọng hay tình cảm riêng của mình để hòa hợp được với người kia. Sau nhiều năm sống với nhau, chúng tôi đều ngấm ngấm nhận ra là không ai hưởng được phần mình. Như vậy những gì chúng tôi cố gắng xây đắp cho nhau đều uổng phí. Nhà tôi chôn vùi vào công việc, những công việc ưa thích trước kia bây giờ bỗng biến thành phương tiện để trải qua ngày, còn tôi cố tìm cách nào để bầy nhà tôi lên, dù có bỏ rơi mình lại trên cuộc hành trình sai lạc.

Mục đích của tôi là như vậy, có vẻ giản dị nhưng khó khăn. Những năm đầu, khó khăn là vì tôi. Hy sinh mình cho kẻ khác là điều dễ nói, nhưng khó làm, nhất là khi một người đàn bà buông rơi hạnh phúc mình, đồng thời mưu cầu hạnh phúc của chính mình buông rơi cho một đàn bà khác. Tôi đã nghĩ lui về một mình trong cô đơn, và bằng mọi cách, làm cho nhà tôi tìm thấy hạnh phúc với một người nào khác. Nhưng nhà tôi là một típ khó thay đổi. Thà ông ấy bê tha hư hỏng hẳn đi. Thà yêu một người nào khác. Thà làm một cái gì, bất cứ một cái gì xấu xa hay hư hỏng đến đâu cũng được, miễn là tôi thấy nhà tôi sống, mãnh liệt và đầy đủ khả năng của một người đàn ông. Nhưng dần dần, nhà tôi rơi rớt vào khoảng không, khoảng không mở ra từ chán nản, từ thất vọng, từ tình trạng lạnh lẽo trong đời sống vợ chồng. Chúng tôi không hoà

hợp được với nhau trên nhiều phương diện nhất là về những liên hệ mật thiết giữa vợ chồng. Đối với người đàn ông, điều đó thật quan trọng. Tôi không thể làm gì hơn cho nhà tôi, trong khi chính tôi cũng cảm thấy thất bại trong cuộc kiếm tìm thứ hạnh phúc bình thường căn bản của một người đàn bà. Nhưng đàn bà chỉ có một lần, một cơ hội độc nhất để lựa chọn đời sống mình, cho nên dù sung sướng hay bất hạnh, sống hay chết cũng chỉ trong một lần độc nhất đó thôi. Đàn ông thì khác. Tôi không muốn nhìn thấy nhà tôi như thế, nên bằng mọi cách, giăng bẫy cho nhà tôi hư hỏng, đổi thay, với bất cứ một người nào khác, miễn là nhờ đó, nhà tôi tìm lại được sinh khí cho đời sống. Nhưng nhà tôi bao giờ cũng dừng lại, dừng lại đúng lúc không một người đàn ông nào đủ chừng mực và can đảm cứng rắn để dừng lại. Những

biện pháp của tôi trở nên vô hiệu, vì nhà tôi vẫn duy trì tình trạng tốt đẹp nguyên vẹn này cho chúng tôi. Vì lòng tốt, và sự tử tế. Tưởng tượng sống suốt mấy mươi năm với nhau bằng lòng tử tế đó... Bây giờ chúng tôi đã già cả rồi. Nhưng hy vọng biến cải nhà tôi, nhờ một cơ hội tình cờ nào đó lúc nào cũng le lói trong lòng tôi. Bây giờ tôi nói điều này, em tha lỗi cho, tha lỗi vì ít ra em đã nghe đã hiểu trường hợp tôi, nghĩ rằng đàn bà là một sinh vật khốn khổ và kỳ dị nhất trong các sinh vật trên đời sống này, tôi điên khùng đã nói thật những điều ẩn giấu trong lòng bao nhiêu năm nay, nhưng mong em hiểu, và tha thứ, vì sao tôi đã tử tế với em, vì sao tôi muốn em ở lại, muốn em làm việc với nhà tôi, vì sao... Tôi biết câu chuyện cũng chẳng đi đến đâu, rồi em xem, nhà tôi cũng sẽ không thay đổi gì, và tôi vẫn không bao giờ dứt được mặc

cảm đã làm hỏng hết một đời đáng lẽ phải phi thường của nhà tôi...

Căn phòng, những bàn ghế, những chiếc gối bình hoa, khuôn mặt nhợt nhạt sâu thẳm của người đàn bà, tất cả quay tít như những nan xe đồ dốc trong mắt tôi mở lớn sững sờ. Rồi tôi thấy tôi đứng lên, lọ thuốc mua cho bà vợ còn cầm trong tay, đi ra khỏi căn phòng, qua hết quãng sân tối tăm, qua hết con đường heo hút, qua hết những bãi cỏ đêm sương xuống đầm đìa, qua hết những vùng tiếng động của con người, tôi lún dần hai chân xuống một miền đất đen hoang vu. Đầu gục trên hai tay gầy rết mướt, tôi ngồi kêu gọi mê mải tên tôi, cái tên mỗi lúc một xa lạ dần với những âm thanh tức tưởi.

Nhưng rồi sẽ làm thế nào để chứng minh sự trong sạch của mình với những kẻ khác, một ngày nào đó trong câu chuyện đàm tiếu dè bủ quanh co, họ biết đứa con gái đã có lần đi vào khách sạn với người đàn ông và ở lại đó suốt ngày? Nhưng nếu cứ phải thường xuyên giải thích phân bua với cái thú dư luận nọc độc, đến bao giờ tôi sống được đời sống tôi, một người sống và tự trách nhiệm lấy chính đời mình trước lương tâm và định mệnh.

Nỗi băn khoăn tôi dần trải suốt con đường xuống dốc. Cho đến khi bắt gặp

những tia mặt trời ấm áp đầu ngày lấp lánh trên mặt hồ gương thì tôi yên tâm vào thẳng trong chợ. Hàng hoa rực rỡ sắc màu trong buổi sáng. Mimosa. Lys. Chrysanthème Immortelle. Glaieul. Oeillet... Chiếc giỏ mây lỏng lẻo trong tay, tôi đứng ngẩn ngơ nhìn những bông hoa còn tắm đẫm sương khuya và khát khao đến xa xót được một trong những chòm hoa đó, do một người trao tặng. Chưa bao giờ, suốt một đời con gái, tôi được tặng một bông hoa, và điều đó trở nên một ước muốn thiết tha thâm kín, ray rứt tưởng kéo dài ám ảnh suốt một đời. Tôi cũng chẳng có người nào để mua hoa tặng. Chàng thì đã đi, đã xa mãi mãi rồi trong không gian và đời sống tôi. Một lần hẹn hò đã lỡ, rồi thôi, là hết, vì một ngày nào đó gặp gỡ chàng ở nơi đây, tôi sẽ không còn là tôi ngày hôm nay nữa. Mà em thì chỉ có thể là của anh như thế

này, ngay trong lúc này mà thôi. Bây giờ em muốn gọi tên anh, như một cầu cứu. Nhưng muộn rồi. Em đã đi xuống hết con đường dốc của thành phố, đã phải đối diện với một điều đã rồi dù muốn dù không, là đi đến đó ở lại một ngày. Nhưng anh có biết vì sao như thế không hỏi người tình mừng tượng chưa một lần gặp mặt. Em bây giờ muốn đi đến đó. Để tìm anh. Thực tình như vậy và trong thâm tâm không gợn một mảy may ám ảnh tối tăm nào. Tìm anh qua bóng dáng của một người nào khác, xa lạ, hoàn toàn xa lạ. Cho ảo tưởng rơi xuống trong một lần liêu lĩnh và em chấm dứt những ước vọng hảo huyền của một quãng đời con gái bỏ hoang.

Khi vào trong chợ, tôi cố nhờ những bữa ăn ở nhà ông ta, những lần có mặt bà vợ, để biết ông ta thích ăn những gì.

Không phải vì ông ta đâu. Tôi tính toán cho tôi. Tôi cố nghĩ như vậy khi mặc cả mua luôn những chén đĩa ly tách, dao muổng cần dùng cho bữa ăn trưa. Tôi cố nghĩ vậy nhưng đứa con gái tinh quái quỷ quyết đang nhập xác và ở lại trong tôi lại nghĩ khác. Nó xấu hổ vì điều đang làm và đồng thời rung động bàng hoàng trong một mặc cảm tội lỗi. Nó luống cuống xuýt đánh rơi cái đĩa xuống đất khi thoáng nghĩ đến chốc nữa trong căn phòng riêng biệt đóng kín, nó sẽ đối diện một mình suốt bữa ăn với ông ta. Tôi mặc nó với những ý nghĩ hỗn loạn, đi quanh một vòng chợ mua tất cả những thức cần thiết cho đến khi chiếc giỏ nặng trĩu trên tay.

Ngồi trên xe trở về khách sạn, tội bỗng thắc mắc nghĩ đến bà vợ, và cơn bệnh của bà ta bây giờ ở Sài Gòn. Tôi

bồng ngẫm đến cách cư xử tử tế quá mức của bà ta, sự tử tế như ẩn ngụ một dụng ý nào làm kẻ thọ ơn phải nghi ngờ, tra vấn. Nhưng mọi chuyện rồi sẽ đâu lại vào đấy và sau trận cuồng phong, mỗi người sẽ tìm lại thật yên ổn và nhẹ nhõm đất đứng và vòm trời mình. Dù sao thì tôi cũng không ở lại lâu dài thừa thãi đến thế trong gia đình thâm lặng của bà ta và tôi còn đời sống, còn sự chết riêng của tôi, của mình tôi thôi không ai hay biết san sẻ, để tàn phá hay hoàn thành.

Khách sạn này chỉ có một lối đi vào độc nhất nên khi tôi bước qua khung cửa lớn để đi lên thang lầu, tôi có cảm tưởng hoảng hốt bị săn đuổi đến đường cùng, không còn một lối thoát. Tôi chỉ còn hy vọng ở chính tôi. Nhưng chính tôi không phải một người nào khác đã dẫn đuổi tôi đến đường cùng này.

Một người bồi phòng ngớ ngẩn dừng tôi lại giữa cầu thang hỏi bằng cái giọng xoi mói đáng ghét nhất của con người đời:

– Cô tìm gì.

Tại sao hẳn biết là tôi đi tìm và lại hỏi đúng câu tôi cũng muốn hỏi chính tôi. Nhưng tôi bỗng nhớ đến ông ta, nhớ đến số phòng đã biết, nhớ đến mối liên hệ vừa mơ hồ vừa sâu xa giữa ông ta, bà vợ – tôi vẫn luôn nghĩ đến bà vợ – và tôi cảm thấy kiêu hãnh, tự tin một cách ngu cớ, và chính là sự ngu ngốc kệch cỡm này hẳn lên trong tôi những dấu vết thâm của một mặc cảm thân phận.

– Tôi đi lên phòng tôi, tầng thứ hai.

Người bồi thoáng suy nghĩ và như nhận ra điều gì lạ lùng giương mắt nhìn

tôi tiếp tục đi lên những bậc thang lầu bắt đầu mờ tối. Hình như hẳn đã nhận biết tôi lên phòng nào và trên đó là ai. Tôi yên tâm hơn khi lên đến thang lầu thứ hai. Bỗng trong những tiếng động mệt mỏi bình thường của buổi sáng lạnh lẽo, từ dưới phố vọng lên tiếng cái lương tru tréo của một xe quảng cáo. Tôi nhìn xuống con đường ẩm ướt phía dưới, nơi tôi đã đi qua trước khi vào đây, qua khung cửa nhỏ bên hông thang lầu, cảm thấy cơn buồn nôn lẫn chóng mặt rùng rùng dâng lên, và trong một thoáng tôi bỗng có ý muốn dễ dàng thả nhiên là buông mình xuống con đường nhom nhếch dưới đó, sau một đêm, xác thân sẽ sinh thối như một con chuột chết. Tôi nhắm mắt, vịn thang lầu đi lên bằng những bước chân đá đeo cho đến cửa phòng ông ta, với cảm giác ngửi thấy đâu đó mùi chuột chết thối sinh.

Tôi gõ cửa và chờ đợi. Một lúc dài như con đường ngựa đua kiệt sức phải vượt qua để tới đích sau cùng, trái tim tôi như quay tròn từ từ theo chuyển động ung dung của cái nắm cửa. Rồi cửa mở và như vâng chịu một sức cuốn hút vô hình vô âm nào, tôi vào được bên trong. Tôi đặt cái giỏ xuống một góc phòng, cổ họng nghẹn ngào như đã mắc một thứ bệnh dị kỳ nào lâu năm. Tôi cúi mặt và nghĩ về chàng trước khi người đàn ông có thực cất lên tiếng nói đầu tiên trong chuyến phiêu du tuyệt vọng này. Em đã đến rồi. Em đã đến với anh đây. Như một đời con gái, bao nhiêu âm thanh và ngôn ngữ tôi dồn trút hết trong lời nói đó. Nhưng lời nói chỉ diễn ra trong im vì chàng không có mặt ở đây, không có mặt ở bất kỳ nơi đâu trong cô đơn tôi từ nay lui thủi một mình. Và người đàn ông thì có đó như một sự mĩa mai tàn nhẫn, lên

tiếng gọi tôi về đối với sự sống tôi đã phủ nhận quay lưng, thỉnh thoảng, như bây giờ, mới tìm đến một cách bất đắc dĩ, như một phỉnh phờ trăng tráo kẻ khác và chính mình.

– Trời ơi, cô đến đây sao, mang đồ gì theo nhiều thế, định đi picnic đấy à.

Tôi ngẩng lên nhìn ông ta và mỉm cười. Dù sao cũng phải mỉm cười xã giao với đời sống. Vả lại biết đâu, từ nụ cười hời hợt lạnh lẽo, ia tìm thấy thứ ánh sáng le lói của một niềm vui thoáng qua. Rồi một tháng một ngày nào, tôi không bao giờ trở lại lần thứ hai, sẽ quên đi, và bắt đầu lại đời mình, một cách khác.

– Tôi hỏi vậy, vì sao có mỉm cười.

– Tôi thấy tôi đáng buồn cười lắm.

– Vậy là còn ý thức được về mình, quá khứ và hiện tại.

– Tôi bây giờ, khi vào đến đây mới cảm thấy mất đời sống mình chị vì chỉ muốn tìm hiểu và không trải qua. Trải qua rồi là hiểu hết. Nhưng tôi không trải qua gì lúc này đâu.

– Cô định đi đâu vậy ?

– Đến đây.

– Thế còn cái giỏ kia ?

Lần này thì tôi mỉm cười với niềm vui nao nao mới nhóm lên trong lòng :

– Hành trang mang theo cho quán trọ một ngày.

Giọng ông ta cao lên và trên khuôn mặt trang nghiêm khắc khổ phảng phất một niềm xao xuyến trầm lặng.

- Cái giỏ có vẻ nặng.
- Vâng, đủ tất cả các thức ăn và vật dụng cho buổi trưa.
- Trời ơi, cô đến đã là quá rồi, lại còn mang theo thức ăn, cô tưởng không có thức ăn trong khách sạn này sao.
- Tôi không tưởng vậy, nhưng muốn trải qua một ngày bằng những gì của chính mình mang theo.
- Mấy hôm rồi mưa lớn, đằng nhà như thế nào ?

Tôi ngồi xuống một chiếc ghế;

- Xin ông đừng hỏi gì đến nhà. Hãy xem như từ trước tôi chưa bao giờ quen ông, chưa bao giờ tôi làm việc cho ông ở đằng nhà ấy. Đây là lần đầu, tôi nhắm mắt lại, tôi nhìn thấy ông và tôi mở mắt,

đến xin ông cho tạm trú một ngày.

Tôi muốn hỏi thêm là tạm trú trong đời sống một ngày nhưng cảm thấy sợ hãi và dừng lại ở đó. Ông ta nhồi thuốc vào ống điếu, châm lửa rít một hơi rồi đến bên cửa sổ nhả khói ra ngoài trời. Bộ đồ lớn màu xám nhạt, mũi giày đen bóng láng trông ông ta như sắp sửa đi đâu hay vừa đi đâu về. Vẻ chững chạc tể chính đó làm tôi yên tâm. Gió lạnh từ cửa sổ tấp vào khuôn mặt lạnh lẽo lắng tĩnh của người đàn ông gợi trong lòng tôi những rung động tôn quý và tin cậy không cùng. Tôi ngập ngừng suy nghĩ một lúc rồi mới nói :

– Tôi xin phép vào trong phòng tắm thay áo.

Về sau này, một lúc nào đó, khi đã trưởng thành nhờ tuyệt vọng và khổ

đau, mình sẽ hổ thẹn vì việc làm hôm nay đến thế nào... Trí trong suốt và lòng sáng láng, lối ý thức rõ ràng hành động điên rồ liều lĩnh của mình và đồng thời trong một nỗi tuyệt vọng mơ hồ không căn cứ, tôi muốn liều thân phó mặc đời mình vào con sóng lớn đang khóa lấp những miền bãi cát hoang vu còn lại. Dù sao thì tôi đã biết tôi sẽ đi đến đâu, phải đi đến đâu và chỉ đi đến đâu. Cho nên trong một khoảnh khắc vô biên tôi buông thả tôi nhưng vẫn làm chủ được tôi, cho tôi phóng con lao điên rồ đến một giới hạn nào. Tôi cúi xuống cái giỏ tìm bộ áo quần mang theo, ông ta nói từ ngoài cửa :

– Tôi xuống dưới nhà có chút việc sẽ lên ngay.

Tôi cúi mặt mỉm cười với bầu không khí bỗng dừng thân yêu đầm ấm xung

quanh, bầu không khí quán trọ bên đường với ánh lửa hồng tỏa sáng đêm thâm u trên cuộc hành trình cô đơn và băng giá. Khi tôi ở phòng tắm ra, với quần Jean đen và áo len đỏ. Ông ta vẫn chưa về, ông ta tránh đi chỗ khác để tôi đi làm công việc kín đáo riêng tư của đàn bà con gái. Tôi biết rõ ông như thế nào mới liều lĩnh đến đây chơi trò đùa nguy hiểm khó khăn này, việc gì ông còn phải cố ý tỏ ra là thế nào trước mặt tôi.

Trong lúc chờ ông ta trở lên, tôi đi quanh phòng tò mò ngắm nghía những đồ đạc bỏ ngổn ngang bữa bãi. Hình như đối với ông ta, mỗi đồ vật trong phòng là một di tích thần thánh nên đáng lẽ phải vứt bỏ hay ném khuất vào một góc xó nào. Ông ta vẫn triển lãm bề bộn trên giường nệm, ở bàn ngủ, giữa bàn viết nhỏ kê tạm bộ găng cửa sổ. Những tờ giấy kẹo

màu vàng đỏ, mảnh chai cốc vỡ vụn thành những hình thể ngộ nghĩnh. Những mẩu nên cháy đã lụn tàn chỉ còn trơ lại chút tim dính vào chất sáp hồng khô quăn. Và vô số những vỏ chai, những hộp không, những chiếc lọ nứt kiến đóng đen từng hàng ở dưới đáy. Cái thế giới hỗn độn đơn chiếc và thâm kín đó bỗng vang dội trong lòng tôi nỗi thương cảm bui ngùi cho thân phận con người. Ông ta như khép mình trong một vũ trụ cô đơn quanh quẽ, với đám tĩnh vật nín câm, nhận ra mình và khoảng cách giữa mình với cuộc đời không bao giờ về nhập cuộc trọn vẹn. Cuối những con đường ông ta đến sẽ dẫn về đâu. Chẳng về đâu cả. Như sống để trang trải một món nợ nào với mặt đất bụi bặm này. Mà ông ta thì lúc nào cũng có vẻ yêu đời tin tưởng ở điều tốt của chính mình và kẻ khác. Chẳng ích gì hết. Chỉ chứng tỏ cái khả năng hạn

hẹp của con người trước vô biên và niềm vui chỉ tăng thêm buồn phiền u uẩn mà thôi. Ông ta yên vui với một mặt trái nào của đời sống đã diễn ra thường xuyên trong tâm trí đến nỗi khoan hồng dễ dãi quá chừng với cuộc đời bề mặt.

Ông ta đi lên, thật lặng lẽ như khi đi xuống. Ông kéo một cái ghế bảo tôi ngồi gần cửa sổ, rồi ngồi lên góc bàn. Ngày đã in bóng buổi trưa lên khung tường nắng bên kia sân thượng. Ông ta nhìn tôi, trong một thoáng gió heo may mùa thu gợn gợn buồn da thịt, và bỗng dưng, lạc lõng vô nghĩa, ông ta hỏi một câu không đầu:

- Cô là ai vậy.
- Tôi không biết.
- Không biết hay chưa biết.

– Tôi đã nghĩ là chưa biết và chờ đợi ngày biết, bây giờ thì thật là không biết, không bao giờ biết. Nhưng lúc này, khi đi lên thang lầu để đến phòng này, tôi bỗng chóng mặt và lơ mơ nhận ra tôi là ai. Nhưng cái thoáng giây choáng váng đó qua đi rất nhanh đến nỗi tôi không kịp níu tôi lại. Và tôi như đã rơi xuống ngoài kia khung cửa sổ rồi, từ lúc này, rơi xuống tan tành và mất tăm rồi.

– Phải, cô đã biến thành người khác khi đi vào đây.

– Không phải tôi là tôi đâu, ông lầm rồi, và ông nữa, ông cũng đã khác khi tôi vào đây, vì tôi cố nghĩ ông là một người khác.

– Tôi biết nghĩa là tôi đóng một vai trò, cô vừa là kẻ đồng diễn vừa là khán giả.

Ông ta kéo cánh cửa sổ chắn lối đi
ngơ ngác của một ngọn nắng tò mò. Căn
phòng vụt chìm xuống trong một vùng
yên tĩnh bao la. Con buồn bỗng phơ
phất chập chờn rủ xuống hai hàng mi
tôi thanh tĩnh khép hờ. Trong buổi trưa,
thời gian đứng im cho hơi thở tôi rõ từng
nhịp bước phập phồng đi lên một đỉnh
núi cảm giác chót vót. Tôi nhắm mắt lại
một thoáng và khi mở mắt ra bàng bàng
hoàng nhận thấy ông ta khác đi. Và tôi
bỗng tưởng tượng đến chàng, đến khuôn
mặt mơ hồ lảng đãng của người tình còn
lênh đênh mù mịt trên vùng ảo tưởng xa
khơi.

– Em..

Ngọn sóng nào dâng lên ngập tràn
đầu bãi hoang, cuốn lấp tôi kiếp đã tràng
miệt mài tháng năm xuống cái vòng ôm
lượn lờ êm ái của con nước tràn đột ngột.

Cho em bỗng thấy choáng ngợp lao đao tâm hồn thể phách trong khoảng trũng êm đềm thần diệu của vai anh. Mùi thơm xa lạ của một loài gỗ quý phủ trùm trên nếp áo. Với cái cảm giác quay mòng mòng chóng mặt vờn lên trên khắp tôi, cùng một lúc, với tiếng gọi ầm u xa hút của con ma cô độc vọng âm từ tiềm thức, thúc giục, van lơn, gọi mời tôi hãy bỏ đi rất xa những lối mòn quen thuộc của đời người. Ngọn sóng bỗng cuốn nâng tôi lên trên một bãi nhưng tơ nào đen tối, và tôi nghe thấy chính tiếng tôi đáp lại những lời rền rĩ của con ma nhập hồn đồng thiếp cơn mê:

– Anh.

Và nước mắt tôi bỗng ta trào ra, cùng một lúc với cảm nhận một hoan lạc siêu hình xa gần vô bờ bến, với niềm đau thương nhẹ nhàng phảng phất, đủ

cho tôi nhận ra bờ vai này không phải là bến chờ mong và khuôn mặt gần gũi tôi ngược nhìn trong căn phòng kín cửa tranh tối tranh sáng này không phải là chàng. Nhưng em đã cố nghĩ ông ta chính là anh, anh ơi. Vì bây giờ anh đi xa mù mịt ra ngoài đời sống em và rồi tình yêu em sẽ trọn đời mờ côi hình bóng.

Dưới đường, có tiếng một chiếc xe nặng nề lên dốc, rồi tiếng động của phố phường bùng bùng vỡ ra cùng một lúc với tiếng loa vang vang của xe quảng cáo. Tôi lách mình ra khỏi vòng tay ảo tưởng của ông ta và đẩy cánh cửa sổ nhìn xuống. Một lũ trẻ con, gồm cả những người lớn, đàn ông và đàn bà, xô nhau đuổi theo một chiếc xe hơi chạy chậm đang rải những tờ giấy quảng cáo chương trình của một gánh hát. Không một người nào nhặt được gì, và cái đám đông lơ bịch

điên cuồng vẫn hệt hơi chạy theo chiếc xe trong khi những tờ giấy màu bay phất phới xuống hai bên bờ đường nhom nhếch những rác bẩn và nước đọng. Cảnh tượng làm tôi đấng thất trong cổ họng. Tôi muốn chỉ cho ông ta thấy những gì đang xảy ra dưới cuộc đời tội nghiệp đó và phút giây vừa rồi, tôi quên mình trong choáng ngợp cơn sóng bất ngờ lao tới để cho ông ta ôm trong tay và buông ra, cũng chẳng khác gì nỗi thất vọng của lũ trẻ con dưới đó nhìn thấy tấm giấy màu xinh đẹp lấm lem giữa bùn lầy. Nhưng tôi chỉ đứng yên, cắn ngón tay đến gần bật máu, mắt không rời con đường phố dưới kia nhưng bây giờ không còn nhìn thấy gì.

Sau lưng tôi, người đàn ông lúi húi khai các đồ hộp để lên bàn, ông ta hỏi với giọng bình thường cũ, như không có

phút vừa qua, như ông ta vừa ôm và gọi bằng một giọng run rẩy người nào khác không phải tôi và họ đã đi, tôi vừa đến thay thế:

- Cô uống nước cam chứ.
- Tôi không khát.
- Phải ăn uống chứ, trưa rồi.

Điều tôi sợ nhất là bất ngờ tìm thấy vẻ tầm thường nơi một người mà mình đang cố gắng tô điểm dựng xây xung quanh một hào quang ảo tưởng. Thì đúng giây phút này điều đó xảy ra. Tôi quay ngoắt lại và trong một thoáng nhìn sửng sốt, tự hỏi vì sao mình lại quen và tìm đến với một người như thế. Ông ta đang uống bia, bụi trắng viền quanh miệng, vẽ nên một ý niệm về sự thỏa mãn bản thủ nào đó. Người nào cũng tầm thường và

giống nhau như vậy thôi. Tôi nữa. Tôi cũng vậy. Nhưng không tự nhìn thấy, tự ý giấu che để còn có thể trình diện trước mặt kẻ khác một cách trơ tráo lộ bịch. Trơ tráo lộ bịch như hành động tôi hôm nay, tìm đến một người xa lạ và tự đánh lừa đó chính là niềm khát vọng kiếm tìm mê mải.

Dưới đường, chiếc xe quảng cáo bỗng dừng hẳn lại và vọng lên tiếng hát cải lương. Tiếng hát nỉ non, tru tréo tạt vào khung cửa sổ, xâm chiếm hết căn phòng, át mất cả những ý nghĩ thầm kín trong trí tôi. Tôi trông thấy hình như ông ta ngẩn người ra một lúc vì thứ âm thanh chát chúa đột ngột đó, và nhìn tôi luống cuống vụng về, nhìn một người đang diễn trò trên sân khấu bỗng mất màu sắc ánh đèn xung quanh để khán giả nhìn rõ bộ mặt trần trụi xấu xa của mình.

Tôi vớ hộp diêm trên bàn, khều một que, theo thói quen táy máy định bật lên nhưng bẻ gãy ném xuống đất. Tôi nói, tránh không nhìn khuôn mặt trần trụi không còn chút hào quang ảo tưởng đối diện :

– Bỗng dưng tôi cảm thấy mình tội tệ và lố bịch như tiếng hát cải lương dưới đó.

– Bậy nào.

– Tôi nói thành thực đấy, còn hơn là yêu lặng và khoác áo ảo tưởng mãi vào cho mình, cho người khác.

– Tại sao em nghĩ lần quần vậy.

– Tôi tiếc đã đến đây. Thà cứ mãi mãi kiếm tìm để đừng bao giờ phải bắt gặp.

– Em phải tìm hiểu xem ngoại vật

hay chính những ý nghĩ tự tạo làm cho em chán nản hoài nghi hiện tại của mình như vậy.

– Tôi không biết nữa, nhưng như tôi vừa đánh vỡ một cái gì vô giá không còn hàn gắn được nữa trong tâm hồn. Và từ đây tôi như mất hẳn tôi.

Tiếng hát cải lương mỗi lúc tru tréo âm ỉ. Tôi có nghĩ đến tôi, đến người đàn ông, đến căn phòng với những đồ đạc xa lạ ngổn ngang như ý nghĩ tôi từ lúc đi lên thang lầu vào đây, để đàn áp tiếng động chát chúa từ dưới đời sống tôi đã bỏ đi, đã lánh mặt. Nhưng hình như vì tôi cố ý không nghe nên âm thanh chát chúa đó mỗi lúc một rõ rệt hơn, xoáy lốc như những mũi dùi nhọn hoắt trong tai. Tiếng hát khóc than một mối tình hạ cấp, với những lời xưng hô trơ tráo. Rồi là tiếng rú thê thảm của một kẻ bị đâm

bất ngờ sau lưng. Tiếng trẻ con khóc thét từng hồi, và tiếng còi xe hụ lên cấp bách. Tiếp theo là tiếng kể lể kéo dài của một người đàn bà điên vừa giết mất người chồng mình.

– Đời sống thường làm hỏng tâm trí và thì giờ của mình như vậy, ông ta nói, tôi cũng đã từng đi trốn tránh tất cả những ám ảnh tồi tệ đó, để thử tách rời mình ra khỏi cái khối đời sống hỗn độn kia. Nhưng vô ích. Càng thấy khó sống hơn thôi. Những cảnh trí tương phản. Những âm thanh mâu thuẫn. Những cảnh sinh hoạt xô bồ vô nghĩa dưới đó. Ta không thể tách rời. Không thể trộn lẫn. Cũng không có sự hòa hợp tương đối giữa ta và những gì đối lập ta. Tôi lãng đãng mà không thể làm gì được vì vậy, vả lại, thời gian một đời người không đủ cho ta chờ đợi mãi hoài một

cơ hội. Bây giờ tôi không biết làm gì hơn là chờ đợi một cơ hội nào đó, để bắt đầu lại. Nhưng thật ra thì cái tuổi để bắt đầu lại đã đi qua từ lâu rồi.

– Tôi nghĩ là ông tạo ra cơ hội gì chứ.

– Thì tôi đã tạo cơ hội. Phát động một phong trào chống đối. Bị bắt. Được tha với điều kiện nhận chịu một thứ hài hước gọi là trục xuất. Lâu rồi. Bây giờ tôi thật chẳng nhớ gì đến nơi đã bỏ đi từ hồi còn nhỏ. Nhai ngấu một mớ sách vở ngiên cứu, tìm hiểu, tất cả thật vô ích và buồn cười. Tôi không biết lên đây để làm gì. Thay đổi không khí. Không khí ở nơi nào rồi cũng như vậy thôi, có gì khác. Cô có tiếc là đã hy vọng hão huyền vào một nhân cách giả tưởng không? Hình như cô đi tìm một người nào, một người nào qua bóng dáng tôi.

– Vâng, tôi đến với ông và cố nghĩ là đến với chàng. Bây giờ tôi không nghĩ gì, không hy vọng không ảo tưởng nữa. Tôi tưởng ông là chàng, hay ít ra ông giống chàng, nhưng không phải. Dù sao cũng xem như tôi đã đến đích. Và cái đỉnh chót vót nào cũng làm thất vọng kẻ đi tìm tuyệt đối. Chàng không có nữa. Tôi sẽ tự an ủi là chàng đã sống. và đã chết. Ông, sao ông hôm nay không phải là ông hôm nào ở con đường đi qua thung lũng nữa. Nhiều lúc tôi tưởng trở về con đường đó sẽ gặp lại ông của ngày hôm đó. Ông khác rồi. Tôi cũng khác rồi. Tôi mất đi rất nhanh tất cả các thứ cùng một lúc.

– Hãy tưởng mình là kẻ khác để sống đời sống khác đi.

Và chúng tôi đồng ý làm người khác để trải qua phần ngày còn lại với nhau,

bên này và bên kia biên giới cuối cùng của người đàn ông và người đàn bà, trên căn phòng cửa mở lên trời của tầng thứ ba khách sạn.

Đêm qua tôi thức giấc nói chuyện với bà giáo đến hai giờ sáng. Tôi quen bà ta chưa đầy hai tuần lễ, nhân một lần đi Saint Benoit. Trên xe bà ta ngồi cạnh tôi, với một vẻ mơ mộng đắm chìm làm tôi chú ý và có cảm tình. Xuống xe tôi không biết đi đâu và bà ta cũng quanh quẩn như tìm kiếm một cái gì, một người nào... Bà ta hỏi tôi đi đâu. Tôi hỏi lại bà ta đi đâu. Kết quả là hai người cùng chung một mục đích không biết làm gì, đến đâu nên lên xe và đi vu vơ đến một nơi nào đó để tiêu phí cho hết ngày Chúa nhật cô quạnh. Tôi hỏi bà có một mình sao...

Bà ta trả lời với một nụ cười mơ màng có hai mình nhưng mình kia chết rồi, đã lâu và bây giờ còn lại một mình. Bà ta thêm giọng líu lo chim hót : hai trừ một còn một, có gì lạ. Tôi cà khịa để làm thân với bà ta, cùng một loại, một thứ mới làm toán trừ được chứ, người kia đâu có giống bà. Bà ta trừng mắt, đôi mắt long lanh đồng lõa với cặp môi tươi cười một vẻ quyến rũ ngọt ngào: giống chứ, nhà tôi giống tôi lắm. Tôi cười, dạ, ông nhà cũng là đàn bà sao. Bà ta cười vui thú hồn nhiên: không phải nhà tôi đàn bà mà tôi đàn ông. Tôi đàn ông lắm đấy, bây giờ cô đi chơi với tôi, có sợ không nào. Tôi hỏi bà còn ai ở với bà không. Bà bảo có một cô con gái, và sáng nay cô bé đi picnic với bạn, bỏ mẹ mồ cô mồ cút như thế này. Tôi bỗng dưng yêu mến người đàn bà lạ lòng, bây giờ thì bà đã có em. Và chúng tôi thân nhau. Nghe là bà giáo

thoạt tiên tôi tưởng bà đang dạy, hay ít ra xưa kia bà đã dạy một trường nào và cái danh từ tương phản với con người có vẻ phóng khoáng của bà chỉ để nhắc nhở một vai trò trình diễn trên sân khấu của quá khứ. Nhưng bà ta đánh chính, ông chồng mới là giáo sư, còn bà chẳng là gì, chẳng làm gì hết. Và bà ta phân bua: Tôi như thế này này, đi dạy học làm sao được, tôi không thể làm bất cứ một việc gì có tính cách thường trực, nên thỉnh thoảng mới làm một áp phe vớ vẩn nào đó, đàn bà làm việc quá nhiều chẳng còn phải là đàn bà nữa.

Sau một ngày lang thang với nhau, tôi về nhà bà ta. Bà ta hỏi thăm chỗ ở và việc làm tôi, tôi chỉ nói vắn tắt là không thích và không thể ở chỗ cũ, cần dọn đi một nơi nào khác. Bà ta khuyên tôi cứ tự nhiên đến với bà, như trở về nhà

của chính mình, nếu tôi không có gì e ngại và hoài nghi thiện chí của bà, với một người bạn cùng mồ côi tình thương như bà, Đầu tiên tôi cũng thắc mắc về căn nhà lộng lẫy đom dáng của bà ta, tử màn cửa đến khăn bàn, vải phủ giường đều một màu đỏ thắm ấm cúng quyến rũ, với những chiếc gối dựa hình vuông tròn, tam giác đủ màu trên chiếc ghế nệm dài, với những búp hoa cắm nhung lả lơi cũng đỏ thắm trong chậu thủy tinh đặt ở bàn khách. Căn phòng lộng lẫy và tươi thắm như luôn luôn sẵn sàng đón chờ một người khách phù hợp với thứ nhan sắc chín muồi của tuổi gần bốn mươi của bà. Nhưng tôi đã dọn đến với bà ta không chút phân vân bởi công việc của tôi ở đảng nhà hai vợ chồng gặp trên xe lửa đã chấm dứt, và nhất là, sau hôm ở khách sạn, tôi sợ tôi, sợ ông ta, sợ những bất ngờ của đời sống, muốn

lánh xa và dứt khoát hẳn với quãng thời gian đã trót trải dần bao nhiêu kỷ niệm nồng nàn, những rung động âm thầm mỗi ngày một thiêu đốt nấu nung trong lòng tôi một mặc cảm tội lỗi, cùng lúc với niềm ước ao xót xa giải thoát đời mình khỏi ràng buộc đàng cay phi lý của định mệnh gánh chịu.

Đêm qua, trái với lệ thường hai mẹ con bà giáo đi ngủ từ tám giờ tối, bà giáo ngồi mãi ngoài phòng khách hút thuốc liên miên. Tôi hỏi như hỏi chính mình :

- Chị có điều gì buồn.
- Không, thỉnh thoảng lại khó ngủ.
- Em cũng vậy, không ngủ được mấy hôm nay. Chắc phải cần đến thuốc ngủ. Chị chỉ hộ em vài thũ thuốc ngủ nhẹ nhất được chứ.

– Em còn trẻ quá không nên dùng đến thuốc ngủ, hại lắm.

– Hại hay không hại để làm gì, nhưng sao trẻ lại không dùng đến thuốc ngủ được.

– Đâu phải vậy, nhưng còn trẻ quá thì có gì lo nghĩ để phải dùng đến thuốc ngủ ?

– Em còn già hơn chị là khác. Nhưng trẻ với già đâu phải do nơi tuổi tác, mà do những kinh nghiệm, những biến cố tâm hồn ta phải trải qua trong đời sống. Bốn mươi năm bình yên hạnh phúc đâu có già bằng một vài năm lẫn lóc khổ đau. Chị chỉ hộ em thuốc ngủ đi nào.

– Được, nhưng cấm tự tử đấy nhé.

Tôi ngắt một đoá cầm nhung vò nát trong tay.

– Em hứa là không. Vì em đã có một cách thần diệu để tự tử không cần đến thuốc ngủ của chị, đừng sợ phải mang vạ.

Tim tôi bỗng nhói lên với hai chữ thần diệu của mình nhưng bà giáo không để ý, thản nhiên nói trong hơi khói thuốc ngát thơm.

– Mất ngủ vì mệt và đau ti thì dùng librium thứ trong capsules và thứ viên màu xanh bé như hạt kẹo. Một thứ tương đương khác là bardase, để lắng dịu thần kinh và làm êm cơn đau, các bà có thai thường dùng.

Thứ này thì em không bao giờ cần đến.

– Nặng hơn thì merinax, binocet, chúng một viên là nằm luôn suốt đêm.

Chích một ống gardenal thì thần tiên hơn hết. Còn nhiều thứ, nhưng tôi chỉ biết chừng này, vì mới dùng chừng này thôi.

– Chị chích gardénal rồi sao.

– Lần nào cũng bị người ta kéo cổ dậy và ném mình trở lại đời sống.

– Chị thì có chuyện gì buồn phiền.

– Mười năm cô đơn của một người đàn bà yên thân làm sao được.

– Còn tùy mình chứ.

– Tùy quái thế nào được, sống cũng như một cuộc đi săn trong rừng sâu, lòng tự tin không đủ. Mình bình tĩnh nhắm bắn con vật này trước mặt, nhưng ông ba mươi lại sắp sửa vỗ ngay sau đầu mình. Thành thử mình chỉ bắn được một con

nai trong lúc vô số ác thú rình rập nhai nuốt mình. Mà người nào cũng ảo tưởng mình là thiện xạ, vừa bắn giết hết được tất cả, vừa bảo vệ mình an toàn. Với đàn bà cô đơn, con ác thú đôi khi rình rập sẵn trong lòng mình mà không hay biết. Con ác thú có đấy, ngủ quên và mỗi lần thức dậy...

– Chết là cùng.

– Đâu phải được chết. Nó vỗ và mình chống trả kịch liệt, rồi hụt hơi, yếu dần. Và gục xuống, bị phanh thây ấy vậy mà không chết. Để còn mang thương tích lê lết trở về. Là tàn phế. Tàn phế thì chẳng sao cả, nhưng cứ nghiền ngẫm về mặc cảm tàn phế của mình, thì chỉ có phát điên. Em thấy không.

Tôi thần thờ lập lại:

– Thì chỉ có phát điên... Thế chẳng có một giải pháp nào cứu vãn được tình thế đó sao chị ?

– Có chứ, nhưng là chuyện phi thường. Hoặc lòng kẻ tàn phế thanh tịnh trong cô đơn như đấng chân tu. Hoặc có một người nào đó bị sự tàn phế của mình kêu gọi, tìm đến, với một hy sinh đích thực để thể nhập vào đời mình, xóa bỏ cái mặc cảm tàn phế đó. Để ít nhất mình có thể an vui thân phận tàn phế trong một niềm an ủi mơ hồ nào đó.

– Còn giải pháp thứ ba.

– Không có giải pháp thứ ba. Nên tôi đợi chờ vô vọng giải pháp thứ ba đã nhiều năm rồi. Nhưng em lưu tâm làm gì đến những điều đó.

– Biết đâu rồi em cũng chỉ là một kẻ phế tàn.

– Bậy nào. Em còn trẻ quá không nên cứu mang những ám ảnh xót xa. Nếu em triển miên với những buồn rầu ám ảnh đó, một ngày kia em sẽ bị lệ thuộc vào một ý niệm về thân phận, cái ý thức định mệnh độc ác của Kiều để suốt một đời đắm ngọc chìm châu.

Khi bà ta vào giường, tôi còn ngồi lại ngoài phòng khách viết một bức thư. Bức thư dài tôi gửi cho tôi. Khi tôi đề bì thư, đồng hồ gõ đúng năm giờ sáng. Tôi ngạc nhiên ngắm nhìn tên họ mình đề tên bì thư, với nét chữ đều đặn quen thuộc bây giờ bỗng trở nên xa lạ. Lạ cả tên và nét chữ. Đó là lần thứ nhất, lần độc nhất tôi viết tên mình lên bì thư. Đứa con gái mang tên trên bì thư đó, nó là ai. Rồi nó sẽ đọc thư tôi. Và không bao giờ nghĩ thư này chính nó viết. Mà một người khác, một người nào đó, tách rời,

xa lạ. Một người không liên hệ với nó. Bối viết cũng như nói là một gửi trao về kẻ khác, ở ngoài tôi. Mà tôi đã viết cho tôi, bài thư thật dài và địa chỉ chính là nơi tôi ở tại Saigon.

Tôi đi ra đường lúc sáu giờ sáng và lang thang trên những con đường ngập tràn bóng tối và mù sương cho đến tám giờ vào bưu điện bỏ thư. Lúc ném cái thư vào thùng, tôi bỗng có cảm giác một thoáng gió lạ rờn rợn sau lưng. Tôi đứng yên một lúc, không quay lại và nhận ra mùi nước hoa quen thuộc của ông ta. Ông ta hỏi:

- Cô sắp về Saigon a
- Không, nhưng sao ông hỏi vậy.
- Thấy cô đề địa chỉ cô ở Saigon ở trên thư. Sắp về để kịp đọc thư mình phải không.

Tôi không thể đoán ông ta nhìn thấy bức thư từ lúc nào.

– Ông cũng đi bỏ thư, cho ai vậy.

– Cô thật tò mò, cho một người bạn, này, cô ném hộ bức thư vào trong thùng.

Tôi cầm bức thư có không nhìn nhưng vẫn đọc thấy tên bà vợ, với nét chữ quen thuộc của ông ta. Nét chữ của người đàn ông trên bức thư diễn tả một niềm thân mật, một liên hệ thâm kín lạ lùng giữa người chồng và người vợ làm tôi bỗng xót xa trong lòng. Đó là lần đầu tiên tôi trông thấy tên bà vợ, viết bằng nét chữ của ông ta. Một miếng đồng bằng rét mướt vào trong lòng tôi bỗng dấy lên cơn bão quần quai thoáng qua trong khắc giây rồi cuốn lấp, chỉ còn lại dấu vết xác xơ của bóng gió qua đi trên đám cỏ bụi ngui. Nét chữ âu yếm, thâm kín trên bì

thư, như một dấu hiệu lạ trong đời sống rạc rời, nhạt nhẽo vì thói quen và năm tháng. Thay đổi để đi thật xa, và đi thật xa chỉ là để trở về gần gũi, thiết tha hơn cùng chốn cũ. Như giữa ông ta và bà vợ, từ lâu nay xa cách hẳn nhau, không niềm thân mật, chẳng dấu khít khăng, bây giờ bỗng thấy hiện về thoáng nhớ nhung nào đó đủ làm mới lại mùa đông lê thê của tuổi buồn, và bỗng dưng ông trở về cùng bà. Tôi chợt mong muốn đánh cắp được bức thư và đọc được những gì trong đó. Biết đâu những điều giấu kín trong bức thư sẽ giúp tôi giải quyết vấn đề một cách can đảm dứt khoát hơn. Bỏ đi, đồng nghĩa với trở về nhào lộn trong cái gánh xiếc bắn thủ vĩ đại Saigon hay ở lại trong dư vang mơ hồ của những ngày thần thoại đầu tiên. Hay liêu thân trong cơn sóng bão cho tan tành tàn phế hẳn, như định mệnh đã an bài chờ đợi.

Hai con người xám dịu long lanh như từ đáy mắt ma quái của mèo đêm, ông ta nhìn thẳng vào mặt tối với một thoáng mỉm cười tinh quái :

– Có gì đâu mà phải đoán. Tôi bảo nhà tôi ở lại Saigon chữa cho đến khi lành hẳn. Nhà tôi thì đã có ý định trở về đây, không biết vì lý do nào. Chính bà ấy muốn đi, và bây giờ lại muốn trở về. Tôi không có ý kiến trong những quyết định đó.

– Ông đạ bà ở lại tức là làm cho bà trở về nhanh hơn. Và như vậy có thể làm buồn lòng bà.

– Cô hiểu bà ấy hơn tôi sao ?

– Dĩ nhiên tôi chỉ là kẻ ngoài cuộc, nhưng trên cương vị một người đàn bà, tôi cảm thấy có cái gì không ổn.

– Cô quá thành thật và nhiều thiện chí. Nhà tôi thì, thật kỳ cục và khó tin, mong cô làm trái lại những điều đó.

– Dạ nghĩa là sao.

– Đừng như mấy lâu nay.

– Có bao giờ tôi hiện tại là tôi trước kia đâu.

– Không, tôi muốn nói đến cô trong tương quan với kẻ khác. Bây giờ cô đi đâu, tôi đề nghị tìm một chỗ nào ăn sáng.

– Tôi không thích ăn sáng, nhất là ăn nhà hàng quán tiệm dọc đường.

– Đâu phải là cô đi ăn sáng, mà đi ăn sáng với tôi. Cô không thấy hai chuyện khác nhau sao ?

– Vâng, thì tôi xin chiều ông, một lần này thôi, nhưng hãy đến một nơi nào

thật xa những con đường phố.

Khi ra đường ông ta mở cửa một cái xe lạ, ra dấu cho tôi lên. Xe chạy, con đường nào không biết. Chỉ nghe dăng dăng khắp người cảm giác choáng ngợp lao đao, một nỗi say sưa kỳ thú pha lẫn buồn rầu ray rứt. Chẳng hiểu vì sao. Ông ta lấy trong túi một gói kẹo, yên lặng đặt vào tay tôi và mỉm cười không quay lại.

– Ông dỗ con nít đấy à ?

– Không. con nít là tôi, cho tôi một cái kẹo, cố gỡ giấy và cho vào miệng hộ tôi. Như thế. Đấy, coi chừng tôi đâm xe vào vườn người ta, cô không ăn à ?

Tôi mở một cái kẹo và nhận ra loại kẹo Hòa Lan, có bạc hà màu xanh hôm nào trong khách sạn. Tôi mỉm cười một mình.

- Cô có chuyện thú vị lắm chứ gì.
- Không, có gì đâu.
- Tiệc vui chứ.
- Tiệc nào
- Tiệc mời ông tưởng.

Xe bỗng lao vun vút và mỗi lúc mỗi tăng tốc độ trên con đường tôi chưa bao giờ đi qua một mình hay với ai. Bên đường là hình ảnh loáng thoáng nhấp nhô của những chòm hoa mimosa vàng nhạt, những cảnh mạn thanh tao in hình lên vòm trời bàng bạc sương mù. Thỉnh thoảng, giữa màu xanh trùng điệp của bụi bờ bỗng dâng lên màu sắc rực rỡ của một ngôi nhà và khu vườn hoa vắng ngắt. Cảnh sắc nhạt mờ, hẫng khi xe một con đường dốc. Tiếng gió rào rào tới tấp quất vào mặt mũi tôi rất bỗng ngột

da. Như tôi đang bay cao dần cao dần với tận cùng tốc độ lên tầng không khí chơi vơi rét mướt. Tiếng nói của ông ta xa tít dưới kia, như tiếng réo gọi vật vờ của kẻ nông cuồng chạy băng băng theo níu kéo chuyển tàu tốc hành trống lốc... Giọng tôi hỏi ông ta mất hết bình thần xã giao thường lệ:

– Thế ra ông biết cả.

Ông ta nhìn đắm đắm xuống con đường vẽ một nét cong viên xuống bờ thung lũng sâu trước mặt,

– Nhà ông tưởng nhạc hay đấy chứ. Có lẽ cô phải đổi đĩa đừng nghe classique nữa, tập quen tai với các loại đó là vừa.

– Loại nào.

– Loại nhạc ở nhà ông tưởng

– Mỗi loại có một cái hay riêng.

– Cô nói như đàn ông. Được, vậy nhớ hưởng đủ tất cả các loại, từ thấp nhất đến cao nhất, và ngược lại. Sau đó cô sẽ “uyên bác” lắm.

Bỗng dưng tôi trở nên điên cuồng và mất dạy.

– Vâng, về phương diện đó thì may ra tôi có thể cố gắng để ít nhất là “uyên bác” hơn ông.

Chiếc xe phóng xuống con đường đèo xoáy ốc, Tiếng rít của chiếc xe bay trong tốc độ cuồng điên. Tôi trong những hồi tưởng dịu dàng thầm kín.

Ông ta và hai con mắt thắp lửa trừng trừng về phía vực sâu. Chùng ấy thứ nhóm lên trong lòng tôi một nỗi kiêu hãnh tuyệt vời.

Rồi tôi lịm mê trong cơn say tốc độ, với những chao lượn nhẹ nhàng hình bóng trong lòng, như một quãng phim quay chậm. Bây giờ tôi chỉ thềm chạy băng băng trên con đường đỉnh cây xanh lơ mờ ở chân trời, đến ngay nhà ông tướng. Khoảng sân mênh mông lát cuội trắng khua động bước chân đi giày cao gót nhỏ. Những bậc thềm đá ngọc dâng tà áo nồng nàn hương đêm lên dãy hành lang ngan ngát mùi hương đài các của hồng nhung, Bức rèm thưa nũng nịu buông chùng từ khung cửa lớn xuống sàn nhà gỗ thông đen láng mượt chao chộng ánh đèn sữa loãng. Những chiếc ghế nệm nhung đỏ thắm trên tấm thảm Tích Lan như lời mời mọc lặng thầm của buổi tối nồng nàn. Những chao đèn Nhật Bản lủng lẳng trong góc phòng hiu hắt dâng trào lên bức tường mênh mông xám nhạt thứ ánh sáng mơ hồ hư ảo của

gặp gỡ hẹn hò thần tiên cổ tích. Và tiếng nhạc êm êm đầy đầy tràn tràn ngập ngập từ phòng trong vang động làn không khí mộng mơ của gian phòng khách ấm cúng thiên đường. Với người đàn ông trầm lặng dịu dàng đối diện tôi. Thỉnh thoảng, sau lần viếng thăm duy nhất đó, em còn nhớ đến anh. Anh hai con mắt âm thầm xa hút. Và anh đôi môi hồng thắm mở xuống lòng em vòng cung hồng thắm những thao thức đầu đời mừng tượng nụ hôn.

Với bàn tay thật ấm dịu thật bao dung đầm thắm, trong một thoáng thời gian lung linh, ấp ủ tay em khi anh cầm tay em trong tay em từ già, từ già suốt đời anh nào có biết. Buổi tối không biết làm gì cho qua thì giờ nào nề trống lốc, tôi đi theo bà giáo đến câu lạc bộ sĩ quan. Đến nơi, ngoài bà giáo là người thầu bữa

tiệc và tôi không có ai là đàn bà... Buổi tiệc tổ chức để đón tiếp ông tướng vừa đi công cán xa về. Không có gì đáng chú ý trong không khí thưởng lễ của một buổi tiệc. Chúc tụng. Hứa hẹn. Vỗ tay. Cho đến khi nhạc thổi một khúc tiền hành hùng tráng bên ngoài tôi mới ngẩng nhìn lên. Ông tướng từ bàn danh dự đi xuống, lạnh lùng nghiêm nghị với một chút kiêu hãnh thầm kín về nhân cách hơn là địa vị và sắc diện mình, ngang qua hai hàng sĩ quan yên lặng dàn chào. Khi ông tướng đi gần đến gần bàn tôi, hai tay tôi bấu mép bàn bỗng run lên, với cảm giác bị nhìn, thật đột ngột dữ dội như một lần sững sờ bất gặp. Trong một sức thôi miên lôi cuốn, tôi ngẩng đầu nhìn lên. Ông tướng đứng dừng hẳn lại, và trong vẻ sững sờ ưu ái của ông ta, tôi cảm thấy, một cách khách quan bình tĩnh, là ông ta như mất hết tự chủ. Một

khắc, giữa hàng trăm đôi mắt tò mò của quan khách, ông tướng bỗng mỉm cười và cúi đầu chào tôi với một vẻ ngẩn ngơ chân thành như muốn hỏi, muốn kêu lên sao tôi bỗng hiện hình trong đám đông này. Tôi, tôi đứng chết đĩnh như trời trồng, không mấp máy môi, cũng chẳng nghiêng đầu đáp lại. Bởi không bao giờ tôi nghĩ trong đời có thể có người đàn ông như vậy và cũng không bao giờ tưởng tượng, dù trên cõi thần tiên mộng ảo nào, người đàn ông như thế đã dừng lại và chào tôi. Từ đó mọi điều xảy đến như trong chiêm bao một đêm hè ngập tràn hương thơm và gió ấm. Đám đông tan biến trong sương khói của hôn mê, chỉ còn tiếng ông tướng hỏi tôi khi người sĩ quan tháp tùng mời tôi ra ngoài thêm:

– Nếu cô không nghi ngờ về thái độ đột ngột và thái quá của tôi hôm nay, cô

có thể cho tôi được gặp một lần không.

– Vâng.

Tôi ghen ngào cảm lạnh và trong thâm tâm như thì thảo: vâng, em sẽ đến, như một kẻ mọn hèn phụng mệnh quân vương.

– Cô đến chứ.

– Vâng, nhưng bao giờ, thưa ông.

– Cô về nhà đi, rồi tôi cho xe lại đón, và sẽ cho xe đưa cô về sau đó.

Chiếc xe bỗng lạng về một phía, tiếng bánh rít lên trên mặt đường rồi lại tiếp tục tốc độ cuồng điên. Đằng sau xa tít, chiếc xe nhỏ suýt đâm sầm vào xe chúng tôi còn ngẩn ngơ đứng dừng trông theo, người tài xế khoát tay lia lịa như kêu gọi, gọi vọng lại một lời nguyên rủa. Tôi nín chặt lấy cánh tay ông ta:

– Ông tưởng là ông còn trẻ trung như bọn con trai bạt mạng đó sao.

Hai con mắt thú dữ bị thương đỏ ngầu tia máu, ông ta nhìn lại tôi, hai con người thường ngày dịu dàng bây giờ ánh lên một niềm đau đớn xót xa:

– Tôi tưởng là trong trắng, thơ ngây lắm. ai ngờ.

– Tôi như thế nào mặc tôi ông lấy quyền gì để tưởng này tưởng nọ.

– Cô giao du với người nào cũng được sao.

– Ông hiểu chữ giao du cách nào, tất nhiên là không thiêng liêng bằng ông với tôi.

– Cô làm gì đảng ấy, buổi tối đó, mà tại sao cô có thể như thế được, tại sao vậy.

Chiếc xe lồng lên và dừng hẳn lại. Ông ta buông tay lái, ngửa đầu lên thành ghế, giọng lạc đi:

– Sao em lại như vậy, em tàn ác lắm, em biết không. Em không nên hiểu lầm thái độ tôi từ nãy đến giờ. Em tưởng tôi ganh ghét. Không đâu người ta chỉ ghen với những kẻ hơn mình. Thằng cha đó không hơn tôi đâu, cũng chẳng có đứa nào hơn tôi, nhưng mà, cô làm tôi thất vọng về cô nhiều lắm. Điều đó thật khó giải thích. Vâng, cô sẽ ra sao thì mặc cô, tôi không trách nhiệm vì không liên hệ, nhưng ít ra tôi vẫn có thể ước ao, cô vẫn là cô, không biến đổi, như một tác phẩm nghệ thuật không thể bị hư hại, hoen ố vì một rủi ro bất cẩn nào đó.

– Ông dùng ví dụ phí phạm quá.

– Hãy nói với tôi, như nói với chính em, em làm gì buổi tối đó.

Yên lặng một lúc, tôi nói bằng tiếng mẹ :

– Chẳng làm gì cả, ông không tin ư. Tôi đến, ông ta nhìn tôi thật lạ lùng. Tôi cũng nhìn lại ông ta như vậy. Rồi chúng tôi nhìn nhau, cùng cảm thấy như bị ru ngủ. Rồi tôi ngồi với ông ta trên ghế nệm dài, nghe nhạc, uống trà, và sưởi ấm bằng gối trầm...

– Cái gì trong buổi tối làm em thích.

– Ông nghiên cứu để phân tích phải không. Tôi không nói cho ông đâu nhé, mà cho tôi, tôi thích cái cảm giác yên ổn lúc ngồi bên ông tướng. Yên ổn và đầy đủ.

– Em cảm thấy gì khi có mặt tôi.

- Phập phồng và bất an thường trực.
- Tôi hiểu. Còn điều gì nữa ?
- Không, hết rồi. Chỉ có thể thôi.

Ông ta gục đầu xuống tay lái như một đứa bé.

– Có lẽ tôi điên, nhưng em không đổi tôi điều gì chứ.

Tôi yên lặng nghe tôi trả lời cho chính tôi trên đường về. Có chứ sao lại không. Cơn rung động bàng hoàng của nụ hôn đầu mùa con gái và tiếng thì thầm của người đàn ông một đời gặp gỡ một lần: em biết vì sao tôi dừng lại trước mặt em không, lời kêu gọi âm thầm trong đáy mắt em.

Vào khoảng nửa đêm, trời bỗng nổi gió ào ào rồi cơn mưa bất ngờ trút xuống dữ dội. Sấm chớp sáng lòa ngoài cửa kính và từ trong giường nhìn ra vườn, tôi trông rõ những cành hoa thược dược uốn cong bật lên run rẩy dưới dải mưa trắng xóa. Bà giáo ném sang tôi chiếc măng-tô dày của bà:

– Lạnh lắm đấy, mặc vào không lại ốm.

– Em không lạnh đâu, này chị, chị có thuốc đó không ?

– Sao, bây giờ lại tập hút sách rồi à?

– Bỗng nhiên em thấy bút rút trong người...

– Dở chừng rồi đó, đầu hôm đến giờ, em không ngủ sao.

– Không, hể nhắm mắt là nghĩ vẩn vơ.

– Đến ai.

– Không ai cả.

– Thế đến cái gì.

Bà giáo bỗng bật lên cười khanh khách trong bóng tối.

– Việc gì em nghĩ đến điều đó.

– Rồi em sẽ như vậy hay là chết.

– Nghĩa là thế nào.

– Em không thể nói. Nhưng chị tin rằng em nói thực.

– Các cô thì bao giờ cũng cố tạo cho mình một trường hợp rắc rối, để có cảm tưởng là mình phức tạp và đời mình đa đoan.

– Chị nghĩ sao cũng được. Nhưng chị nghĩ có nên liều một phút giây rồi chết để tìm thấy ý nghĩa của cuộc đời mình hay cứ kéo dài những tháng ngày vô vị nhạt nhẽo.

– Em định liều à, với ai thế ?

Tôi đỏ mặt trong bóng tối và bỗng thềm được giản dị dễ dàng như bà ta. Không cần phải đắn đo suy nghĩ thái quá trước mỗi khi quyết định. Tự buông thả cho cuộc đời cuốn lôi mình đến đâu hãy theo đến đó. Sự dễ dãi của bà đôi khi làm tôi hoài nghi cái vẻ yêu đời nồng nàn trong dáng điệu và thái độ của bà ta. Như trong buồng xuôi ẩn giấu những

nổi chán chường thâm kín. Bà vợ, bà giáo, mọi người đàn bà tôi đã từng biết cũng đều như thế thôi. Họ khác nhau ở hoàn cảnh, cấp bậc nhưng giống nhau về thân phận, và mỗi người đều như cưu mang thường trực trong lòng một nỗi ngao ngán không tên.

– Chị hiểu lắm ý nghĩ của em rồi.

– Tôi cố nghĩ như vậy vì muốn cô thay đổi đi, sống thực hơn với lòng mình, đừng gượng gượng giữ gìn những thứ vô mục vô ích cho bề ngoài cuộc đời khi bên trong đã đến tuổi và đến lúc cần một thoát xác, một đảo chánh tâm hồn. Thấy em im lìm như một nữ tu, tôi cũng buồn lây. Phải tìm cơ hội khuấy động cuộc sống mình lên chứ. Tháng ngày rồi qua đi, tuổi trẻ rồi hao mòn, cho đến lúc mình không còn vốn liếng gì để trao đổi với cuộc đời trong những cuộc vui mới

tiếc nuôi thì muộn mất rồi.

Tôi nhìn khoảng trời hé sáng giữa hai ánh chớp bên ngoài cửa kính:

– Vâng, rồi em cũng sẽ lao mình một lần xuống cái thác nước cuồng mê nào đó. Bây giờ thì em chẳng có gì và chẳng cảm thấy gì.

Bà giáo ra khỏi giường, đến bàn trang điểm bật ngọn đèn hồng, châm một điếu thuốc và ngắm bóng mình nhả khói trong gương:

– Người đàn ông đó thế nào ?

– Thế nào là thế nào chị.

– Hắn ta có gì gì em không ?

– Em không biết nữa, sao chị lại hỏi thế.

– Trông mặt hắc khắc khổ thế nào ấy.

– Tình cảm lắm đó chị, một thứ tình cảm kín đáo ẩn giấu thâm trầm...

– Còn nhìn đời qua ánh sáng thần tiên lý tưởng, cô nào cũng nghĩ đẹp về những người đàn ông.

– Nhưng đâu phải người đàn ông nào cũng giống nhau.

– Cô cứ thử một lần rồi biết...

Tôi ngăn người không hiểu vì sao bà ta có thể ăn nói liều lĩnh đến thế. Bà ta đứng lên buộc lại cái giải áo ngủ màu hồng và hỏi tôi thản nhiên:

– Cô có thích ông tướng không.

Đang hỏi đến người đàn ông này, bà ta bỗng hỏi đến người đàn ông khác,

như trong trí bà ta luôn luôn có một cuộc triển lãm các đối tượng; câu hỏi bất ngờ dội lên trong lòng tôi thoáng rung động bàng hoàng, và cảm giác lao đao đao mê man của khoảnh khắc ngăn ngủi đêm nào trong thang lầu tôi với ông tướng bỗng về tỏa sáng đêm con gái tôi bây giờ lạnh lẽo âm u. Trong một mấp máy thời gian trôi qua, tôi bỗng nghe lại giọng nói dịu dàng âu yếm của ông khi đưa tôi về trên đường đêm rào rào tiếng thông reo và gió nổi. Có bao giờ em đến thăm tôi lần nữa không. Không, tôi trả lời trong tiếng thở dài kín đáo, ngày kia em sẽ đi xa miền này, và sẽ quên hết, sẽ cố quên hết. Tôi đáng cho em quên sao, ông ta hỏi, vẫn dịu dàng như một lời ru ngủ nao nao. Không, tôi cố giải thích trong nỗi xúc động ghen ngào, chính vì không phải quên mà em cố quên, em không có quyền nhớ những điều quá đẹp...

Giọt nước mắt nào nhỏ xuống đầu mi, tôi chớp mắt mau và cố thản nhiên nói với bà giáo :

– Chị đừng hỏi em những câu như thế tội nghiệp, em chẳng ra gì cả.

– Ở kia, làm sao mà chẳng ra gì. Rồi tôi sẽ gột rửa hết những mặc cảm điên khùng đó cho cô. Tôi vừa gặp ông tướng hôm qua, ông ta hỏi thăm cô và có vẻ trông cô đến thăm.

Hai con mắt ướt đẫm, tôi cười ngây ngất:

– Thật thế sao chị, chị dối em chứ.

Bà giáo quàng tay sau vai tôi:

– Chị hiểu được rồi, và mừng cho em. Ngày mai chị đưa em đến ông tướng nhé, ông ta sắp đi ngoại quốc một thời gian lâu đó. Trước khi đi ông ta muốn

gặp em. Ông ta bảo chị tìm cách đưa em đến hộ.

Tôi hỏi một câu không suy nghĩ:

– Bà vợ ông ta cũng đi theo chứ ?

– Vợ nào.

– Vợ ông ta.

– Ông ta có vợ con gì đâu: Hình như ông ta có một đời vợ rồi, bà ấy chết đã lâu, và ông ta không có con cái, sống một mình. Em biết ông ta nói thế nào về em không.

– Chị nói ra đi, em mất trí rồi, đừng hỏi gì em nữa.

– Ông ta bảo giá em không nghĩ đến biên cương của tuổi tác mà san sẻ cuộc đời còn lại với ông, đời ông đã được đền bù rồi.

Rằng trên căn môi dưới, tôi ghìm tiếng khóc bất ngờ không biết vì sao bỗng bật lên. Được một lúc, rồi tôi gục đầu xuống thành ghế khóc nức nở như một đứa trẻ con không còn che giấu.

Bên ngoài cơn mưa dữ dội đã biến thành bão lớn. Những cảnh thông chuyển mình rã rắc trên mái nhà, và gió xoăn từng cơn quật xuống khu vườn hoa tan tác, từ xa, trong nước chảy ào ào lẫn với tiếng rít của gió thét gào, tôi nghe văng vẳng tiếng còi xe. Rồi tiếng xe gần mãi gần mãi lại. Một lúc, rồi tiếng xe dừng trước đường và tiếng chân chạy hấp tấp lên những bậc thêm gỗ ngoài hiên, bà giáo khoác chiếc áo choàng, gọi tôi cùng đi ra phòng khách.

Tiếng gõ cửa vội vàng gấp rút, và dưới ánh đèn chong xanh biếc màu đêm, qua khung cửa kính đục mờ loáng ướn nước

mưa, tôi nhận ra khuôn mặt của người lạ bây giờ ướt đầm trong mái tóc rối bù đầm nước mưa. Tôi bước lên một bước, tra nhanh chiếc chìa khoá vào xoay một vòng rồi đẩy cửa. Không nói một lời, ông ta bỗng cầm lấy cánh tay tôi kéo băng ra ngoài mưa bão, trước đôi mắt mở tròn sững sờ kinh ngạc của bà giáo. Tôi tối tăm mặt mũi, không chống cự, không hỏi han, buông mình theo cái đà lôi kéo im lìm vũ bão của ông ta ra đến ngoài xe. Mãi đến lúc ngồi được trong xe, mãi đến khi ông ta rút khăn tay thấm nước mưa trên má trên tóc cho tôi, tôi mới nhận ra ông ta đang khóc âm thầm, nước mắt chảy từng dòng xuống hai gò má hóp nhọt nhọt. Ông ta bỗng ném chiếc khăn ướt xuống nệm xe rồi ôm choàng lấy tôi, gục đầu xuống vai tôi nức nở khóc. Cơn khóc dở dang của tôi bây giờ bỗng dừng như được khơi nguồn, trào lên thành

những tiếng nấc tức tưởi. Thành thử ông ta và tôi cùng khóc, nhưng mỗi người đều đắm chìm trong một nỗi đau đớn say sưa và không ai biết, không ai tìm hiểu lý do tiếng khóc của người kia. Mãi một lúc, như ngạc nhiên nhận ra tiếng khóc của tôi, ông ta hỏi :

– Em sao thế ?

– Không, chẳng sao cả. Còn ông chuyện gì xảy đến cho ông ? Bà thế nào ?

– Chết rồi.

Tôi đẩy ông ta ra và nhìn sững khuôn mặt người đàn ông bây giờ khô cóng lạnh lẽo và ráo hoảnh trong một niềm xót xa yên phận :

– Ông không gọi tôi ngay.

– Thì tôi đi gọi cô ngay đây, thật ra

chẳng ích gì, nhưng trong một phút tôi cũng không hiểu vì sao, muốn có mặt cô ở đó ngay, cho tôi...

– Ít ra tôi cũng lo giúp cho ông được vài việc vặt.

– Không phải thế, nhưng khi nhà tôi nhầm mất hẳn rồi tôi bỗng hoảng hốt thấy xung quanh mình lạnh lẽo không có một ai. Và phút đó, tôi bỗng thiết tha muốn có cô bên cạnh, như một nhân chứng, chỉ như một nhân chứng vậy thôi. Cô có giận tôi không.

Không giận. Nhưng tôi run bắn bật vì lạnh và xúc động cho đến khi về đến nhà. Ông ta mở cửa xe, cầm cánh tay tôi dẫn lên những bậc thềm đá rêu lạnh ngắt. Tôi nhắm mắt và cố nghĩ đang đi vào một lâu đài hoang vu cổ tích với ông tướng giữa hai hàng nến trắng lung

linh, trong tiếng nhã nhạc vang lừng và hương thơm nồng nàn của những loài hoa quý.

Quanh nhà tiếng dế giun râm ran gọi hồn ma trở về trong bóng tối. Tiếng những cánh cửa đánh ầm ầm vào vách lẫn trong tiếng ru kéo kệt của những cành thông uốn cong mình tắm gió. Phòng khách âm u không một ánh đèn. Theo đà tay ông ta, tôi bước lên những nấc thang lầu tối tăm lạnh ngắt, cảm thấy thân thể tê cóng, nặng trĩu sau lớp vải áo quần ướt đẫm nước mưa... Đến trước phòng ngủ của bà vợ, ông ta dừng lại, nhìn tôi một thoáng rồi nhẹ đẩy cánh cửa. Dưới ánh sáng lung linh của cây nến trắng cắm đầu giường, thi thể bà vợ duỗi dài trắng xóa trong làn vải mỏng quấn quanh từ cổ đến chân. Chỉ còn mái tóc đen nhánh xõa dài bông bênh xuống nền gối trắng toát. Hai

con mắt người chết đã nghìn thu khép kín, và đôi môi cong khoé nhỏ thanh tao còn phảng phất dấu son hồng của một nụ cười đã im. Trên vầng mắt trùng sâu chứa đọng âm u một vùng bóng tối hư huyền, nét mày cong vút như thoáng cau trong nỗi đờn đau nào thâm kín. Tôi đến bên giường kẻ chết và trong một thương cảm chân thành, tôi nâng bàn tay lạnh ngắt ấp lên tay mình và nói thật nhỏ :

– Em đây, em đến thăm bà đây.

Tròng trành trong trí óc tôi hình ảnh một ngày nắng thắm trên tàu, cái sân ga và xác chết của một người bất hạnh, tiếng ồn và những âm thanh xôn xao của quãng đời đã trôi qua, khuôn mặt dịu dàng tươi cười của bà vợ, con mắt nhìn đắm đắm bằng khuâng của người chồng. Và tôi với thân con gái đi tìm cuộc đời trôi nổi ở đâu đâu, cho quên một lời nguyện đắng

cay của số phận. Nước mắt dâng lên ngập tràn, tôi buông tay của người đàn bà, lùi lại một bước và như trong một cơn lốc bất ngờ, tôi nghe thân thể mình chìm vào hai cánh tay của người đàn ông phía sau. Giọng ông ta hùng hục như hơi lửa sắp tàn trong lò sưởi:

– Áo em ướt đến thế này, hãy thay đi và trở về phòng của em.

Tôi vùng mạnh ra khỏi tay ông ta và nhìn xuống thân thể mình dán sát vào lớp vải mỏng của quần áo ngủ. Tôi ngẩn ngơ nhìn thấy tôi. Lần đầu tiên nhìn thấy tôi trong đời, và cùng một lúc tôi nhận ra mình là con gái, con gái. Tôi có tôi, Tôi đang còn tôi. Thân thể bình minh này, tâm hồn ánh sáng này, cảm xúc nắng reo này. Và tôi của tôi. Hoàn toàn của tôi. Nguyên vẹn và tan vỡ. Tươi thắm và héo tàn. Tràn đầy và trống không. Ngân

vang mà im vắng vô cùng, heo hút vô cùng không một lời gọi kêu, không một tiếng vang nào đáp lại. Tôi lạnh toát hai vai nhớ đến lời người thầy thuốc. Nhớ đến nỗi đợi chờ kiên nhẫn của người bạn, nhớ đến điều bày tỏ thiết tha của ông tướng. Nhớ đến tôi với những ngày những đêm con gái bơ vơ tắm tối không kẻ thân yêu, không người bầu bạn, không hứa hẹn tương lai, không mong chờ hạnh phúc. Không gì, không gì gì hết. Và tôi vẫn còn sống. Sống dần vật tức tưởi trước cái chết thanh bình êm ái của kẻ khác. Sống cuộc đời đã đáng bỏ đi trong khi quanh mình hoa vẫn tươi, lá vẫn thắm, môi vẫn cười, nhạc vẫn vang... Mà được gì mà có gì mà là gì trong hai mươi năm đó Phương. Chẳng được gì chẳng làm gì chẳng là gì cả, cho đến bây giờ cúi đầu nhìn xuống vực sâu thân phận và khóc. Nước mắt thì cứ vẫn và

gội rửa được gì. Thôi hãy chết bằng cách
hãy sống, một lần cho một đời. Thôi hãy
gieo mình xuống cơn bão tố đang lên.
Giông gió nổi dậy khắp trời.

Giờ ngoài kia rét buốt xương da. Hãy
quên là gái và hãy chết một lần bằng hãy
sống một lần.

Như trong cơn mê sáng đắm chìm,
tôi nhỏ giọng hỏi mượn chiếc chìa khóa
căn phòng cũ. Ông ta lặng lẽ rút chiếc
chìa khóa trong túi áo cho tôi. Tôi bỗng
rợn người với ý nghĩ mỗi đêm ông ta đều
mở cửa phòng tôi, sau khi đã đi khỏi nhà
này, đắm đuối kiếm tìm trên những vết
tích mơ hồ vương vãi của tôi chút hương
hơi phảng phất tôi bỏ quên đâu đó trên
gối nệm hoang tàn lạnh lẽo.

Căn phòng bây giờ không khác gì
hôm tôi bỏ đi, nhưng trên mặt bàn ứ dột

bàn tay huyền bí nào đã đặt thêm một bình hoa trắng. Những cánh huệ lớn mở cánh trắng ngát in bóng vào vách tường im lìm vang lên dịu dịu trong lòng tôi tiếng gọi thầm kín của một nỗi cô đơn nào già cỗi và lạnh lẽo. Tự đứng tôi cảm thấy mình tàn nhẫn và có lỗi, với ước muốn kỳ dị của bà vợ đã chết bày tỏ cùng tôi ngày nào, với ngôi nhà này và những buổi tối đầu tiên đầm ấm bình yên với cuộc gặp gỡ lạ lùng huyền hoặc như một dàn bày thâm lặng của định mệnh. Tôi đã bỏ đi. Tôi đã chống trả kịch liệt với chính tôi, với những rung động dịu dàng chân thành bắt nguồn từ một khát vọng yêu thương che chở. Tôi đi đến biến đổi mình, biến đổi ngôi nhà yên ấm này thành bãi tha ma, và trong lòng người đàn ông trầm lặng kia, tôi cũng biết bây giờ đang quay lốc một cơn bão khô xâu xé.

Tôi làm gì để cứu vãn lại cho tôi, cho ông ta, cho linh hồn người đã rời bỏ cuộc đời. Tôi ngồi xuống giường, áo quần ướt đẫm nước mưa, hai tay run run vuốt mái văng tóc rối, nhìn ra vòm trời mưa bão qua khung cửa kính. Sấm chớp sáng lòa chân mây. Tôi trông rõ những dáng dấp mảnh khảnh thướt tha của lũ hoa trong vườn tả tơi dập vùi xuống dưới cơn mưa tầm tã. Một cành cây nào vừa gãy rơi xuống sau mái nhà, tiếng động khô và dài như một đe dọa âm thầm dữ dội. Trí óc tôi bây giờ cũng mù mịt như đêm. Cơn lạnh đã ngấm vào xương da, nỗi buồn đã chín muối thân thể, tôi chỉ muốn nằm xuống một lần thật yên ổn, thật bé thơ trong hơi ấm bao dung của một kẻ nào gần gũi.

Đêm rộng và xa như một tấm lưới vô hình vây phủ hình hài mảnh dẻ tôi,

cuốn tròn vào một cơn sốt ngất ngây vừa hâm nóng những cảm giác từ bao giờ tê cóng tôi bắt đầu đắm chìm trong một niềm sợ hãi căm dỗ và lôi cuốn, mỗi lúc một siết dần vào tủy xương, cho đến lúc không còn chịu đựng được mở áo quần sũng nước trên người nhấc nhở nổi lạnh lẽo kéo dài dần vật như một khổ hình ghê gớm, tôi đi lại khép cửa phòng, tắt đèn, lẩn mò trong bóng tối và trút bỏ mở quần áo ướt, khoác kín quanh mình tấm vải phủ giường ấm áp, rồi hai mắt hoa lên những nan chong chóng trắng lơ mơ quay tít, tôi gục xuống trên giường, trong cảm giác phiêu diêu mơ thấy đôi môi ông tướng xóa nhòa trên mặt tôi những buồn phiền hai mươi năm bóng tối.

Lúc tôi thức giấc, cơn bão đã đi khuất trong trời. Đêm sâu xa tít trên những vì sao mờ mịn. Tôi nhớ lại tất cả từ đêm

qua, và bỗng dừng ớn lạnh khắp người với vùng bóng tối kín đặc vây quanh, tôi quên thân thể mình, quên khoảng cách muôn trùng giữa tôi lúc ấy với bất kỳ một người thứ hai nào khác, tối đẩy cửa cầm đầu chạy băng băng mãi miết lên thang lầu, qua những gian phòng trống, qua dãy hành lang hun hút gió khuya, qua những vùng bóng tối dâng cao chất ngất trên đầu, và cuối cùng như trong mộng du. tôi tìm thấy cái khe ánh sáng lơ mờ từ cửa phòng người chết. Như bị một sức thôi miên thu hút tôi đẩy nhẹ cánh cửa, tôi bước vào bên trong, tôi tiến đến phía chiếc ghế dài người đàn ông ngồi gục đầu một mình, và tôi là người xuống đó. Như thoát ra ngoài một cơn mê chơi vơi, ông ta bỗng mở mắt, sững sờ nhìn tôi, hai con ngươi dịu dàng mở lớn màn đêm thâm u xuống lòng tôi rào rạt bồi hồi. Như một vầng mây tháng hạ lang thang,

khuôn mặt, văng tóc, rồi bờ vai, hai tay cùng với hơi ấm nồng nàn của người đàn ông choáng ngợp xuống mắt tôi hoang mê cảm giác của một vầng trời cao sụp xuống. Những ngón tay run buông rời mép khăn phủ giường quấn quanh thân thể tôi tuyệt vọng đợi chờ tiếng rơi vỡ dữ dội của vòng trời tận thế, nhưng như trái đất bỗng quay nhanh một vòng trong chớp mắt cho bình minh thấp sáng lửa hồng lên thân xác u mê, thần trí đắm chìm, tôi bỗng nghe ông ta nói bằng thứ tiếng nguyện cầu một đêm trăng trong vắt đầu thu :

Em, vì sao chúng mình có thể như thế này...

Rồi vầng trời sắp sụp đổ bỗng nâng cao khỏi tâm trí thiếp mê tôi vùng hương hơi đầm ấm ngập ngập chìm chìm của một thoáng qua thời gian trước đó. Như

trong giấc ngủ mê man, ông ta đứng lên, gần một cây nến mới lên cây nến sắp tàn đầu giường người chết, rồi đầu cúi và hai tay buông xuôi ông ta đứng im lìm trước thi hài lạnh ngắt của bà vợ, như nguyện cầu cho chính linh hồn mình.

Tôi phóng mình dậy, quần chặt tằm vãi quanh người hơn trước, băng mình ra khỏi căn phòng phù thủy, chạy đổ xô xuống cầu thang, tìm về đến phòng mình mở cửa, đóng cửa để rơi tấm khăn phủ giường xuống đất, quờ quạng tìm đồng áo quần ướt, choàng hấp tấp vào người, mở cửa, chạy ra ngoài đêm tối. Tôi băng mình mãi mê trong sương đêm, lòng cầu khẩn bóng bình minh thôi đừng bao giờ tới.

Tôi thức giấc ngơ ngác trong buổi chiều mới xuống. Thoạt tiên, tôi không nhận ra mình nằm ở đâu, chỉ nghe lênh đênh trôi xuôi dưới thân thể mình bây giờ nhẹ tênh ráo hoảnh cảm giác chơi vơi lơ lửng mơ hồ kỳ dị. Như tôi đã đi nơi nào quá xa đời sống và bằng một con mắt thứ ba trong hư không tôi nhìn lại cuộc đời, nhận ra một phần tôi còn rơi rớt lại, cùng với những kỷ niệm lu mờ, những ảnh hình rời rạc, những âm thanh xa hút bây giờ kéo dài lê thê như một điệu kèn ma huyền bí.

Trước sân có tiếng một người đàn

ông hỏi khàn khàn:

– Lại mang đi bán nữa ?

Tiếng một người đàn bà bắc miền quê đáp lại :

– Vâng, chiều nào cũng mang đi bán rẻ đôi ba chuyến thế này. Hàng ế lắm, không thấy xe Hồng thập tự đến mua, để mãi ngoài kia mấy hôm nay.

Tôi bỗng cảm thấy đói và khát một cái gì mơ hồ, một thức ăn nào của gánh hàng rong trước đường những ngày thần tiên xa lắc, hay một hình ảnh, một ý niệm nào đó vời vợi trên cuộc đời hun hút bây giờ chỉ mình tôi nhìn thấy cùng với khoảng không âm u.

Giọng nói đàn ông bên ngoài tiếp :

– Hàng của dây nào đó ?

– Nhà A.

– Lại lao phổi nữa ?

– Vâng, nặng quá, đã lâu rồi, cả hai vợ chồng, người chồng vừa đi cách đây mấy hôm, bây giờ là vợ cũng đi theo, tình đến thế cơ chứ. Nhưng mà ghê quá, đêm qua chị ta thổ ra một búng huyết lai láng.

– Cha có đến không?

– Có, nhưng không kịp. Chị ta cố ý chờ cha đến mới ngõêu mà không kịp. Quái thật, có người muốn rửa tội thì không kịp, có người lại nhất định không để cho cha làm phép. Nhưng cái nhà anh này hỏi để làm gì thế ?

– Để biết xem đến lượt tôi có được cha làm phép không.

– Đến lượt cái nhà anh nằm xuống,

đây không khiêng đi đâu nhé, nhớ ra luôn ngoài nhà xác mà nằm cho tiện.

Tôi ghé cổ lên nhìn ra. Hai người đàn bà khiêng một xác chết quấn trong chiếu, lòi đầu và hai chân lều nghều ra ngoài, lắc lư theo nhịp chân đi của người khiêng trên tấm bố có chêm cán như một cái băng ca tạm bợ. À, không phải gánh hàng quà, mà xác chết. Chiều nào cũng có ba bốn xác chết đi qua khung cửa phòng này như thế. Ngoài kia là căn nhà xác hình vuông, mái thắm cắt lên nền trời chiều tím ngắt cái khối hình thang âm u tăm tối. Tôi nhìn theo hai người đàn gánh xác đi băng qua khoảng sân mới trông cỏ non. Bóng họ trong mắt tôi cuối cùng chỉ còn là những vết đen nhấp nhô lẫn vào nền trời.

Như bóng ma lặng lẽ, một bà phước mặc áo trắng không biết vào phòng từ

bao giờ và bằng lối nào đứng trên đầu giường. Bà ta hỏi bằng một thứ giọng the thé lạnh lẽo :

– Em tỉnh rồi đấy à ?

– Dạ, tôi có mê đâu ?

– Có, em có mê đi mà không biết. Có ai mê mà biết mình mê đâu.

– Dạ, người khác thường nghĩ thế nhưng chính là trong mê mình thật tỉnh táo.

– Em thật bướng.

Tôi nói thêm một mình :

– Thật à, thế mà mình không biết.

Không biết tôi đã tỏ ra như thế nào để cho bà ta, hay kẻ khác, cuộc đời, cho là bướng. Có lẽ tôi đã bướng thật. Vì tôi

đã không sống như họ và nghe theo họ, không chịu làm kẻ đồng hành giản dị trên những lối mòn bằng phẳng của họ; Họ gọi tôi là kẻ bướng. Nghĩa là phản kháng, chống đối. Không, trong cơn mê tôi thật đã sáng suốt vô cùng và tự nhận không hề có ý phản kháng chống đối bất cứ một người nào một cái gì, kể cả cuộc đời. Nhưng tôi đã không như một ai. Không cần như một ai và không dám như một ai. Bởi tôi phải sống đời tôi. Mọi điều sẽ xảy ra cho suốt một đời người đã nhóm lửa trong ý nghĩ thứ nhất khi tôi khám phá ra tôi, một đứa con gái, một con người rất người, là gì là ai, và từ ý nghĩ đầu tiên đó, mọi việc sẽ tự xếp đặt triển miên trôi chảy. Và tôi thì vâng chịu một cách mù quáng, mết mỏi tiếng gọi thì thầm vắng vắng thường trực từ tâm-thức-định-mệnh của tôi. Và tôi đã ru ngủ mình, trong một cơn buồn phiền

thiếp mê, lạc lõng, và bây giờ tỉnh dậy, thẳng thắn nhìn một lần cuối quãng đời vừa đi qua và đón nhận một quãng đời khác, mới mẻ và thanh tĩnh.

– Em có cảm thấy lo sợ điều gì không.

– Dạ, điều gì là điều gì ?

– Cái chết xung quanh.

– Và của tôi nữa.

– Không phải thế...

– Thì bà cứ nói tôi có sợ chết không...

Cơ tức giận vô lý bỗng chồm lên ngực, và tôi nghe từ thân thể mình héo hắt khô khan máu loãng ra, oà vỡ suốt nguồn băng băng chảy xuống.

– Chúa ơi, sao mặt em tái nhợt ra thế này, để tôi gọi bác sĩ.

– Bà đừng gọi, vô ích lắm, bác sĩ không làm gì được cho tôi nữa đâu.

Không, bây giờ mọi điều thật đã vô ích. Không ai làm gì được cho tôi từ giây phút đó. Khi tôi theo người bạn đi lên khung thang lầu xoắn ốc tối om ở một khách sạn rất xa thành phố, sau tiệc cưới đơn giản giữa hai chúng tôi, một người bạn khác, với sự chứng kiến lạnh lùng của một vị linh mục. Tôi nói với người bạn, tôi vẫn nghĩ chỉ là một người bạn không hơn kém bởi cho đến phút đó không một thoáng rung động mới mẻ nào nhóm lên trong lòng, này anh, mình đã đến quãng đường cùng sau những năm lưu lạc rồi đó, bây giờ mình gặp nhau, có nghĩa là xa nhau, phải không. Người bạn ngạc nhiên đến lo âu: sao lại là xa nhau. Tôi giấu kín ý nghĩ mình thì không là bạn của nhau nữa, mình gần nhau bằng tên gọi khác

rồi, chẳng phải xa nhau sao. Căn phòng có một cửa sổ độc nhất mở ra vòm trời đêm tím thẫm loáng thoáng vài ngôi sao nhợt nhạt không đủ soi buồn trong đáy mắt tôi tạ từ đời ngắn lệ long lanh. Người bạn khóc trên mặt tôi, những giọt nước mắt bồi hồi rung động đón chào đêm chung tình ái đầu đời. Tôi tan rã như một phiến băng trong biển đêm nồng nàn gió lạ. Hai con mắt nhắm nghiền ôm kín trời đêm hôm đó, tôi còn lơ mơ thấy lại, xa tít tắp, hình ảnh con đường đèo sương phủ, nơi chuyển xe rau cải tôi quá giang, thờ ơ đổ dốc trút xuống thành phố cũ những ngày tôi còn lại. Với hai con mắt câm lặng xa vời của người đàn ông đêm mưa bão. Em tha lỗi cho tôi. Hãy tha thứ cho tôi như tha thứ cuộc đời đã bắt em vào nẻo đoạn trường và hãy cho tôi bằng một cách nào đó, đợi chờ một lần chuộc lỗi. Nhưng ông có làm gì tôi đâu, tôi hỏi

như một biện minh cho ông ta và cả tôi, cho phút giây mê muội đêm nào mưa bão. Không, hãy nghĩ đối với em, tôi là người có lỗi, có lỗi đối với em, Có lỗi đối với đời. Tôi nói vọng lại với những ngày mịt mù tăm tối đã qua trong căn nhà huyền hoặc. Quên tôi đi, hãy quên tôi và xem như tôi chưa bao giờ đến đó một lần, chưa bao giờ lang thang vào những lối phiêu du. Quên buổi chiều mưa và một lần tìm đến. Quên khúc nhạc bên hồ và những ảo vọng thần tiên. Những cảm giác hoang mê mơ hồ thấp lửa vùng đêm dài câm nín. Quên cho hết những lời đã nói, những tiếng đã nghe, những ngăn ngor kỷ niệm, những nhung nhớ bồi hồi. Hãy quên như trên mặt đất này tôi chưa bao giờ ghé bến phút giây. Vì mọi sự đã xong rồi và hãy yên cho tôi ngủ giấc nghìn thu cát bụi. Này người bạn, tôi đã đánh lừa anh, đã đánh lừa tôi, đêm nay

chẳng phải là khởi điểm của cuộc hành trình mộng ảo. Đêm rồi sẽ dứt, tình rồi sẽ phai. Tôi chẳng còn gì gửi gắm cho anh hơn là sự chết. Sự chết đã đến tự ngày sơ sinh trong máu huyết xương da cùng với lời nguyên xanh xao của định mệnh mỗi người. Sự chết không mong cầu, không chờ đợi và vì vậy không thể khước từ phủ nhận. Đừng ngạc nhiên, đừng đau xót hoài công cho một kẻ phỉnh phờ. Anh đã ước mong điều đó, gán ghép cuộc đời vào tôi, bằng một thủ tục thông thường như một khát vọng não nề đau đớn không thể nguôi ngoai, như tôi cũng đã khát vọng não nề một hình bóng, một thiên đường nào đó không bao giờ thoáng qua trên trái đất. Chúng mình đều là những kẻ điên rồ. Nhận chịu tất cả những bạc bẽo tuyệt vọng của sự thật để chiếm đoạt cho được, cho đầy đỉnh trời ảo vọng đâu đâu. Ngày mai ngày kia tôi sẽ bỏ đi, khô-

ng bao giờ trở về bất cứ nơi nào trên mặt đất. Tất cả sẽ rã tan cùng đất bụi hết, và chúng mình tận cùng rồi sẽ trùng lai trong hư không. Nay bạn, đêm tân hôn cũng là giờ nguyệt tận. Tiếng đêm đã thì thầm trong cây, hãy lắng nghe đất trời tự thú cuộc trùng phùng.

– Em đang thức đấy chứ.

Vẫn cái bóng trắng dật dờ của bà phước đầu khung cửa:

Vâng, tôi sắp ngủ đây, nhưng bây giờ cơn đau chuyển đi khắp người, như máu đã dốc hết ra ngoài thân thể tôi.

Một lúc yên lặng, rồi có tiếng giày nhẹ nhàng thoăn thoắt ngoài hành lang vắng. Tiếng bà phước nói với một người nào:

– Vâng thưa cha, bên bệnh viện đã đưa sang, nhờ săn sóc hộ vì cô ta vô thừa nhận và chắc chắn không thể nào qua khỏi trong vòng bốn mươi tám giờ nữa.

– Cô ta catholique chứ ?

– Không, có vẻ ngang ngạnh và khó chịu mỗi lúc tôi vào thăm.

– Được rồi, sơ cứ ra ngoài, để tôi có giúp cô ta xem.

Vờ ngủ, tôi hé mắt nhìn ra. Và mở choàng mắt. Đúng là ông linh mục đã chứng kiến ngày tôi trao tay cho người bạn. Không chờ ông ta hỏi, tôi đã nói về trường hợp kỳ dị của tôi mà ông bác sĩ báo trước ngày nào, lý do tôi chấp nhận người bạn, và bỏ đi lúc mang thai. Mọi chuyện xảy ra như ông bác sĩ nói, và bây giờ tôi nằm chờ phút ra đi vĩnh viễn,

– Con phải nguyện cầu, ông linh mục nói.

– Con không biết nguyện cầu.

– Hãy nhìn lên thánh giá kia.

– Mắt đã lu mờ, con không nhìn thấy gì hết.

– Hãy nghe cha nói đây.

Trí óc vang lừng những tiếng nói bên trong con không nghe gì được nữa đâu. Xin cha cho con được một mình.

Tôi quay mặt vào trong vách. Màu trắng xóa của bức tường vẽ ra cõi yên lặng mênh mông, và trên những vết cát vôi lơ mờ, tôi thoáng thốt trông thấy bóng hình mình bẹp dí gấn chặt muôn đời trong bức vách vô tri chập chờn bóng tối.

– Cha ơi, tôi bỗng kêu thất thành.

– Gì đó, con.

– Con muốn nhắn một điều.

– Với ai?

– Không, không có gì cả, con van cha, van cha đi ra đi.

Không, tôi không muốn nhắn với ông cha, hay với một người nào cả. Tôi đến cuộc đời này một mình và bây giờ ra đi cũng chỉ một mình. Nhưng không còn cô độc nữa, vì mẹ đã có con. Không, tôi, chẳng có gì gửi gắm về đời, nhắn nhủ cùng ai cả. Nhưng mẹ muốn nhắn nhủ với mình con, hơi con không bao giờ được sinh ra đời của mẹ, nhắn với con mỗi một điều độc nhất này thôi. Nếu kiếp nào có đầu thai làm người, nếu không làm gì được cho ai và tệ hơn không làm gì được cho chính mình, hãy tự định

đoạt lấy số phận thật dứt khoát và hồn nhiên.

Bây giờ thì xin cho tôi ước ao một lần cuối cùng và độc nhất. Cỗ xe bốn ngựa với một vòng hoa trắng. Phải, với một vòng hoa trắng.

NGUYỄN THỊ HOÀNG

